ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI

**TRƯỜNG MẦM NON THỊ TRẤN CÁT HẢI**

**KẾ HOẠCH**

**CHĂM SÓC GIÁO DỤC LỚP 5 TUỔI A3**

**Thời gian thực hiện 35 tuần từ ngày 05/09/2022 đến hết ngày 19/05/2023**

 **Giáo viên: - Nguyễn Thị Hà**

**- Trần Thị Ngọc Huyền**

**NĂM HỌC 2022 - 2023**

I. MỤC TIÊU- NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | TT | Mục tiêu chủ đề | Nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | CHỦ ĐỀ:  "Thực vật + Tết Mùa xuân" | | | | | | |
| Nhánh 1- từ 02/01/- 06/01/2023 | Nhánh 2- từ 09/01-13/01/2023 | Nhánh 3- từ 16/01-20/01/2023 | | Nhánh 4- từ 30/01-03/02/2023 | |
| Rau củ Organic | Quả dưa hấu | Bé Vui đón tết | | Hoa đào | |
| 1 | **1** | **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | | | | | | | | | | |
| 4 | 6 | Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục với gậy thể dục | Bài 6 Hô hấp: Gà gáy Tay: Các ngón tay đan vào nhau co duỗi cẳng tay ra trước lòng bàn tay hướng ra ngoài. Bụng: Ngồi duỗi chân 2 tay chống sau, quay người sang bên 90 độ Chân: Ngồi xổm đứng lên tay giang ngang, tay ra trước Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau | Tổ | Sân chơi | TDS | TDS | TDS | | TDS | |
| 10 | 26 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi lên, xuống trên ván dốc dài 2,5m, rộng 0,3m, một đầu kê cao 0,3m | Đi trên ván kê dốc (dài 2,5m, rộng 0,3m, một đầu kê cao 0,3m) | TCV Đ: Đi cầu khỉ hái dừa | Lớp | Sân chơi | HĐNT |  |  | | HĐNT | |
| 12 | 28 | Kiểm soát được vận động, phản xạ nhanh khi đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 4-5 lần | Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh | TCVĐ: Cướp cờ | Lớp | Sân chơi | HĐNT | HĐNT |  | |  | |
| 14 | 30 | Giữ được thăng bằng cơ thể, không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục | Đi thăng bằng trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m) đầu đội túi cát | Tiết học: Đi thăng bằng trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m) đầu đội túi cát. | Tổ | Lớp học |  |  |  | | HĐH | |
| 18 | 45 | Kiểm soát được vận động chạy thay đổi hướng vận động ít nhất 3 lần theo đúng hiệu lệnh | Chạy thay đổi hướng vận động ít nhất 3 lần theo đúng hiệu lệnh | TCV Đ: Trồng nụ trồng hoa | Lớp | Sân chơi |  | HĐNT | HĐNT | |  | |
| 20 | 47 | Bền bỉ, dẻo dai, duy trì được vận động chạy chậm 100 - 120m | Chạy chậm 100 - 120m | TCVĐ: Xi bô khoai | Lớp | Sân chơi |  | HĐNT |  | |  | |
| Chạy chậm 100 - 120m | TCV Đ: Mèo đuổi chuột | Lớp | Sân chơi |  | HĐNT |  | | HĐNT | |
| 21 | 48 | Bền bỉ, dẻo dai, duy trì tốc độ chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian | Chạy liên tục 120m không hạn chế thời gian | TCVĐ: Lá tìm hoa | Lớp | Sân chơi |  | HĐNT | HĐNT | |  | |
| 23 | 50 | Đá trúng được một quả bóng đang lăn | Đá bóng lăn | TC: Chơi đá bóng vào gôn | Tổ | Sân chơi | HĐNT |  |  | |  | |
| 31 | 71 | Lăn được bóng zic zắc qua 5 điểm | Lăn được bóng zic zắc qua 5 điểm | TCVĐ: Bé nào khéo nhất | Lớp | Sân chơi | HĐNT | HĐNT |  | | HĐNT | |
| 35 | 80 | Ném vật về phía trước bằng 1 tay đúng kỹ thuật ở khoảng cách xa ….m | Ném xa bằng 1 tay | TCVĐ: Ai ném giỏi | Tổ | Lớp học |  |  | HĐNT | | HĐNT | |
| 38 | 87 | Ném được trúng đích đứng cao 1,5m ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay | Ném trúng đích đứng ở khoảng cách xa 2m, cao 1,5m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay | TCV Đ: Ai ném giỏi | Tổ | Phòng chức năng | HĐNT |  | HĐNT | |  | |
| 40 | 93 | Tập trung, khéo léo thực hiện vận động chuyền, bắt bóng qua đầu chuyển ra sau lưng hoặc ra phía trước | Chuyền, bắt bóng qua đầu chuyển ra sau lưng hoặc ra phía trước | TCVĐ: Tổ nào nhanh nhất | Tổ | Sân chơi |  |  | HĐNT | | HĐNT | |
| 43 | 101 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật xa tối thiểu 50 cm | Bật xa tối thiểu 50cm | TCVĐ: Nhảy dây | Tổ | Sân chơi | HĐNT |  | HĐNT | |  | |
| 44 | 103 | Giữ được thăng bằng khi bật nhảy từ độ cao 40-45cm xuống | Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 40-45cm) | Tiết học : Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 40-45cm) | Tổ | Lớp học |  |  | HĐH | |  | |
| 51 | 116 | Thực hiện được các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay | Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay | TC: Ô ăn quan | Tổ | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 52 | 120 | Thực hiện được vận động véo, vuốt, miết, búng ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, ấn bàn tay, bẻ, nắn | Thực hiện được vận động véo, vuốt, miết, búng ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, ấn bàn tay, bẻ, nắn | Thực hiện được vận động véo, vuốt, miết, búng ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, ấn bàn tay, bẻ, nắn | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 53 | 123 | Tô màu kín, không chờm ra ngoài đường viền các hình vẽ | Tô màu hình vẽ thực vật | Tô vẽ các loại rau, củ, hoa, quả, cây xanh  - Vẽ trannh vườn hoa, vườn cây... - In, tô màu chữ cái I, t, c , b, d, đ có trong các từ chỉ các loại rau, củ, hoa, quả… | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 54 | 124 | Biết vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số | Biết vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số l,m,n | Vẽ hình và sao chép các chữ cái l,m,n | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 55 | 127 | Cắt, xé được theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản | Cắt, xé theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản chủ đề thực vật | Cắt, xé các loài rau, hoa, cây xanh | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 56 | 130 | Xếp chồng được 12-15 khối, lắp ráp theo mẫu | Xây dựng, lắp ráp với 12-15 khối | Xây dựng vườn hoa mùa xuân  Xây dựng chợ hoa Xây dựng vườn cây của bé  Xây dựng chợ cây cảnh Xây dựng vườn rau Xây dựng chợ Tết ngày xuân '- Xây lắp ráp khu vườn hoa, vườn cây, vườn rau - Lắp ráp các dồ dùng đồ chơi: Chậu cây, chậu hoa, đồ dùng đồ chơi ngày Tết... | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 57 | 133 | Biết tự mặc - cởi quần áo, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya) | Kĩ năng mặc quần áo | Bé thực hành kĩ năng mặc quần áo | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN | ĐTT | | ĐTT | |
| 58 | 138 | Ghép và dán được các hình vào đúng vị trí cho trước, không bị nhăn | Ghép và dán các hình vào vị trí cho sẵn chủ đề Thực vật | TC: Ghép hình theo mẫu cho trước Ghép hình theo ý thích chủ đề Thực vật | Tổ | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 59 | 143 | Biết sử dụng đúng cách một số văn phòng phẩm thông thường | Sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm: băng keo 1 mặt, ghim vòng, gim bấm, dập lỗ,… | Làm anbum về các nghề, đồ dùng nghề mắm, nghề y, nghề làm tóc.... | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 62 | 148 | Nhận biết được 4 nhóm thực phẩm và lựa chọn được một số thực phẩm khi gọi tên nhóm | Nhận biết thực phẩm theo 4 nhóm, lựa chọn được một số thực phẩm khi gọi tên | Thực hành phân loại 4 nhóm thực phẩm TC: Món ngon trong ngày | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 63 | 153 | Biết cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, các món ăn trong 1 bữa ăn | Cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn | Trò chuyện với trẻ về các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn | Tổ | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | | VS-AN | |
| 64 | 156 | Biết mỗi thực phẩm có nhiều dạng chế biến và cách ăn khác nhau. Có khả năng thực hành một số thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản | Thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản | Chế biến món nước cam | Lớp | Lớp học | HĐG |  |  | |  | |
| Thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản | Trò chuyện với trẻ về thao tác chế biến một số món ăn, đồ uống đơn giản từ rau củ, quả | Tổ | Lớp học |  | VS-AN | VS-AN | |  | |
| Thao tác, quy trình cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản | Tiết học: Làm salat trộn từ rau, củ, quả organic | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐG |  |  | |  | |
| 65 | 160 | Biết lựa chọn ăn/không ăn những thức ăn có lợi/có hại cho sức khỏe | Lựa chọn ăn/ không thức ăn Thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người | Trò chuyện với trẻ về thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người | Tổ | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | | VS-AN | |
| 67 | 162 | Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học | Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn dành cho trẻ | TC: Siêu đầu bếp nhí | Lớp | Lớp học | HĐG |  | HĐG | |  | |
| TC: Vào bếp cùng bé | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 78 | 188 | Biết lựa chọn ăn/không ăn những thức ăn có lợi/có hại cho sức khỏe | Phân biệt thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người | TC: Bé chọn hành vi đúng | Tổ | Lớp học |  | HĐG | HĐG | |  | |
| 79 | 189 | Biết cách phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn | Phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn | Trò chơi: Thi đầu bếp giỏi chọn nhanh những thực phẩm sạch, an toàn | Tổ | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 83 | 196 | Biết ích lợi và lựa chọn sử dụng trang phục phù hợp thời tiết | Ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết | Trò chuyện ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết Tự phục vụ bản thân(rửa tay, mặc, cởi quần áo, đi tất…khi thời tiết thay đổi...) | Tổ | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | | ĐTT | |
| 89 | 208 | Biết tránh và không làm một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở phù hợp độ tuổi\* | Những việc làm gây nguy hiểm cho bản thân (không trèo bàn, ghế, lan can, không theo người lạ) | Trò chuyện với trẻ về những việc làm gây nguy hiểm cho bản thân (không trèo bàn, ghế, lan can, không theo người lạ) Trò chơi: Nên - không nên Xem tình huống và nhận xét | Tổ | Lớp học | ĐTT | ĐTT |  | |  | |
| 95 | **218** | **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | | | | | | | | | | |
| 114 | 253 | Biết so sánh, phân loại cây, theo 2-3 dấu hiệu | So sánh, phân loại cây theo 2-3 dấu hiệu | Quan sát, thảo luận, phân loại một số loại cây | Lớp | Sân chơi |  | HĐC |  | | HĐC | |
| So sánh, phân loại rau ăn củ và rau ăn lá theo 2-3 dấu hiệu | Trẻ phân biệt được loại rau ăn củ và loại rau ăn lá- Trẻ phân biệt được loại rau ăn củ và loại rau ăn lá   + Trò chơi: Hãy phân loại tôi  + TC: Cây nào lá ấy | Lớp | Sân chơi | HĐC |  | HĐC | |  | |
| So sánh, phân loại cây theo 2-3 dấu hiệu | TC: Nên - không nên  + Trò chơi: Hãy phân loại tôi  + Trò chơi: Lợi ích của tôi | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG |  | | HĐG | |
| So sánh, phân loại cây theo 2-3 dấu hiệu | Trò chơi: Bé chọn cho đúng TC: Phân loại lá cây theo màu, theo hình dạng | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  | | HĐC | |
| So sánh, phân loại cây đào theo 2-3 dấu hiệu | Trò chuyện về điều kiện sống của cây đào Quan sát cây đào | Lớp | Lớp học |  |  |  | | HĐNT | |
| 115 | 254 | Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây | Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây | Trò chuyện, quan sát, xem video về sự phát triển của cây | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  | |  | |
| Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây | Gieo hạt rau đay | Lớp | Sân chơi |  |  | HĐNT | |  | |
| Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây rau | Gieo hạt cây rau cải | Lớp | Sân chơi |  | HĐNT |  | |  | |
| Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây rau | Gieo hạt cây xu hào | Lớp | Sân chơi |  |  |  | | HĐNT | |
| Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây | Thực hành quan sát, đo, ghi số sự phát triển của cây | Lớp | Sân chơi | HĐNT |  |  | |  | |
| 116 | 255 | Biết đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại cây | Biết đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại cây | Tiết học: Quan sát cây đào | Lớp | Lớp học |  |  |  | | HĐH | |
| Biết đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại cây | Trẻ biết được lợi ích của cây Đào Trò chơi Đào tôi giúp gì được bạn | Lớp | Lớp học |  |  |  | | HĐC | |
| Biết đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại cây | Trò chuyện về đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của cây Hoa Mai | Lớp | Sân chơi |  |  | HĐC | |  | |
| Biết đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại cây | Trò chuyện về đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của cây Đào | Lớp | Sân chơi |  |  |  | | ĐTT | |
| 117 | 257 | Có khả năng tự quan sát, phán đoán để phát hiện được mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ | Thực hành chăm sóc vườn rau, hoa, làm một số thí nghiệm góc thiên nhiên tại lớp | - Thảo luận về những điều kiện sống và cách chăm sóc bảo vệ cây xanh | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT |  | | ĐTT | |
| Thực hành chăm sóc vườn rau, hoa, làm một số thí nghiệm góc thiên nhiên tại lớp | Quan sát cây trong sân trường | Lớp | Sân chơi |  | HĐNT |  | |  | |
| Thực hành chăm sóc vườn rau, hoa, làm một số thí nghiệm góc thiên nhiên tại lớp | Trẻ chăm sóc và bảo vệ cây Trò chơi: Hành vi đúng sai | Lớp | Sân chơi | HĐG | HĐG |  | | HĐG | |
| Thực hành chăm sóc vườn rau, hoa, làm một số thí nghiệm góc thiên nhiên tại lớp | Tiết học: Làm vườn rau thẳng đứng tự tưới | Lớp | Sân chơi | HĐH+HĐG |  |  | |  | |
| Thực hành chăm sóc vườn rau, hoa, làm một số thí nghiệm góc thiên nhiên tại lớp | Thí nghiệm cây có ánh sáng và cây không có ánh sáng; cây có nước và cây thiếu nước | Lớp | Sân chơi |  |  |  | | HĐNT | |
| 118 | 262 | Biết so sánh, phân loại hoa theo 2 - 3 dấu hiệu | So sánh, phân loại hoa theo 2-3 dấu hiệu | Trò chơi phân loại các loại hoa theo 2 - 3 dấu hiệu. | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| So sánh, phân loại hoa theo 2-3 dấu hiệu | Bày bán sắp xếp các loại hoa theo gian hàng phù hợp | Lớp | Lớp học |  |  | HĐG | |  | |
| So sánh, phân loại hoa theo 2-3 dấu hiệu | Thực hành Trải nghiệm chợ hoa xuân | Lớp | Sân chơi |  |  | HĐNT | |  | |
| 119 | 263 | Biết đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại hoa | Đặc điểm , ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại hoa | Đặc điểm, ích lợi, tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại hoa | Lớp | Lớp học |  |  |  | | HĐC | |
| Đặc điểm , ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại hoa | Thực hành cách chăm sóc và bảo vệ hoa | Lớp | Lớp học |  |  | HĐC | |  | |
| 120 | 265 | Có khả năng tự quan sát, phán đoán để phát hiện được mối liên hệ đơn giản giữa 1 số loai hoa với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ | Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa loại hoa với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ | - Thảo luận về những điều kiện sống và cách chăm sóc bảo vệ hoa | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  | |  | |
| Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa loại hoa với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ | Quan sát cây hoa đồng tiền | Lớp | Lớp học |  |  | HĐNT | |  | |
| 121 | 270 | Biết so sánh, phân loại quả, theo 2-3 dấu hiệu | So sánh, phân loại quả theo 2-3 dấu hiệu | Trò chơi phân loại các loại quả theo 2 - 3 dấu hiệu. 'Bảng nên - không nên | Lớp | Lớp học |  | HĐG |  | |  | |
| So sánh, phân loại quả theo 2-3 dấu hiệu | Bày bán sắp xếp các loại quả theo gian hàng phù hợp Bày bán các loại quả, lập bảng so sánh sự giống và khác nhau của một số lọai quả | Lớp | Lớp học |  | HĐG |  | |  | |
| So sánh, phân loại quả theo 2-3 dấu hiệu | Tiết học: Quả dưa hấu | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  | |  | |
| So sánh, phân loại quả theo 2-3 dấu hiệu | So sánh quả dưa hấu và các loại quả khác | Lớp | Lớp học |  | ĐTT |  | |  | |
| 122 | 273 | Biết so sánh, phân loại rau theo 2-3 dấu hiệu | So sánh, phân loại rau theo 2-3 dấu hiệu | Biết được các loại ích của rau, củ trong đời sống của con người  - Trò chơi: Lợi ích của tôi - Trò chơi: Lợi ích của tôi | Lớp | Lớp học | ĐTT |  |  | |  | |
| So sánh, phân loại rau theo 2-3 dấu hiệu | - Trẻ tìm hiểu về điều kiện sống của rau củ - Trò chơi: rau, củ quả lớn lên như nào? | Lớp | Lớp học |  | HĐG |  | |  | |
| So sánh, phân loại rau theo 2-3 dấu hiệu | Thí nghiệm trồng giá đỗ bằng bông gòn | Lớp | Lớp học |  |  |  | | HĐG | |
| So sánh, phân loại rau theo 2-3 dấu hiệu | Tiết học: Rau Organic là gì? | Lớp | Lớp học | TQDN |  |  | |  | |
| 123 | 275 | Biết đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại rau | So sánh, phân loại rau theo 2-3 dấu hiệu | Biết được các loại ích của rau, củ trong đời sống của con người  TC: Ích lợi của tôi | Lớp | Lớp học | ĐTT |  |  | |  | |
| So sánh, phân loại rau theo 2-3 dấu hiệu | Thí nghiệm: Đổi màu cho cải thảo | Lớp | Lớp học | HĐNT |  |  | |  | |
| So sánh, phân loại rau theo 2-3 dấu hiệu | Thực hành reo hạt rau giống, quan sát sự nảy mầm của cây | Lớp | Lớp học |  |  |  | | HĐNT | |
| So sánh, phân loại rau theo 2-3 dấu hiệu | Trò chơi: Hãy phân loại tôi + TC: Cây nào lá ấy | Lớp | Lớp học | HĐG |  |  | | HĐG | |
| 124 | 277 | Có khả năng tự quan sát, phán đoán để phát hiện được mối liên hệ đơn giản giữa 1 số loai rau với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ | Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa loại rau với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ | Thảo luận về những điều kiện sống và cách chăm sóc bảo vệ các loại rau, củ, quả organic | Lớp | Lớp học | ĐTT |  |  | |  | |
| Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa loại rau với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ | Thực hành cách chăm sóc vườn rau, củ, quả | Lớp | Lớp học | HĐNT |  |  | |  | |
| Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa loại rau với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ | Quan sát rau, củ quả organic | Lớp | Lớp học | HĐNT |  |  | |  | |
| Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa loại rau với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ | Thử nghiêm: Hạt đậu nhảy múa | Lớp | Lớp học |  | HĐNT |  | |  | |
| 127 | 282 | Nói được một số đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống | Đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống | Trò chuyện đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống Quan sát thời tiết mùa xuân | Tổ | Sân chơi |  |  | HĐC | |  | |
| 128 | 283 | Biết thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa trong năm | Thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa trong năm | Trò chuyện thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa trong năm | Lớp | Sân chơi | HĐC |  |  | |  | |
| 129 | 284 | Biết được ảnh hưởng của thời tiết đến sinh hoạt của con người và sự thay đổi của con vật và cây theo mùa | Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa | Trò chuyện với trẻ về sự ảnh hưởng của thời tiết đến sự thay đổi của cây theo mùa | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT |  | |  | |
| 135 | 294 | Biết các nguồn nước trong môi trường sống. Ích lợi của nước với đời sống con người con vật và cây. Một số đặc điểm, tính chất của nước và hiểu được nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước | Một số đặc điểm, tính chất của nước | Thí nghiệm hạt gạo nhảy múa | Lớp | Lớp học |  |  | HĐNT | |  | |
| 145 | 310 | Chủ động tương tác với các bài giảng Eleaning/phần mềm trò chơi trên máy tính | Chơi phần mềm trò chơi/bài giảng Elearning trên máy tính | Chơi phần mềm trò chơi/ bài giảng Elearning trên máy tính về chủ đề thực vật | Lớp | Lớp học | HĐC | HĐC |  | |  | |
| 148 | 321 | Biết đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng | Đếm trong phạm vi 10, đếm xuôi, đếm ngược theo khả năng | TC: Bé nào đếm giỏi | Lớp | Lớp học |  |  | HĐC | |  | |
| 170 | 354 | Biết ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan | Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan chủ đề Thực vật | Trò chơi ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan về chủ đề thực vật | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 175 | 366 | Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả (3 đối tượng) | Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo | Tiết học: Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo TC: Cùng bé tập đo | Tổ | Lớp học |  | HĐH+HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 176 | 367 | Biết thu thập thông tin và tạo ra biểu đồ, đồ thị đơn giản (VD: biểu đồ về thời tiết, chiều cao cây,…) | Tạo biểu đồ, đồ thị đơn giản về chiều cao cây, thời tiết. | - Thực hành lập biểu đồ, đồ thị đơn giản về chiều cao cây, thời tiết. | Tổ | Sân chơi |  | HĐC |  | |  | |
| 178 | 373 | Gọi tên và chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ. | Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế | Tiết học: Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế | Tổ | Lớp học |  |  |  | | HĐH+HĐG | |
| 179 | 374 | Gọi tên và chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai khối vuông và khối chữ nhật | Nhận biết, gọi tên khối vuông, khối chữ nhật và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế | ,- TC: Bé thích khối gì?. - TC: Đố bé khối gì? - TC: Hộp quà kì diệu | Lớp | Lớp học |  |  | HĐG | | HĐG | |
| 187 | 389 | Gọi được tên các tháng trong năm theo thứ tự | Nhận biết các tháng trong năm theo thứ tự | Trò chuyện về các tháng trong năm theo thứ tự | Tổ | Lớp học | ĐTT | ĐTT |  | |  | |
| 188 | 390 | Gọi được tên các mùa trong năm theo thứ tự | Nhận biết các mùa trong năm theo thứ tự | Trò chuyện về các mùa trong năm theo thứ tự | Tổ | Lớp học | ĐTT | ĐTT |  | |  | |
| 200 | 413 | Kể được tên và hoạt động nổi bật của một số lễ hội, sự kiện văn hóa tại địa phương | Tên và hoạt động nổi bật của ngày tết nguyên đán | Trang trí trường lớp chuẩn bị đón tết. Tham gia các hoạt động chuẩn bị đón tết | Tổ | Lớp học |  |  | HĐG | |  | |
| 201 | 416 | Kể được tên và nêu được một vài nét đặc trưng của danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước | Tên và nét đặc trưng của danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương. | Trò chuyện với trẻ về tên và nét đặc trưng của ngày tết truyền thống - Bảng chơi: Ai nhanh hơn (chọn những hình ảnh về đặc điểm nổi bật, đặc sản của ngày tết quê hương) . TC: Siêu thị quê bé | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG |  | |  | |
| 204 | **421** | **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | | | | | | | | | | |
| 206 | 425 | Có khả năng nghe hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa | Nghe hiểu các từ khái quát (đồ dùng, đồ chơi,...) chủ đề thực vật | - Nghe hiểu các từ khái quát về các loại cây, hoa, quả - TC với các từ trái nghĩa ngắn - dài, to - nhỏ, nhiều - ít…về các loại cây, hoa, quả, rau… | Lớp | Lớp học | ĐTT | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 209 | 431 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề Thực vật | Tiết học : Truyện " Sự tích quả dưa hấu" | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  | |  | |
| 210 | 432 | Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe các bài hát phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực vật | Nghe bài hát: 1 Hoa trong vườn - Dân ca Thanh Hóa (KH) | Lớp | Lớp học | HĐG+ĐTT |  |  | |  | |
| Nghe các bài hát phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực vật | Bài hát: Bé chúc Tết | Lớp | Lớp học |  |  | ĐTT | | HĐC | |
| Nghe bài đồng dao phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực vật | Đồng dao: Bầu và bí | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  | |  | |
| Nghe bài đồng dao phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực vật | Nghe bài thơ, ca dao, đồng dao:  Đồng dao về các loại củ | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  | |  | |
| Nghe bài đồng dao phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực vật | Đồng dao:Lúa ngô là cô đậu nành | Lớp | Lớp học |  |  | HĐC | |  | |
| 212 | 436 | Biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại | Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại về chủ đề Thực vật | Tạo tình huống, trò chuyện với trẻ về chủ đề thực vật | Lớp | Lớp học | HĐC |  | HĐC | |  | |
| 214 | 440 | Kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được | Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu | Trẻ làm quen với Tiếng Anh: Trẻ phát âm một số từ về chủ đề "Thực vật" TC: Tìm đôi TC: Tìm hình còn thiếu | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 216 | 446 | Biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau | Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau | Trò chuyện để trẻ bày tỏ hiểu biết của bản thân về thực vật một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau | Tổ | Lớp học | HĐG |  | HĐG | |  | |
| 218 | 450 | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện. Có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi | Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề Thực vật | Đồng dao "Vè trái cây" | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  | |  | |
| Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề Thực vật | Tiết học: Thơ " Cây đào" | Lớp | Lớp học |  |  |  | | HĐH | |
| Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề Thực vật | Tiết học: Đồng dao " xúc xắc xúc xẻ" | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH | |  | |
| 219 | 450 | Có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi | Đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi chủ đề Thực vật | Đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao chủ đề " Thực vật" - Thơ " Hoa cúc vàng, bắp cải xanh, cây đào"  - Đồng dao " Bí ngô và cô đậu nành, thích ăn quả gì? Vè các loài rau | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  | | HĐC | |
| 223 | 459 | Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự phù hợp với tình huống trong giao tiếp | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự "Cảm ơn", "Xin lỗi"; "Xin phép"; "Thưa"; "Dạ"; "Vâng"… phù hợp với tình huống trong giao tiếp | Trò chuyện với trẻ, tạo tình huống để trẻ sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự "Cảm ơn", "Xin lỗi"; "Xin phép"; "Thưa"; "Dạ"; "Vâng"… phù hợp với tình huống trong giao tiếp | Tổ | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | | ĐTT | |
| 229 | 471 | Biết tự chọn sách để "đọc" và xem | Tự chọn sách chủ đề Thực vật để "đọc" và xem | Bé xem sách về chủ đề thực vật | Lớp | Lớp học | HĐG+ĐTT | HĐG+ĐTT | HĐG+ĐTT | | HĐG+ĐTT | |
| 230 | 474 | Biết kể chuyện theo tranh minh họa, đồ vật và kinh nghiệm của bản thân | Kể chuyện theo tranh minh họa, đồ vật và kinh nghiệm của bản thân về chủ đề Thực vật | Kể chuyện sáng tạo theo tranh, đồ vật chủ đề thực vật | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 231 | 477 | Biết cách "đọc sách" từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách | Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, từ trang đầu đến trang cuối, cách ngắt nghỉ sau các dấu câu + Hướng viết của các nét chữ | Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt:  Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, từ trang đầu đến trang cuối, cách ngắt nghỉ sau các dấu câu + Hướng viết của các nét chữ | Tổ | Lớp học | HĐG+ĐTT | HĐG+ĐTT | HĐG+ĐTT | | HĐG+ĐTT | |
| 234 | 483 | Biết chữ viết có thể đọc và thay cho lời nói | "Viết thư" | Viết lời chúc trên thiệp chúc mừng năm mới  Viết câu đối, lời chúc mừng năm mới gửi tới mọi người. | Lớp | Lớp học |  |  | HĐG | |  | |
| 235 | 485 | Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa\* | Nhận dạng các chữ cái: L-M-N | Tiết học: Làm quen chữ cái: I,n,m | Tổ | Lớp học |  | HĐH |  | |  | |
| Tiết học: Trò chơi chữ cái l, m, n | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH | |  | |
| TC: Nối chữ, ghép từ, nối chữ, tìm các các chữ cái: I,n,m có trong từ, ô cửa bí mật | Lớp | Lớp học |  | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 236 | 488 | Biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình | Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình. | Tô đồ các nét chữ, sao chép chữ cái l, m, n trong tên một số đồ dùng chủ đề " Thực vật" | Lớp | Lớp học |  |  | HĐG | | HĐG | |
| 238 | **490** | **IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | | | | | | | | | | |
| 245 | 501 | Biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức | Thực hiện công việc được giao ( trực nhật, xếp dọn đồ chơi ) | Lao động trực nhật chủ đề "Thực vật" | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  | | HĐC | |
| 251 | 509 | Có khả năng tự làm được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày | Tự làm một số việc đơn giản hàng ngày | Sắp, dọn bàn ăn | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | | VS-AN | |
| 263 | 528 | Biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn) của quê hương đất nước | Lễ hội, cảnh đẹp một vài nét văn hóa truyền thống của quê hương trong ngày tết ngyên đán | Xem tranh, video về cảnh đẹp, ngày tết cổ truyền của quê hương bé Trò chuyện về một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn) của quê hương đất nước trong ngày tết cổ truyền | Lớp | Lớp học |  |  | ĐTT | | ĐTT | |
| 264 | 529 | Biết được các kỳ nghỉ lễ trong năm và một số nét văn hóa nổi bật của nước Việt Nam | Các kỳ nghỉ lễ trong năm và một số nét văn hóa nổi bật của nước Việt Nam . | Trò chuyện với trẻ về ý nghĩa, phong tục tập quán, các hoạt động của Tết nguyên Đán | Tổ | Lớp học |  |  | ĐTT | |  | |
| 271 | 540 | `Biết lắng nghe ý kiến của người khác và trao đổi ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm của mình với các bạn | Lắng nghe và trao đổi ý kiến với người khác | Tiết học: Dạy trẻ hợp tác, chia sẻ | Lớp | Lớp học | HĐH |  |  | |  | |
| 272 | 544 | Biết thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè và chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn | Thân thiện, đoàn kết với bạn bè và chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn | Tiết học: Lớp 5 tuổi A3 vui đón tết | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH | |  | |
| 279 | 554 | Thích chăm sóc cây | Bảo vệ, chăm sóc cây cối | Bảo vệ chăm sóc cây cối: 1 Gieo hạt bắp cải theo dõi sự nảy mầm và phát triển của rau bắp cải 2 Tưới nước cho cây ở khu vực phái trước dãy hành chính 3 Nhổ cỏ dại tỉa lá úa cho cây ở khu vực đằng sau dãy hành chính  4. Lau ghế đá | Lớp | Sân chơi |  | HĐNT |  | | HĐNT | |
| 283 |  | Trẻ có kĩ năng thực hành làm một số món ăn đơn giản | Thực hành làm một số món ăn đơn giản. | Làm bánh chưng Pha nước chanh Nước ép hoa quả | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 288 | **560** | **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | | | | | | | | | | |
| 290 | 564 | Biết thể hiện thái độ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật | Nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật chủ đề Thực vật | Nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc gần gũi trong chủ đề "Thực vật" - Hoa trong vườn - Dân ca Thanh Hóa  - Cây trúc xinh - Lý cây bông - Mùa xuân ơi. - Bé chúc Tết - Ngày tết quê em - Xúc xắc xúc xẻ | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | | ĐTT | |
| 291 | 565 | Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện\* | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề Thực vật | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề "thực vật" - Hoa trong vườn - Dân ca Thanh Hóa  - Cây trúc xinh - Bầu và bí - Xúc xắc xúc xẻ - Nghe nhạc không lời - Nghe nhạc piano 'Nghe bài thơ, ca dao, đồng dao:  - Bầu ơi thương lấy bí cùng. - Lúa ngô là cô đậu nành. | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | | VS-AN | |
| 292 | 566 | Thích thú, ngắm nhìn và biết sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng, bố cục…) của tác phẩm tạo hình | Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình | Ngày hội nghệ thuật "Mừng xuân mới 2023 " Trò chuyện để trẻ nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình chủ đề Thực vật | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 294 | 570 | Thích nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) | Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) chủ đề Thực vật | - Cho trẻ nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau chủ đề thực vật. - TC: Ai đoán giỏi - TC: Tai Ai tinh hơn | Lớp | Lớp học | HĐG+ĐTT | HĐG+ĐTT | HĐG+ĐTT | | HĐG+ĐTT | |
| 295 | 571 | Thích nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc | Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc chủ đề Thực vật | - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc trong chủ đề thực vật TC: Âm nhạc và cảm xúc TC: âm nhạc và cảm xúc | Lớp | Lớp học | HĐG+ĐTT | ĐTT | HĐG+ĐTT | | ĐTT | |
| 296 | 574 | Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ… | Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát | Hát "xúc xắc xúc xẻ" | Lớp | Lớp học |  |  | HĐC | |  | |
| 297 | 577 | Có khả năng vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc | Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc | Múa: Xòe hoa ( dân tộc Thái ) | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  | |  | |
| 298 |  | Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu | Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu | Tiết học: Dạy vận động "Bánh chưng xanh" | Lớp | Phòng chức năng |  |  | HĐH | |  | |
| Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu | Vận động các bài hát chủ đề Thục vật | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 299 | 580 | Biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm | Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm chủ đề thực vật | Làm các loại rau từ các nguyên vật liệu Làm quả dưa hấu từ các nguyên vật liệu Làm câu đối ngày tết, làm các sản phẩm chủ đề Thực vật | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 300 | 568 | Biết phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối\* | Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Tiết học: Vẽ cây đào | Lớp | Lớp học |  |  |  | | HĐH | |
| Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Vẽ tranh vườn cây của bé | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG |  | |  | |
| 301 | 587 | Biết phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoa, bố cục cân đối\* | Cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoa, bố cục cân đối | Xé dán quả dưa hấu Xé dán hoa đào Cắt dán, trang trí lớp học ngày tết Cắt, xé dán các loại rau củ, quả | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 302 | 590 | Biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối | Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối | Tiết học: Nặn quả dưa hấu | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  | |  | |
| Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối | Nặn các loại rau, củ | Lớp | Lớp học | HĐG |  |  | |  | |
| Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối | Nặn các món ăn, đồ chơi ngày Tết | Lớp | Lớp học |  |  | HĐG | |  | |
| Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối | Nặn các loại quả | Lớp | Lớp học |  | HĐG |  | |  | |
| 303 | 593 | Biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Lắp ghép trang trại trồng rau | Lớp | Lớp học | HĐG |  |  | |  | |
| Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Lắp ghép vườn hoa đào | Lớp | Lớp học |  |  |  | | HĐG | |
| Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Lắp ghép trang trại trồng cây ăn quả | Lớp | Lớp học |  | HĐG |  | |  | |
| 304 | 595 | Biết pha trộn màu để tạo ra màu mới | Pha trộn màu nước | Thổi màu hoa đào | Lớp | Lớp học |  |  |  | | HĐG | |
| Pha trộn màu nước | In màu các loại rau củ, quả | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG |  | | HĐG | |
| 305 | 598 | Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục | Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét và bố cục | Tiết học: Làm tranh bằng khuôn in rau củ quả | Lớp | Lớp học | HĐH |  |  | |  | |
| Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét và bố cục chủ đề Thực vật | Trò chuyện với trẻ, nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét và bố cục chủ đề Thực vật | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 310 | 608 | Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Làm anbul về chủ đề thực vật | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  | |  | |
| Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Làm hoa giấy, hoa khô, hoa từ nắp chai, hoa từ túi bóng khí. | Lớp | Lớp học |  |  |  | | HĐG | |
| Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Làm các loại rau, củ, hoa, quả bằng vật liệu thiên nhiên và vật liệu đã qua sử dụng: giấy nhăn, các loại vỏ hộp, màu nước, .. | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
| 311 | 609 | Có khả năng nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích | Nói lên ý tưởng tạo hình của mình | Trẻ biết nói lên ý tưởng tạo hình của mình về các bài học chủ điểm Thực vật - Làm quả dưa hấu - Làm một sô loại rau, củ, quả - Làm câu đối ngày tết | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | |  | |
| 312 | 611 | Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình | Đặt tên cho sản phẩm tạo hình chủ đề Thực vật | Trò chuyện với trẻ: Hướng dẫn trẻ đặt tên cho sản phẩm tạo hình chủ đề thực vật | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | | HĐG | |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  | |
|  | Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề | | | |  |  | 88 | 86 | 82 | 80 | |
|  | Trong đó: - Đón trả trẻ | | | |  |  | 17 | 14 | 12 | | 11 | |
|  | - Thể dục sáng | | | |  |  | 1 | 1 | 1 | | 1 | |
|  | - Hoạt động góc | | | |  |  | 42 | 41 | 40 | | 41 | |
|  | - Hoạt động ngoài trời | | | |  |  | 10 | 10 | 10 | 10 | |
|  | - Vệ sinh - ăn ngủ | | | |  |  | 5 | 6 | 5 | 4 | |
|  | - Hoạt động chiều | | | |  |  | 8 | 9 | 9 | 8 | |
|  | - Thăm quan dã ngoại | | | |  |  | 1 | 0 | 0 | 0 | |
|  | - Lễ hội | | | |  |  | 0 | 0 | 0 | | 0 | |
|  | - Hoạt động học | | | |  |  | 4 | 5 | 5 | 5 | |
|  | Chia ra: + Giờ thể chất | | | |  |  | *1* | *0* | *1* | *1* | |
|  | + Giờ nhận thức | | | |  |  | *2* | *2* | *0* | *2* | |
|  | + Giờ ngôn ngữ | | | |  |  | *0* | *2* | *2* | *1* | |
|  | + Giờ TC-KNXH | | | |  |  | *1* | *0* | *1* | *0* | |
|  | + Giờ thẩm mỹ | | | |  |  | *1* | *1* | *1* | *1* | |
|  | - Hoạt động kép | | | |  |  | 7 | 4 | 4 | 4 | |

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| Nhánh 1: Rau củ Organic | 1 tuần | - 1 tuần: 02/01 - 06/01/2023 | Trần Thị Ngọc Huyền |  |
| Nhánh 2: Quả dưa hấu | 1 tuần | - 1 tuần: 09/01 - 13/01/2023 | Nguyễn Thị Hà |  |
| Nhánh 3: Bé vui đón tết | 1 tuần | - 1 tuần: 16/01 - 20/01/2023 | Trần Thị Ngọc Huyền |  |
| Nhánh 4: Hoa đào | 1 tuần | - 1 tuần: 06/02- 10/02/2023 | Nguyễn Thị Hà |  |

III. CHUẨN BỊ:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhánh 1 :** **Rau củ Organic** | **Nhánh 2 :**  **Quả dưa hấu** | **Nhánh 3 :**  **Bé vui đón tết** | **Nhánh 4 :**  **Hoa đào** |
| **Giáo viên** | - Xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo đúng chủ đề, phù hợp với khả năng của trẻ.  - Xây dựng môi trường giáo dục theo chủ đề nhánh.  - Một số câu chuyện, bài thơ, đồng dao, bài vè thuộc chủ đề nhánh:  + Thơ: Rau cải, thích ăn quả gì  + Truyện sáng tạo  + Truyện “ Cây rau của  + Đồng dao: Vè trái cây, Bí ngô là cô đậu nành  Đồng dao về các loại củ  - Nhạc một số bài hát thuộc chủ đề:  + Hoa trong vườn + Lý cây bông + Mua xuân ơi + Bé chúc tết + Xúc xắc xúc xẻ + cây trúc xinh + Bầu và bí + Em yêu cây xanh  - Một số tranh liên quan đến chủ đề nhánh Rau củ quả  - Một số mẫu liên quan đến chủ đề: Trang trí hình ảnh các loại rau, củ, quả làm bằng các nguyên học liệu khác nhau  - Đồ dùng, nguyên liệu để cắt xé dán, trang trí, làm các đồ dùng như: lõi giấy vệ sinh, bìa cát tông, vỏ hộp sữa, đĩa giấy  - Chuẩn bị nội dung các góc chơi đầy đủ ở dạng mở.  - Sưu tầm một số video về các loại rau, củ, quả, các món ăn chế biến từ rau, củ, quả  - Bảng tuyên truyền:  + Thông báo nội dung học, lịch học của chủ đề nhánh, nội dung các bài thơ, câu chuyện về chủ đề nhánh Rau, củ, quả.  - Tuyên truyền kêu gọi phụ huynh ủng hộ nguyên học liệu tái chế, cây xanh tự trồng, đồ chơi tự làm, bìa các tông, lõi giấy vệ sinh…phù hợp với chủ để nhánh.  - Chuẩn bị các lô tô, các bức tranh khổ to nội dung về các Rau, củ, quả | - Xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo đúng chủ đề, phù hợp với khả năng của trẻ.  - Xây dựng môi trường giáo dục theo chủ đề nhánh.  - Một số bài thơ, bài vè thuộc chủ đề nhánh:  + Đồng dao:  Vè các loại rau  + Thơ: Hoa cúc vàng  Bắp cải xanh  Cây đào  - Một số câu chuyện thuộc chủ đề nhánh:  + Truyện sáng tạo  + Truyện: Sự tích quả dưa hấu  - Nhạc 1 số bài hát thuộc chủ đề nhánh:  + Hoa trong vườn + Lý cây bông + Mua xuân ơi + Bé chúc tết + Xúc xắc xúc xẻ + cây trúc xinh + Bầu và bí + Em yêu cây xanh  - Một số tranh chủ đề “ quả dưa hấu”, các loại rối tay, rối que, dụng cụ âm nhạc: Phách tre, mõ, trống, trang phục biểu diễn,…  - Một số mẫu:  + Trang trí tranh quả dưa hấu, làm tranh về quả dưa hấu, làm quả dưa hấu bằng các nguyên học liệu  - Sưu tầm một số video về các loại Dưa hấu, các vườn dưa hấu, các món ăn chế biến từ dưa hấu  - Chuẩn bị nội dung các góc chơi đầy đủ ở dạng mở.  - Làm một số đồ chơi về chủ đề: Quả dưa hấu  - Bảng tuyên truyền:  + Thông báo nội dung học, lịch học, nội dung các bài thơ, câu chuyện về chủ đề.  + Tuyên truyền kêu gọi phụ huynh ủng hộ nguyên học liệu tái chế, cây xanh tự trồng, đồ chơi tự làm…phù hợp với chủ để nhánh.  - Chuẩn bị các lô tô, các bức tranh khổ to nội dung về các loại dưa hấu | - Xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo đúng chủ đề, phù hợp với khả năng của trẻ.  - Xây dựng môi trường giáo dục theo chủ đề nhánh.  - Một số bài thơ, bài đồng dao thuộc chủ đề nhánh:  + Thơ: Tết đang vào nhà  + Đồng dao:  Lúa ngô là cô đậu nành Xúc xắc xúc xẻ  - Một số câu chuyện thuộc chủ đề nhánh:  + Truyện sáng tạo  - Nhạc một số bài hát thuộc chủ đề nhánh:  + Bé chúc tết  + Hoa trong vườn + Lý cây bông + Mua xuân ơi + Bé chúc tết + Xúc xắc xúc xẻ + cây trúc xinh + Bầu và bí + Em yêu cây xanh  + Bánh chưng xanh  - Một số đồ dùng  - Một số tranh thuộc chủ đề nhánh “ Bé vui đón tết”  - Tranh mẫu xé dán, tranh in màu  - Chuẩn bị nội dung các góc chơi đầy đủ ở dạng mở, chuẩn bị thêm các loại lá cây, cành cây khô để trẻ làm tranh, làm các đồ dùng cho ngày tết  - Bảng tuyên truyền: Thông báo nội dung học, lịch học, nội dung các bài thơ, câu chuyện về chủ đề “ Bé vui đón tết”.  + Các video, clip có nội dung về các các hoạt động trong ngày tết, công việc chuẩn bị cho ngày tết, đồ dùng, trang phục cho ngày tết  - Chuẩn bị đồ dùng cho trẻ trải nghiệm chăm sóc vườn trường: Dây chuyền, bình tưới nước chậm, dụng cụ làm vườn, gằn tay, quốc, hót rác, bình tưới, các nguyên liệu trang trí…..  - Tuyên truyền kêu gọi phụ huynh ủng hộ nguyên học liệu tái chế, cây xanh tự trồng, đồ chơi tự làm, bìa các tông, lá cây, len, giấy báo, lõi giấy vệ sinh…phù hợp với chủ để nhánh.  - Chuẩn bị các lô tô, các bức tranh khổ to có nội dung về ngày tết | - Xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo đúng chủ đề, phù hợp với khả năng của trẻ.  - Xây dựng môi trường giáo dục theo chủ đề nhánh.  - Một số bài thơ, đồng dao thuộc chủ đề nhánh:  + Thơ: Cây đào  Hoa cúc vàng  Bắp cải xanh  + Đồng dao: vè trái cây  - Một số câu chuyện thuộc chủ đề nhánh:  + Truyện sáng tạo  + Truyện: sự tích cây đào  - Nhạc một số bài hát thuộc chủ đề nhánh:  + Hoa trong vườn + Lý cây bông + Mua xuân ơi + Bé chúc tết + Xúc xắc xúc xẻ + cây trúc xinh + Bầu và bí + Em yêu cây xanh  + Lá xanh  - Một số tranh thuộc chủ đề nhánh “ Cây đào”  - Tranh mẫu xé dán, tranh in màu  - Chuẩn bị nội dung các góc chơi đầy đủ ở dạng mở, chuẩn bị thêm các loại lá cây, cành cây khô để trẻ làm tranh, trang trí con cá, làm các loại cá từ các nguyên học liệu  - Bảng tuyên truyền: Thông báo nội dung học, lịch học, nội dung các bài thơ, câu chuyện về chủ đề.  + Các video, clip có nội dung về các loại đào, cách chăm sóc cây đào  - Chuẩn bị đồ dùng cho trẻ trải nghiệm chăm sóc vườn trường: Dây chuyền, bình tưới nước chậm, dụng cụ làm vườn, gằn tay, quốc, hót rác, bình tưới, các nguyên liệu trang trí…..  - Chuẩn bị các lô tô, các bức tranh khổ to nội dung về các loại đào.  - Chuẩn bị cây đào |
| **Nhà trường** | - Duyệt kế hoạch, hướng dẫn giáo viên tạo môi trường cho trẻ hoạt động  - Tư vấn, góp ý về chủ đề nhánh: “ Rau củ Organic” cho giáo viên.  - Bổ sung các nguyên học liệu, văn học phẩm cho lớp.  - Cung cấp, hỗ trợ về cơ sở vật chất cho giáo viên để thực hiện dự án Steam:  - Chuẩn bị đồ dùng tại khu vui chơi, bể chơi cát nước, đồ chơi vật chìm nổi, đồ chơi câu cá khu vui chơi phục vụ cho hoạt động của cô và trẻ  - Thăm lớp, dự giờ, rút kinh nghiệm về thực hiện chủ đề nhánh: “ Rau, củ Organic” | - Duyệt kế hoạch, hướng dẫn giáo viên tạo môi trường cho trẻ hoạt động  - Tư vấn, góp ý về chủ đề nhánh: “ Quả dưa hấu” cho giáo viên  - Tạo môi trường cảnh quan đảm bảo xanh, sạch, đẹp, đầy đủ đồ dùng đồ chơi .  - Tu sửa khuôn viên cây xanh, vườn cổ tích, quang cảnh sạch đẹp để thuận tiện cho các hoạt động  - Thăm lớp, dự giờ, rút kinh nghiệm về thực hiện chủ đề nhánh: “ Quả dưa hấu”.  - Các loại đồ dùng đồ chơi ngoài trời phong phú an toàn đảm bảo vệ sinh, đảm bảo tính thẩm mĩ, tính giáo dục, kích thích trẻ hoạt động. | - Duyệt kế hoạch, hướng dẫn giáo viên tạo môi trường cho trẻ hoạt động  - Tư vấn, góp ý về chủ đề nhánh: “ Bé vui đón tết” cho giáo viên.  - Tạo môi trường cảnh quan đảm bảo xanh, sạch, đẹp, đầy đủ đồ dùng đồ chơi  - Các loại đồ dùng đồ chơi ngoài trời phong phú an toàn đảm bảo vệ sinh, đảm bảo tính thẩm mĩ, tính giáo dục, kích thích trẻ vận động.  - Quan tâm hơn khuôn viên cây xanh, vườn cổ tích, quang cảnh sạch đẹp để thuận tiện cho việc tham quan dạo chơi ngoài trời.  - Cung cấp tài liệu một số tranh ảnh những nơi chơi, không nên chơi tại sân trường, trên bảng tuyên đồ dùng đồ chơi nguyên học liệu khu vui chơi, bể chơi cát nước, đồ chơi vật chìm nổi, đồ chơi câu cá hoạt động của cô và trẻ | - Duyệt kế hoạch, hướng dẫn giáo viên tạo môi trường cho trẻ hoạt động  - Tư vấn, góp ý về chủ đề nhánh: “ Cây đào” cho giáo viên.  - Bổ sung các nguyên học liệu, văn học phẩm cho lớp.  - Cung cấp, hỗ trợ về cơ sở vật chất cho giáo viên để thực hiện dự án Steam:  - Chuẩn bị đồ dùng tại khu vui chơi, bể chơi cát nước, đồ chơi vật chìm nổi, đồ chơi câu cá khu vui chơi phục vụ cho hoạt động của cô và trẻ  - Thăm lớp, dự giờ, rút kinh nghiệm về thực hiện chủ đề nhánh: “ Cây đào” |
| **Phụ huynh** | - Phối kết hợp với giáo viên cung cấp một số kiến thức cho trẻ về chủ đề.  - Ủng hộ một số nguyên vật liệu tái sử dụng: Chai lọ nhựa, bìa giấy, bìa cát tông, lõi giấy vệ sinh...)  - Tạo tâm thế thoải mái cho trẻ khi đến lớp.  - Trò chuyện, cung cấp cho trẻ một số kiến thức về các loại rau củ ỏganic.  - Giúp con tìm hiểu về chủ đề nhánh thông qua các hình thức: Các phương tiện truyền thông, tranh ảnh, sách báo. | - Trang phục gọn gàng, sạch sẽ cho trẻ đến trường  - Hướng dẫn trẻ mặc quần áo và cài cởi quần áo đúng cách.  - Kết hợp với cô giáo để cùng thống nhất cách chăm sóc giáo dục trẻ  - Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ về các loại dưa hấu, cung cấp cho trẻ một số kiến thức về các loại dưa hấu, món ăn chế biến từ dưa hấu  - Sưu tầm tranh ảnh theo chủ đề trẻ đang học, các bài hát, bài thơ, câu chuyện, các trò chơi dân gian....  - Sưu tầm các nguyên vật liệu: Giấy một mặt, vỏ hộp, bìa, lịch cũ, quả bóng, lá khô, lá dừa,.... | - Tạo tâm thế không khí thoải mái cho trẻ đến lớp, đến trường.  - Trò chuyện với trẻ về công chuẩn bị cho ngày tết, các hoạt động trong ngày tết, những câu chúc trong ngày tết, trang phục trong ngày tết  - Cung cấp cho trẻ hình ảnh về ngày tết, trò chuyện với trẻ về các món ăn truyền thống trong ngày tết, ý nghĩa của ngày tết nguyên đán  - Sưu tầm tranh ảnh theo chủ đề trẻ đang học, các bài hát, bài thơ, câu chuyện, các trò chơi dân gian....  - Sưu tầm các nguyên vật liệu: Giấy một mặt, vỏ hộp, các loại lá, giấy báo, len, dây ruy băng, ... | - Phối kết hợp với giáo viên cung cấp một số kiến thức cho trẻ về chủ đề.  - Ủng hộ một số nguyên vật liệu tái sử dụng: Chai lọ nhựa, bìa giấy, bìa cát tông, lõi giấy vệ sinh...)  - Tạo tâm thế thoải mái cho trẻ khi đến lớp.  - Trò chuyện, cung cấp cho trẻ một số kiến thức về các loại đào, ích lợi của các loại đào  - Giúp con tìm hiểu về chủ đề nhánh thông qua các hình thức: Các phương tiện truyền thông, tranh ảnh, sách báo. |
| **Trẻ** | - Có tâm thế háo hức thích được đến lớp học.  - Trẻ chuẩn bị cùng cô một số hoạt động cho chủ đề nhánh: Sưu tầm các loại tranh ảnh, họa báo liên quan đến chủ đề “ Rau, củ ỏganic”  - Trẻ cùng cô chuẩn bị một số nguyên vật liệu, sản phẩm chủ đề nhánh: bìa cát tông, hộp đồ dùng đã qua sử dụng, chai lọ nhựa... | - Trẻ vui vẻ ăn mặc gọn gàng khi đến lớp.  - Trẻ có ý thức, tinh thần tham gia các hoạt động: Mạnh dạn trao đổi cùng cô những kiến thức liên quan đến chủ đề  - Sưu tầm tranh ảnh về quả dưa hấu  - Cùng giáo viên sưu tầm tranh ảnh về chủ đề nhánh “ quả dưa hấu”  - Sắp xếp đồ chơi và tạo môi trường cùng cô.  - Trẻ cùng cô chuẩn bị sắp xếp đồ chơi trong lớp: Cùng bạn lau dọn giá đồ chơi giúp cô, phân loại một số đồ dùng.  - Trẻ cùng cô chuẩn bị một số nguyên vật liệu, sản phẩm chủ đề nhánh. | - Trẻ vui vẻ ăn mặc gọn gàng khi đến lớp.  - Trẻ có ý thức, tinh thần tham gia các hoạt động.  - Trẻ cùng cô chuẩn bị sắp xếp đồ chơi trong lớp.  - Có tâm thế háo hức thích được đến lớp học tham gia các hoạt động cùng cô và bạn.  - Cùng giáo viên sưu tầm tranh ảnh về chủ đề nhánh “ Bé vui đón tết”  - Sắp xếp đồ chơi và tạo môi trường cùng cô.  - Trẻ cùng cô chuẩn bị một số nguyên vật liệu, sản phẩm chủ đề nhánh.  - Phối hợp cùng bạn tham gia vào các hoạt động với tinh thần đoàn kết, chia sẻ, hợp tác. | - Trẻ vui vẻ ăn mặc gọn gàng khi đến lớp.  - Trẻ có ý thức, tinh thần tham gia các hoạt động.  - Trẻ cùng cô chuẩn bị sắp xếp đồ chơi trong lớp.  - Có tâm thế háo hức thích được đến lớp học tham gia các hoạt động cùng cô và bạn.  - Cùng giáo viên sưu tầm tranh ảnh về chủ đề nhánh “ Cây đào”  - Sắp xếp đồ chơi và tạo môi trường cùng cô.  - Trẻ cùng cô chuẩn bị một số nguyên vật liệu, sản phẩm chủ đề nhánh.  - Phối hợp cùng bạn tham gia vào các hoạt động với tinh thần đoàn kết, chia sẻ, hợp tác.Cùng cô tạo môi trường lớp học chủ đề “ Cây đào” |

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ:

| **tt** | **Hoạt động** | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | | | | | | | | | **Ghi chú** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | | | | **Thứ 3** | | **Thứ 4** | | **Thứ 5** | | **Thứ 6** | |  | | |
| **1** | **Đón trẻ** | - Trò chuyện ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết  Tự phục vụ bản thân(rửa tay, mặc, cởi quần áo, đi tất…khi thời tiết thay đổi...)  - Trò chuyện với trẻ về những việc làm gây nguy hiểm cho bản thân (không trèo bàn, ghế, lan can, không theo người lạ)  Trò chơi: Nên - không nên; Xem tình huống và nhận xét  - Trò chuyện về đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của cây Đào  - Thảo luận về những điều kiện sống và cách chăm sóc bảo vệ cây xanh  - So sánh quả dưa hấu và các loại quả khác  - Biết được các loại ích của rau, củ trong đời sống của con người  - Trò chơi: Lợi ích của tôi  - Thảo luận về những điều kiện sống và cách chăm sóc bảo vệ các loại rau, củ, quả organic  - Trò chuyện với trẻ về sự ảnh hưởng của thời tiết đến sự thay đổi của cây theo mùa  - Trò chuyện về các tháng trong năm theo thứ tự  - Trò chuyện về các mùa trong năm theo thứ tự  - Nghe hiểu các từ khái quát về các loại cây, hoa, quả  - TC với các từ trái nghĩa ngắn - dài, to - nhỏ, nhiều - ít…về các loại cây, hoa, quả, rau…  Nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc gần gũi trong chủ đề "Thực vật": Hoa trong vườn - Dân ca Thanh Hóa, Cây trúc xinh, Lý cây bông, Mùa xuân ơi, Bé chúc Tết, Ngày tết quê em, Xúc xắc xúc xẻ  - Nghe bài hát: Hoa trong vườn - Dân ca Thanh Hóa (KH); Bé chúc Tết  - Trò chuyện với trẻ, tạo tình huống để trẻ sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự "Cảm ơn", "Xin lỗi"; "Xin phép"; "Thưa"; "Dạ"; "Vâng"… phù hợp với tình huống trong giao tiếp  - Bé xem sách về chủ đề thực vật  - Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt:  Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, từ trang đầu đến trang cuối, cách ngắt nghỉ sau các dấu câu  + Hướng viết của các nét chữ  - Xem tranh, video về cảnh đẹp, ngày tết cổ truyền của quê hương bé  Trò chuyện về một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn) của quê hương đất nước trong ngày tết cổ truyền  - Trò chuyện với trẻ về ý nghĩa, phong tục tập quán, các hoạt động của Tết nguyên Đán  - Cho trẻ nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau chủ đề thực vật: TC: Ai đoán giỏi; TC: Tai Ai tinh hơn  - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc trong chủ đề thực vật  TC: Âm nhạc và cảm xúc | | | | | | | | | | | | |  | |
| **2** | **Thể dục sáng** | **\* Khởi động:**  - Cho trẻ đi theo đội hình vòng tròn với các kiểu đi khác nhau ( đi lom khom, đi kiễng gót, đi nhanh đi chậm, đi nhắc cao đùi…) sau đó đứng thành đội hình ba hàng ngang  **\* Trọng động:**  - Bài tập PTC: Bài 6  - Tập 5 động tác kết hợp với bài hát:  + Nhánh 1: Bài hát “ Em yêu cây xanh”  + Nhánh 2: Bài hát “ Lá xanh”  + Nhánh 3: Bài hát “ Bánh chưng xanh”  + Nhánh 4: Bài hát “ Em yêu cây xanh ”  + Hô hấp: Gà gáy  + Tay: Các ngón tay đan vào nhau co duỗi cẳng tay ra trước lòng bàn tay hướng ra ngoài.  + Bụng: Ngồi duỗi chân 2 tay chống sau, quay người sang bên 90 độ  + Chân: Ngồi xổm đứng lên tay giang ngang, tay ra trước  + Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau  **\* Trò chơi VĐ:**  - Nhánh 1: “ Pha nước chanh”  - Nhánh 2: “Gieo hạt”  - Nhánh 3: “ Pha nước chanh”  - Nhánh 4: “ Gieo hạt”  **\* Hồi tĩnh:**  + Nhánh 1: Hướng dẫn trẻ cách tập thở theo bài tập thở đơn giản.  + Nhánh 2: Đi và vận động nhẹ nhàng theo nhạc.  + Nhánh 3: Hít sâu thở đều và đi dạo quanh lớp.  + Nhánh 1: Hướng dẫn trẻ cách tập thở theo bài tập thở đơn giản. | | | | | | | | | | | | |  | |
| **3** | **Hoạt động học** | **Nhánh 1: Rau củ quả organic** | *Ngày 02/01*  Rau củ o rganic là gì? | | *Ngày 03/01*  **LVPTCĐ:**  **PT thể chất**  ( Dinh dưỡng và sức khỏe )  Làm salat trộn từ rau củ quả organic | | *Ngày 04/01*  **LVPTCĐ:**  **PT thẩm mỹ**  Làm tranh từ khuôn in rau củ ( Làm theo ý thích) | | *Ngày 05/01*  **LVPTCĐ:**  **PT TC- KNXH**  Dạy trẻ kỹ năng hợp tác, chia sẻ | | *Ngày 06/01*  **LVPTCĐ:**  **PT nhận thức ( KPKH )**  Hoạt động STEAM “Làm vườn rau thẳng đứng tự tưới” | | Thứ 2 ngày 02/01/2023 nghỉ bù tết dương lịch | | |
| **Nhánh 2: Quả dưa hấu** | *Ngày 09/01*  **LVPTCĐ:**  **PT nhận thức**  Khám phá quả dưa hấu | | *Ngày 10/01*  **LVPTCĐ**  **PT nhận thức**  Đo độ dài các vật so sánh và diễn đạt kết quả đo | | *Ngày 11/01*  **LVPTCĐ**  **PT thẩm mỹ**  Nặn quả dưa hấu | | *Ngày 12/01*  **LVPTCĐ**  **PT ngôn ngữ**  Làm quen chữ cái l, m, n | | *Ngày 13/01*  **LVPTCĐ**  **PT ngôn ngữ**  Truyện “ Sự tích quả dưa hấu” | |
| **Nhánh 3: Bé vui đón tết** | *Ngày 16/01*  **LVPTCĐ:**  **PT Thẩm mỹ**  Dạy V Đ: Bánh chưng xanh  NH: Mùa xuân ơi  TC: Cảm xúc âm nhạc | | *Ngày 17/01*  **LVPTCĐ:**  **PT thể chất**  Bật nhảy từ trên cao xuống ( 40 - 45cm ) | | *Ngày 18/01*  **LVPTCĐ:**  **PT ngôn ngữ**  Trò chơi chữ cái l, m, n | | *Ngày 19/01*  **LVPTCĐ:**  **PT ngôn ngữ**  Đồng dao: Xúc xắc xúc xẻ | | *Ngày 20/01*  **LVPTCĐ:**  **PT TC- KNXH**  Lớp 5 tuổi A3 vui đón tết | |  | | |
| **Nhánh 4: Cây đào** | *Ngày 06/02*  **LVPTCĐ:**  **PT thể chất**  Đi thăng bằng trên ghế thể dục đầu đội túi cát  ( Chuyển hoa ) | | *Ngày 07/02*  **LVPTCĐ:**  **PT nhận thức**  Khám phá cây đào | | *Ngày 08/02*  **LVPTCĐ:**  **PT ngôn ngữ**  Thơ “ Cây đào” | | *Ngày 09/02*  **LVPTCĐ:**  **PT nhận thức**  Nhận biết gọi tên khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật | | *Ngày 10/02*  **LVPTCĐ:**  **PT thẩm mỹ**  Vẽ cây đào | |  | | |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **Nhánh 1: Rau củ organic** | *Ngày 02/01*  Nghỉ bù ngày tết dương | | *Ngày 03/01*  - Thí nghiệm đổi màu cho cải thảo  - TCVĐ: Đi cầu khỉ hái dừa  - Chơi tự do : Trẻ lựa chọn khu vực chơi theo ý thích trên sân. | | *Ngày 04/01*  - Chăm sóc vườn rau, củ, quả  - TCVĐ: Cướp cờ  - Chơi tự do : tại khu vực cát, nước: Chơi vật chìm vật nổi, câu cá, đo dung tích của nước…. | | *Ngày 05/01*  - Thực hành quan sát đo, ghi số sự phát triển của cây  - TCVĐ: Bé nào khéo nhất  - Chơi tự do: Trẻ chơi đá bóng, đá cầu, cầu trượt… | | *Ngày 06/01*  - Quan sát rau củ, organic  - TCVĐ: Nhảy dây  - Chơi tự do: Trẻ chơi những trò chơi vận động trên sân. | |  | | |
| **Nhánh 2: Quả dưa hấu** | *Ngày 09/01*  - Gieo hạt cây rau cải  - TCVĐ: Cướp cờ  - Chơi tự do: Trẻ chơi những trò chơi vận động trên sân. | | *Ngày 10/01*  - Quan sát cây trong sân trường  - TCVĐ: Trồng nụ trồng hoa  - Chơi tự do: Trẻ lựa chọn khu vực chơi theo ý thích trên sân. | | *Ngày 11/01*  - Bảo vệ môi trường: ( Vệ sinh ghế đá khu vực nhà vòm, lau đồ chơi khu vực trước dãy hành chính, lau đồ chơi khu vực nhà vòm, vệ sinh ghế đá khu vực vườn đằng sau  - TCVĐ: Xi bô khoai  - Chơi tự do: Trẻ chơi tại khu vui chơi: Đu quay, cầu trượt, thú nhún, bập bênh, vòng quay bóng | | *Ngày 12/01*  - Thí nghiệm: nước chảy từ trên cao  - TCVĐ: Lá tìm hoa  - Chơi tự do: tại khu vực cát, nước: Chơi vật chìm vật nổi, câu cá, đo dung tích của nước…. | | *Ngày 13/01*  - Quan sát cây dưa hấu  - TCVĐ: Bé nào khéo nhất  - Chơi tự do: Trẻ chơi đá bóng, đá cầu, cầu trượt… | |
| **Nhánh 3: Bé vui đón tết** | *Ngày 16/01*  - Quan sát cây hoa đồng tiền  - TCVĐ: Ai ném giỏi  - Chơi tự do: Trẻ lựa chọn khu vực chơi theo ý thích trên sân. | | *Ngày 17/01*  - Gieo hạt rau đay  - TCVĐ: Lá tìm hoa  - Chơi tự do : tại khu vực cát, nước: Chơi vật chìm vật nổi, câu cá, đo dung tích của nước…. | | *Ngày 18/01*  - Thí nghiệm hạt gạo nhảy múa  - TCVĐ: Ai ném giỏi  - Chơi tự do : Trẻ chơi những trò chơi vận động trên sân. | | *Ngày 19/01*  - Bảo vệ môi trường: ( Vệ sinh ghế đá khu vực nhà vòm, lau đồ chơi khu vực trước dãy hành chính, lau đồ chơi khu vực nhà vòm, vệ sinh ghế đá khu vực vườn đằng sau  - TCVĐ: Nhảy dây  - Chơi tự do: Trẻ chơi đá bóng, đá cầu, cầu trượt… | | *Ngày 20/01*  - Thực hành trải nghiệm chợ hoa xuân  - TCVĐ: Trồng nụ trồng hoa  - Chơi tự do: Trẻ chơi tại khu vui chơi: Đu quay, cầu trượt, thú nhún, bập bênh, vòng quay bóng | |  | | |
| **Nhánh 4: Cây đào** | *Ngày 06/02*  - Trò chuyện về điều kiện sống của cây đào  Quan sát cây đào  - TCVĐ: Đi cầu khỉ hái dừa  - Chơi tự do: tại khu vực cát, nước: Chơi vật chìm vật nổi, câu cá, đo dung tích của nước…. | | *Ngày 07/02*  - Gieo hạt cây su hào  - TCVĐ: Mèo đuổi chuột  - Chơi tự do : Trẻ chơi những trò chơi vận động trên sân. | | *Ngày 08/02*  - Thực hành reo hạt rau giống, quan sát sự nảy mầm của cây  - TCVĐ: Bé nào khéo nhất  - Chơi tự do : Trẻ chơi tại khu vui chơi: Đu quay, cầu trượt, thú nhún, bập bênh, vòng quay bóng | | *Ngày 09/02*  - Thí nghiệm cây có ánh sáng và cây không có ánh sáng; cây có nước và cây thiếu nước  - TCVĐ: ai ném giỏi  - Chơi tự do: Trẻ chơi đá bóng, đá cầu, cầu trượt… | | *Ngày 10/02*  - Bảo vệ chăm sóc cây cối:  1 Gieo hạt bắp cải theo dõi sự nảy mầm và phát triển của rau bắp cải  2 Tưới nước cho cây ở khu vực phái trước dãy hành chính  3 Nhổ cỏ dại tỉa lá úa cho cây ở khu vực đằng sau dãy hành chính  4. Lau ghế đá  - TCVĐ: Tổ nào nhanh nhất  - Chơi tự do: Trẻ lựa chọn khu vực chơi theo ý thích trên sân. | |  | | |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | - Bé thực hành kĩ năng mặc quần áo  - Trò chuyện với trẻ về các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn  - Trò chuyện với trẻ về thao tác chế biến một số món ăn, đồ uống đơn giản từ rau củ, quả  - Trò chuyện với trẻ về thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người  - Sắp, dọn bàn ăn | | | | | | | | | | | | |  | |
| **6** | **Hoạt động chiều** | **Nhánh 1: Rau củ organic** | | *Ngày 02/01*  Nghỉ tết dương lịch | | *Ngày 03/01*  - Trẻ phân biệt được loại rau ăn củ và loại rau ăn lá  - Trẻ phân biệt được loại rau ăn củ và loại rau ăn lá  + Trò chơi: Hãy phân loại tôi | | *Ngày 04/01*  - Trò chơi: Bé chọn cho đúng  - Trò chuyện, quan sát, xem video về sự phát triển của cây  - Chơi phần mềm trò chơi/ bài giảng Elearning trên máy tính về chủ đề thực vật | | *Ngày 05/01*  - Trò chuyện thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa trong năm  - Đồng dao "Vè trái cây" | | *Ngày 06/01*  - Liên hoan văn nghệ  - Nêu gương cuối tuần, nhận xét cuối tuần | |  | | |
| **Nhánh 2: quả dưa hấu** | | *Ngày 09/01*  - Thực hành lập biểu đồ, đồ thị đơn giản về chiều cao cây, thời tiết.  - Lao động trực nhật chủ đề "Thực vật" | | *Ngày 10/01*  Quan sát, thảo luận, phân loại một số loại cây  - Đồng dao: Bầu và bí | | *Ngày 11/01*  - Thảo luận về những điều kiện sống và cách chăm sóc bảo vệ hoa  - Thơ " Hoa cúc vàng, bắp cải xanh, cây đào" | | *Ngày 12/01*  - Chơi phần mềm trò chơi/ bài giảng Elearning trên máy tính về chủ đề thực vật  - 'Múa: Xòe hoa ( dân tộc Thái ) | | *Ngày 13/01*  - Liên hoan văn nghệ  - Nêu gương cuối tuần, nhận xét cuối tuần | |
| **Nhánh 3: Bé vui đón tết** | | *Ngày 16/01*  - Trò chuyện đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống  Quan sát thời tiết mùa xuân  - TC: Bé nào đếm giỏi | | *Ngày 17/01*  - Trò chuyện về đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của cây Hoa Mai  - Đồng dao:Lúa ngô là cô đậu nành | | *Ngày 18/01*  - Thực hành cách chăm sóc và bảo vệ hoa  - Tạo tình huống, trò chuyện với trẻ về chủ đề thực vật | | *Ngày 19/01*  - Trẻ phân biệt được loại rau ăn củ và loại rau ăn lá. TC: Cây nào lá ấy  - 'Hát "xúc xắc xúc xẻ" | | *Ngày 20/01*  - Liên hoan văn nghệ  - Nêu gương cuối tuần, nhận xét cuối tuần | |  | | |
| **Nhánh 4: Cây đào** | | *Ngày 06/02*  - Đặc điểm, ích lợi, tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại hoa  - Bài hát: Bé chúc Tết | | *Ngày 07/02*  - Trẻ biết được lợi ích của cây Đào  Trò chơi Đào tôi giúp gì được bạn  - Đồng dao " Bí ngô là cô đậu nành, thích ăn quả gì? Vè các loài rau | | *Ngày 08/02*  - Làm sản phẩm chủ đề  - Lao động trực nhật chủ đề "Thực vật" | | *Ngày 09/02*  Quan sát, thảo luận, phân loại một số loại cây  - TC: Phân loại lá cây theo màu, theo hình dạng | | *Ngày 10/02*  - Liên hoan văn nghệ  - Nêu gương cuối tuần, nhận xét cuối tuần | |  | | |

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên góc chơi** | | | **Mục đích - yêu cầu** | **Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** | | | | |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **1** | **Góc phân vai** | **Bán hàng** | - Trẻ nhận vai chơi, biết thể hiện vai chơi người bán, người mua.  - Rèn kỹ năng giao tiếp trong khi chơi. Biết giới thiệu sản phẩm cho khách tới mua hàng. Niềm nở khi khách mua hàng.  - Trẻ thực hiện kĩ năng sắp xếp, lấy, cất, đóng gói, cân các mặt hàng cần bán, người mua hàng.Trẻ biết giao lưu giữa các góc chơi.  - Giáo dục trẻ đoàn kết, chia sẻ khi chơi với bạn, biết xếp hàng lần lượt khi mua hàng và thanh toán. | | \* Các hoạt động :  - Trẻ chọn ảnh đeo thẻ cô hướng dẫn cho trẻ nhận vai chơi.  + Người bán hàng: Cô cùng chơi với trẻ, hướng dẫn cho trẻ sắp xếp các mặt hàng, mời khách mua, giới thiệu các mặt hàng, nói giá tiền, nhận tiền.  - Trẻ sắp đặt hàng, gắn bảng giá.  - Trẻ đóng gói sản phẩm  - Mời chào khách hàng, giới thiệu mặt hàng, mua bán hàng.  - Cô cùng chơi với trẻ  - Bán một số mặt hàng phù hợp với bảng giá. Hướng dẫn cho trẻ cách chơi và các thao tác hỏi hàng mình mua, hỏi giá tiền, trả tiền.  \* Các trò chơi:  - Siêu thị rau sách  - Bán các loại rau củ organic  - Cửa hàng bán đào  - Siêu thị mini  - Cửa hàng bán hoa quả sạch  - Cửa hàng bán đồ dùng ngày tết  - Chợ hoa xuân | - Tranh cung cấp kĩ năng chơi bán hàng  - Các loại thực phẩm để chế biến món ăn  - Các loại rau củ quả  - Cây đào  - Bánh kẹo tết  - Mô hình gian hàng tết  - Chợ hoa xuân | x | x | x | x |
| **Góc bác sỹ** | - Trẻ biết một số thao tác khám bệnh cho mọi người ( hỏi về bệnh tình của con vật, nghe tim, tiêm thuốc, phát thuốc…)  - Trẻ biết đóng vai bác sỹ khám chữa bệnh cho mọi người. | | - Trẻ đeo thẻ nhận vai chơi, trẻ về góc chơi  - Cô cùng chơi với trẻ hướng dẫn trẻ một số thao tác khám bệnh và phát thuốc cho mọi người  \* Các trò chơi:  - Bệnh viện đa khoa Đôn Lương | - Giấy, bút, vỏ hộp thuốc, quần áo bác sĩ  - Một số loại thuốc, bông, băng | x | x | x | x |
| **Nấu ăn** | - Biết thoả thuận chơi tại nhóm và nhận vai chơi của mình.  - Trao đổi với nhau cách làm 1 số món ăn:  + Làm sữa chua dầm hoa quả + Sa lát trái cây  + Rau trộn  + Làm bánh chưng  + Nước ép hoa quả  + Pha nước chanh  - Trẻ làm quen với một số thao tác chế biến đơn giản: thái, trộn, cuộn, gói...  - Trẻ biết thể hiện tốt vai chơi của mình.  - Trẻ biết thực hiện kỹ năng của các bác, các cô nội trợ như: Đi chợ, sắp xếp, sơ chế, chế biến các loại nước uống, món ăn, nấu, trưng bày.  - Trẻ biết phối hợp chơi cùng bạn (bạn đi chợ, bạn chế biến, bạn nấu, bạn làm một số kĩ năng bóc, tách, gói, trộn....). Trẻ biết giao lưu giữa các góc chơi.  - Giáo dục trẻ cất dọn đồ dùng, đồ chơi gọn gàng sau khi chơi | | \* Các hoạt động :  - Trẻ về nhóm chơi  - Trẻ nhận vai chơi: Người nấu ăn, người tiếp phẩm.  - Biết lên thực đơn và chọn thực phẩm theo thực đơn.  - Có kỹ năng chế biến 1 số món ăn đơn giản:  + Làm sữa chua dầm hoa quả + Sa lát trái cây  + Rau trộn  + Làm bánh chưng  + Nước ép hoa quả  + Pha nước chanh  - Trẻ đóng vai là người nội trợ đi mua thực phẩm và chế biến, bày món ăn mình thích ra bàn .  - Phân công công việc cho từng thành viên trong nhóm.  - Lau dọn, sắp xếp đồ dùng dụng cụ gọn gàng.  - Thực hiện thao tác nấu một số món ăn.  - Bày bàn ăn, sắp đặt giới thiệu món ăn chú bộ đội thích  \* Các trò chơi:  - Khu chế biến món ăn  - Món ăn ngày tết  - Ẩm thực quán  - Bé là đầu bếp tí hon  - Bé tập làm nội trợ. | - Tranh ảnh một số loại món ăn từ các loại rau củ, quả  - Tranh ảnh quy trình gói bánh chưng  - Bàn, ghế, bát, đĩa, ba chia, cốc, ống hút, thìa.  - Các nguyên liệu rau, củ, quả tươi, sữa chua, sữa ông thọ,......  - Tranh quy trình làm món  + Làm sữa chua dầm hoa quả + Sa lát trái cây  + Bánh chưng  - Tranh gợi ý nội dung chơi bày bàn ăn.  -Tranh món ăn ngày tết  - Các đồ dùng góc nấu ăn: bát đĩa, thìa, cốc, nồi xoong | x | x | x | x |
| **2** | **Góc xây dựng** |  | - Biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối  - Trẻ thực hiện kỹ năng thao tác chơi của các bác, các cô xây dựng.  - Trẻ biết phân công công việc cho từng thành viên.  - Các thành viên trong nhóm biết tự gắn ảnh và thực hiện theo nhiệm vụ của mình.  - Cùng kết hợp tạo công trình xây dựng theo ý tưởng của trẻ  - Trẻ sử dụng kỹ năng lắp ghép ngôi nhà, trang trí ngôi nhà ngày tết, xếp tường bao, hàng rào, trang trí chợ hoa xuân, cổng.... để tạo thành công trình theo chủ đề. Trẻ biết giao lưu giữa các góc chơi.  - Giáo dục trẻ tính đoàn kết, phối kết hợp nhau, chơi cùng bạn và chơi xong biết lấy, cất đồ chơi đúng nơi qui định | | \* Các hoạt động :  - Trẻ về nhóm, phân công công việc cho từng thành viên cùng nhau chơi.  - Sử dụng các nguyên vật liệu, đồ chơi, đồ phụ trợ để lắp ráp thành công trình theo mẫu hoặc gợi ý của trẻ.  - Biết giới thiệu công trình của mình.  - Thu dọn đồ dùng đồ chơi sau khi chơi xong gọn gàng.  \* Các trò chơi:  + Xây, lắp ghép trang trại trồng đào  + Xây, lắp ghép chợ hoa xuân  + Xây, lắp ghép gian hàng ẩm thực ngày tết  + Xây, lắp ghép nhà vườn trồng rau củ organic  + Xây, lắp ghép vườn hoa mùa xuân  + Xây công viên mùa xuân | - Đồ chơi lắp ghép, các khối hộp, gạch, cây xanh, hàng rào, các hộp , khối...  - Một số nguyên liệu để trẻ tạo sản phẩm.  - Khối xây dựng các loại  - Đồ chơi phụ trợ  - Bảng thiết kế các dự án theo ngày, quy trình các bước làm.  - Đồ chơi ở góc xây dựng  - Mô hình các gian hàng chợ xuân | x | x | x | x |
| **3** | **Góc học tập** | **Góc toán** | - Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo mẫu  - Trẻ biết tìm đúng đồ dùng xếp tương ứng với số  -Trẻ biết dùng dây luồn đúng lỗ tạo thành chữ số  - Trẻ biết sắp xếp và tạo thành 1 bức tranh hoàn chỉnh theo số thứ tự  - Trẻ biết dùng kẹp nhựa kẹp đúng số tương ứng với hình ảnh  - Trẻ biết vẽ thêm những đồ dùng , biểu tượng cho đủ số lượng tương ứng  - Trẻ biết nhận biết và phân biệt các nhóm đồ dùng khác nhau theo vị trí sắp đặt, theo công dụng. | | \* Các hoạt động:  - Trẻ về góc chơi gắn ảnh, đeo thẻ  - Trẻ tự thỏa thuận để chơi theo nhóm hoặc cá nhân các bảng biểu.  - Cô đến hướng dẫn cách chơi trò chơi và chơi cùng trẻ đối với trò chơi mới  - Biết cùng nhau hoàn thiện các bảng biểu trong góc chơi.  \*Các trò chơi:  - Đếm trong phạm vi 8, đếm xuôi, đếm ngược theo khả năng  - TC: Bé thông minh nhất - TC: Mình cùng tính nhanh  - Trò chơi: TC: Bé nào chọn đúng  - Trò chơi: Bao nhiêu thế nhỉ. - Trò chơi: Bé nối đúng số lượng - Trò chơi: Tìm số lượng tương ứng - Trò chơi: Nối dây màu theo dãy số tự nhiên - TC: Nối số với số lượng tương ứng. - TC: Bé tập đếm - TC : Tô màu cho ô theo số lượng yêu cầu  - So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau.  - TC: Bé nào tính giỏi - TC: Đố bé là mấy  - TC: Bé gộp cho đủ  Cùng bé chia tách  - Trò chơi: Bé chia thế nào? - Trò chơi: Mỗi phần bao nhiêu - Trò chơi: Chia theo yêu cầu  - Trò chơi ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan về chủ đề động vật  - Đo cây đào  - Đo bánh chưng | - Các loại bảng gài, tranh ảnh, lô tô theo chủ đề, bút dạ, kéo, keo dán, rổ đựng, giấy A4, bìa...  - Giấy, bìa, nhựa 3ly, kéo, keo, sáp màu, dập ghim, bấm lỗ...  - Các bảng biểu.  - Lô tô, tranh ảnh về ngày tết  - Bánh chưng | x | x | x | x |
| **Làm quen chữ cái** | - Trẻ biết dùng kẹp nhựa kẹp chữ cái còn thiếu  - Trẻ biết tìm từ giống với từ dưới tranh ghép lại  - Trẻ biết tập ghép chữ bằng các chấm tròn  - Trẻ biết dùng thẻ chứ cái ghép chữ theo mẫu  - Trẻ biết luồn day qua những lỗ nhỏ tạo thành chữ cái  - Trẻ tìm và gạch chân chữ cái trong bài thơ  - Trẻ biết dùng bút tô nét chấm mờ | | - TC: Nối chữ trong từ  + ghép từ theo mẫu  + Tìm các các chữ cái l, m, n có trong từ  + Bé bù chữ còn thiếu  + Bé câu chữ  + Ô cửa bí mật + Bé thông minh nhất  + Xúc xắc tinh nghịch  + Ong tìm chữ  - Nối chữ, ghép từ, nối chữ, tìm các các chữ cái l, m, n có trong từ, thử tài của bé, ai nhanh nhất.  - Tô đồ các nét chữ, Sao chép tên của mình, sao chép chữ cái l, m, n trong các từ chỉ đồ dùng đồ chơi chủ đề "Thực vật"  - Tô màu, in chữ cái l, m, n có từ có nội dung chủ đề  - Vẽ hình và sao chép các chữ cái l, m, n  - Kẹp chữ còn thiếu  - Ghép tranh thẻ chữ | - Kẹp nhựa, tranh  - Mảnh ghép rời  - Bảng dạ, chấm tròn  - Bảng dạ, thẻ chữ cái  - Bảng, dây.  - Bài thơ in chữ to  +Vườn cải, Vè trai cây để trẻ gạch chân chữ l, m, n trong bài thơ  - Bút dạ, thẻ nét chấm mờ | x | x | x | x |
| **Góc khám phá** | - Trẻ biết được các loại rau củ organic, thức ăn chế biến từ rau củ o rganic, ích lợi của các loại rau củ o rganic, quá trình phát triển của 1 số loại rau củ organic  - Trẻ biết được các loại dưa hấu, thức ăn chế biến từ dưa hấu, ích lợi của quả dưa hấu, quá trình phát triển của quả dưa hấu.  - Trẻ biết được các loại đào, ích lợi của cây đào, môi trường sống của cây đào, quá trình phát triển của cây đào.  - Trẻ biết công việc chuẩn bị đón tết nguyên đán, biết các hoạt động trong ngày tết nguyên đán  - Biết đồ dùng, trang phục trong ngày tết nguyên đán  - Trẻ tích cực, hứng thú tham gia tham gia các hoạt động, biết hợp tác, chia sẻ cùng bạn bè trong lớp.  - Trẻ biết chơi đoàn kết | | - Trẻ về góc chơi đeo thẻ và gắn ảnh.  - Cô đến hướng dẫn cách chơi trò chơi và chơi cùng trẻ đối với trò chơi mới  - Bảng chơi:  - Bé khám phá chủ đề : Rau củ organic  + Phân loại các loại rau củ o rganic. + Quá trình phát triển của rau củ organic. + Ích lợi của các loại rau củ  + Món ăn chế biến từ các loại rau củ o rganic.  - Bé khám phá chủ đề : Quả dưa hấu  - Bảng chơi: + Phân loại các loại dưa hấu. + Cách chăm sóc cây dưa hấu. + Ích lợi của quả dưa hấu  + Quá trình phát triển của quả dưa hấu  - Bé khám phá chủ đề : Bé vui đón tết  + Các hoạt động trong ngày tết nguyên đán. + Các món ăn đặc trưng ngày tết. + Công việc chuẩn bị cho ngày tết  + Câu chúc trong ngày tết  - Bé khám phá chủ đề : Cây đào  - Bảng chơi:  + Các loại đào + Cách chăm sóc cây đào.  + Ích lợi của cây đào + Quá trình phát triển của cây đào | - Bảng biểu các chủ đề  - Keo, kéo, tranh, họa báo cũ  - Tranh rỗng hình ảnh các chủ đề để trẻ tô màu  - Mẫu gợi ý chơi của cô. | x | x | x | x |
|  | **Góc sách truyện** |  | - Đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao chủ đề " Thực vật"  - Trẻ biết “đọc” và kể chuyện theo tranh đã biết, kể chuyện sáng tạo theo hình ảnh - rối  - Trẻ thể hiện sự thích thú với sách, biết giữ gìn và bảo vệ sách.  - Trẻ biết cắt theo mẫu vẽ trang trí, cắt dán tạo thành quyển truyện, quyển anbul  - Sắp xếp, cất gọn gàng đồ dùng đồ chơi sau khi chơi. | | - Bé xem sách về chủ đề thực vật  - Kể chuyện sáng tạo theo tranh, đồ vật chủ đề thực vật  - Kể chuyện theo tranh minh họa, đồ vật chủ đề thực vật  - Kể chuyện sáng tạo về các loại rau củ quả, về ngày tết nguyên đán, về các loại hoa, về hoa đào, quả dưa hấu.  - Kể chuyện theo tranh về các loại rau củ quả, về ngày tết nguyên đán, về các loại hoa, về hoa đào, quả dưa hấu.  - Kể chuyện sáng tạo về ngày tết nguyên đán  - Thơ: tết đang vào nhà, vườn cải, cây đào,  - Đồng dao :  Đồng dao về củ  Bầu và bí  Vè trái cây  Lúa ngô là cô đậu nành  Xúc xắc xúc xẻ  - Trẻ làm quen với Tiếng Anh: Trẻ phát âm một số từ về chủ đề "Thực vật" TC: Tìm hình cho bóng | - Các quyển thơ, truyện có nội dung nói về chủ đề thực vật  - Tranh truyện và sách sưu tập về các loại rau củ quả, về ngày tết nguyên đán  - Một số hình ảnh ngày tết nguyên đán, về các loại rau, củ, quả, về cây đào  - Rối dẹt, rối tay, rối que...  - Bút màu để tô tranh  - Bút dạ để ghi lại lời kể của trẻ về bức tranh  - Một số rối về hình ảnh câu chuyện  - Tranh thơ chữ to | x | x | x | x |
|  | **Góc nghệ thuật** | **Góc tạo hình** | - Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích  - Trò chuyện để trẻ nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình chủ đề thực vật  - Trẻ biết chọn nguyên vật liệu phù hợp  - Trẻ có kĩ năng cắt theo đường các hình vẽ và dán các hình ảnh tạo thành bộ sưu tập, allbum.  - Trẻ biết lựa chọn các nguyên vật liệu để tô,vẽ, cắt, dán  - Phát triển trí tưởng tượng sáng tạo của trẻ qua các nguyên vật liệu khác nhau  - Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối  - Trẻ có một số kĩ năng xé dán, tô màu, cắt dán để tạo sản phẩm.  - Có khả năng nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích  - Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục  - Biết pha trộn màu để tạo ra màu mới | | *\** ***Các hoạt động:***  - Trẻ chơi có nề nếp  - Cô bao quát trẻ chơi  - Gợi ý cho trẻ một số trò chơi mới  - Cô nhập vai chơi với trẻ nếu trẻ có lúng tung khi chơi.  - Nhận xét vai chơi.  \* Các trò chơi:  - Vận động các bài hát chủ đề “ Thực vật”: + Em yêu cây xanh + Lá xanh + Xúc xắc xúc xẻ + Màu hoa + Xòe hoa + Quả  + Vườn cây của ba  - Trẻ nhận vai chơi  + Làm các loại rau củ quả từ các nguyên vật liệu + Làm cây đào từ các nguyên vật liệu + Làm cây mai từ các nguyên vật liệu + Làm quả dưa hấu từ quả bóng  - Vẽ chủ đề Thực vật  + Vẽ các loại rau, củ, quả  + Vẽ quả dưa hấu  + Vẽ cây đào  + Vẽ vườn hoa ngày tết  + Vẽ ngôi nhà ngày tết  + Vẽ tranh các loại hoa  + Xé, cắt dán các loại rau, củ, quả  + Cắt dán trang trí ngày tết, làm câu đối tết  + Nặn các loại rau, củ, quả bé thích  + Nặn hoa đào, hoa mai  + Nặn bánh chưng  + In màu tranh từ khuôn in rau củ, quả  + Vẽ tranh màu nước trên túi bóng  + Làm anbul về các loại rau, củ, quả  + Làm anbul chủ đề cây đào  + Làm anbul chủ đề bé vui đón tết  + Trò chơi "vườn hoa mùa xuân"  Hội chợ xuân - Làm các loại rau, củ, quả bằng vật liệu thiên nhiên và vật liệu đã qua sử dụng: giấy nhăn, các loại vỏ hộp… Làm tranh từ lá cây, từ vỏ hộp sữa, bìa các tông | - Tranh kĩ năng các bước làm các kiểu tóc ( tóc ngắn, tóc dài, tóc uốn xoăn, tóc tết bện …) .  - Tranh thao tác hướng dẫn trẻ làm một số dụng cụ của bác sỹ  - Tranh thao tác làm đồ dùng của các cô chú làm tóc  - Các nguyên vật liệu để trẻ thực hiện, bổ sung vỏ hộp sữa các loại, xốp màu, giấy vẽ,các loại lá cây ...  - 1 số nguyên vật liệu để trẻ hoạt động: Đất nặn, sáp màu, giấy vẽ, keo dán, kéo, bút chì, giấy màu, đề can, lõi giấy, cốc nhựa... | x | x | x | x |
| **Góc âm nhạc** | - Hứng thú tham gia hát các bài hát theo chủ đề.  - Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.  - Có khả năng vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc  - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu  - Biết vận động theo nhạc và gõ đệm theo tiết tấu.  - Biết sử dụng trang phục biểu diễn phù hợp. | | **\* Âm nhạc:**  - Hát, múa, vận động theo nhạc các bài hát trong chủ đề:  + Em yêu cây xanh + Lá xanh + Xúc xắc xúc xẻ + Màu hoa + Xòe hoa + Quả  + Vườn cây của ba  + Sắp đến tết rồi | - Sân khấu cho trẻ biểu diễn.  - Các loại trang phục biểu diễn (váy, quần áo, mũ, dây nơ, hoa cài đầu...)  - Dụng cụ âm nhạc:Trống, thanh la, đàn, sắc xô, micaro... | x | x | x | x |
|  | **Góc kĩ năng** |  | - Thực hiện được vận động véo, vuốt, miết, búng ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, ấn bàn tay, bẻ, nắn  - Phát triển các cơ nhỏ và cơ lớn của các bàn tay và bàn chân  - Trẻ thực hiện tốt một số trò chơi dân gian  - Hứng thú tham gia các hoạt động  - Rèn tính kiên trì cho trẻ | | - Trẻ tham gia chọn trò chơi và chơi theo ý thích  - Thay đổi trò chơi khi có nhu cầu  - Chui qua vòng  - Chơi với những quả cầu  - Ném bóng vào hình  - Các trò chơi phát triển vận động tinh: Xếp chồng, bấm, dật dính, gắn đích, kéo, luồn dây…  - Cắp cua, xếp hình bằng sỏi  - Nhảy lò cò, nhảy vào vòng, đi trên ván kê dốc, bò chui qua ống… | - Vòng to khác nhau được treo trên dây  - Khung có hình rỗng có thể ném bóng quan, các loại bóng  - Quyển sách phát triển vận động tinh  - Đồ chơi xếp chồng và đồ của góc chơi  - Đồ chơi: Đan tết, luồn dây ruy băng  - Bảng chơi, sỏi, thẻ số: chơi, cua cắp |  |  |  |  |
|  | **Góc STEAM** | **Dự án:** **“Làm vườn rau thẳng đứng tự tưới”** | 1.1. Kiến thức  - Trẻ biết về sự phát triển của cây: sự ra đời của cây, sự nảy mầm của hạt, điều kiện cho cây phát triển, thức ăn của cây, ích lợi  - Trẻ biết về công nghệ “thẳng đứng”: mô hình, lí do trồng cây theo công nghệ thẳng đứng.  - Trẻ biết cách thực hiện dự án “ Làm vườn rau thẳng đứng tự tưới”: về xây dựng ý tưởng, lựa chọn nguyên học liệu, các bước tiến hành, thử nghiệm dự án.  - Đếm, đo kích thước thành thạo số nguyên vật liệu cần thực hiện  1.2. Kỹ năng  - Phát triển khả năng quan sát, nhận xét, khả năng phán đoán  - Rèn cho trẻ sự linh hoạt của đôi tay: biết vẽ, cắt lỗ, đục lỗ, buộc thắt gắn đính các vật liệu khác nhau để tạo ra sản phẩm  - Có kĩ năng làm việc theo nhóm  1.3. Thái độ  - Trẻ tích cực hứng thú tham gia hoạt động  **\* Các thành tố đạt được:**  - S: Khoa học: Tại sao cây sống được và lớn lên? Cây cần gì để sống? Tại sao cây cần ánh sáng, không khí, đất, nước…? Khám phá vai trò của nước đối với cây  - T: Công nghệ: Dùng thiết bị công nghệ để tìm hiểu cây lớn lên và phát triển trong môi trường đất và nước như thế nào? Làm thế nào để tiết kiệm đất và nước mà vẫn đảm bảo điều kiện sống lí tưởng cho cây? Cách trồng rau để tạo thành vườn thẳng đứng và làm thế nào để co hệ thống tưới tự động cho rau?  - E: Chế tạo: Nghiên cứu đưa ra cách thức, phương án trồng cây từ nguyên vật liệu tái chế, cách đổ đất và trồng rau thẳng đứng.  - A: Nghệ thuật: Chế tạo được vườn rau thẳng đứng đứng đẹp mắt, cân đối. Vẽ, tô màu, gắn đính trang trí cho các chậu cây thêm nổi bật  - M: Toán: Đếm số lượng nguyên vật liệu bằng các kĩ năng khác nhau để tạo được sản phẩm cân đối | | **\* Ổn định tổ chức**  - Cô cho trẻ chơi gieo hạt  **1. Hoạt động 1: Tìm hiểu vấn đề**  **\* Tìm hiểu về sự phát triển của cây**  - Cô trò chuyện với trẻ về sự phát triển và cách chăm sóc cây  - Cô giới thiệu câu chuyện “Những vườn cây thẳng đứng”  **\* Tìm hiểu về công nghệ trồng cây “thẳng đứng”**  - Cô cho trẻ xem video vườn cây thẳng đứng  - Cô hỏi trẻ: + Sau khi xem video này con liên tưởng mô hình nào các con đã được tham quan  + Chúng mình có muốn thử nghiệm công nghệ này ngay ko?  **2. Hoạt động 2: Thảo luận và lên kế hoạch hoạt động**  \* Cô và trẻ thống nhất giải pháp  + Cô cháu mình làm vườn cây bằng gì?  + Các con muốn làm vườn treo dọc hay ngang?  + Để tạo “vườn rau thẳng đứng tự tưới” cần sử dụng những nguyên liệu gì ?  + Mỗi vườn con định trồng có bao nhiêu cây và cần sử dụng bao nhiêu chai nhựa?  + Con lựa chọn chai nhựa có kích cỡ như thế nào ?  + Làm thế nào để tạo được hệ thống tự tưới? Cần có gì để nước di chuyển?  - Cô khái quát lại: Để tận dụng chai nhựa làm hệ thống trồng cây cần phải cắt, đục lỗ trước khi đổ đất. Đảm bảo mỗi cây trồng được 1-2 cây mỗi chai  **3. Hoạt động 3: Chế tạo**  - Cô cho trẻ các nhóm lấy đồ dùng  - Cô cho trẻ về chỗ đo, đánh dấu chai, cô giáo giúp trẻ đục lỗ , cắt và luồn hệ thống dây tự tưới.  - Cô có thể là người vẽ mô phỏng lại ý tưởng của trẻ tại các nhóm, giúp trẻ thực hiện khi trẻ gặp khó khăn.  - Lưu ý: Trong quá trình trẻ thực hiện giáo viên lắng nghe ý kiến và cùng thiết kế theo ý tưởng của trẻ, khuyến khích trẻ sáng tạo ra nhiều hình thức khác nhau.  - Cô gợi ý để trẻ tô màu, dán, vẽ viết tên, kí hiệu cho chai cây trồng của trẻ  **4. Hoạt động 4: Đánh giá và trình bày**  - Cho trẻ thu dọn đồ dùng và trưng bày sản phẩm của mình  - Cô hỏi trẻ:  + Vườn cây của con được thiết kế như thế nào?  + Vườn cây trang trí ra sao?  + Theo con hệ thống tưới có khả năng hoạt động không? Vì sao?  + Nhóm nào đã hoàn thiện được dự án “ Vườn cây thẳng đứng tự tưới”?  + Cô cho trẻ thử nghiệm đổ nước xem đất có trôi không?  + Vườn cây của con đã đáp ứng yêu cầu kĩ thuật chưa?  - Cho trẻ trình bày, sửa chữa để đáp ứng yêu cầu vườn rau thẳng đứng tự tưới  \* Kết thúc dự án: Cô hỗ trợ trẻ mang vườn rau ra góc thiên nhiên. | - Các nguyên liệu trẻ cùng bố mẹ chuẩn bị từ buổi trước: Cành cây khô, thanh gỗ nhỏ, ống nước, chai lọ nhựa ( Chai nước to, chai đựng nước giặt, nước lau nhà…), dây thừng  - Đất trồng cây, rau xanh các loại | **x** |  |  |  |

ẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “RAU CỦ ORGANIC”*Thứ hai, ngày 02 tháng 01 năm 2023*

XI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “ RAU CỦ ORGANIC”

Thứ hai, ngày 02 tháng 01 năm 2023

**Tên hoạt động học:** **Rau Organic là gì? ( Tham quan trải nghiệm vườn rau củ quả nhà bạn Khánh Linh)**

**Lĩnh vực phát triển: Nhận thức (KPXH)**

**I. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ biết về rau organic :

+ Đặc điểm, ích lợi của rau organic

+ Quá trình phát triển và điều kiện sống của rau organic.

+ So sánh sự giống và khác nhau giữa rau organic và rau thông thường.

+ Mối liên hệ giữa rau organic với môi trường

+ Cách chăm sóc và bảo vệ.

- Trẻ có kỹ năng quan sát, tư duy, so sánh

- Trẻ thực hiện được các kĩ năng xã hội: giao tiếp, làm việc nhóm.

- Trẻ thực hiện được các kĩ năng vận động thô, tinh.

- Trẻ hứng thú với mô hình trồng rau, yêu thích công việc của cô bác nông dân và thể hiện sự biết ơn đối với người lao động.

- Trẻ thể hiện tình yêu thiên nhiên, tụ hào về quê hương.

**2.** **Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:**

**2.1. Về phía giáo viên:**

- Lựa chọn chủ đề tham quan, địa điểm, khảo sát khu vực cho trẻ trải nghiệm.

- Xây dựng kế hoạch, lịch trình tham quan cụ thể các nội dung hoạt động.

- Trao đổi, phối hợp với phụ huynh báo cáo với nhà trường về việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

- Thông báo cho gia đình trẻ được biết về nội dung trải nghiệm và lịch trình cụ thể thông qua bảng tin tuyên truyền của lớp và nhóm zalo lớp

- Trao đổi với phụ huynh để nắm bắt tình trạng sức khỏe của trẻ

- Chuẩn bị hệ thống câu hỏi cần cho đàm thoại giúp trẻ lĩnh hội kiến thức và vận dụng kiến thức vào thực tiễn, hệ thống nội dung câu hỏi trò chuyện với cô bác nông dân.

- Tích luỹ kiến thức cho trẻ bằng một số hoạt động: Trò chuyện về chủ đề; giới thiệu cho trẻ về mô hình vườn rau organic qua đoạn video clip có liên quan; tổ chức cho trẻ tập một số kĩ năng: lịch sự, các quy định khi đến nơi công cộng, kĩ năng tự phục vụ, chào hỏi, các tiết mục văn nghệ tại trường...

- Lớp học sạch sẽ, thoáng mát, chuẩn bị nơi sắp xếp các sản phẩm mà trẻ sẽ mang về khi kết thúc chuyến tham quan trải nghiệm.

- Chuẩn bị thẻ tên trẻ, loa kéo, nhạc, sắc xô..

**2.2. Về phía phụ huynh**

- Chuẩn bị về vật dụng cần thiết:

+ Phương tiện: 01 xe ô tô 35 chỗ ngồi

+ Đồ dùng tư trang: Đồng phục, mũ, giày dép quai hậu, khẩu trang...

+ Một số đồ dùng khác: nước uống, giấy vệ sinh, một vài bộ trang phục dự phòng cho trẻ

- Chuẩn bị về kinh phí: từ nguồn quỹ Ban đại diện cha mẹ học sinh và ủng hộ tự nguyện từ các bậc phụ huynh của lớp.

**2.3. Về phía học sinh:**

- Chuẩn bị tâm thế vui vẻ, thoải mái khi đi tham quan, trải nghiệm

**2.4. Dự kiến thời gian**

- Từ 7h45- 8h00: Tập trung trẻ và di chuyển đến vườn rau Organic tại nhà bạn Khánh Linh

- Từ 8h05 đến 9h25: Trẻ trải nghiệm trên vườn rau Organic

- Từ 9h30-9h45: Ổn định và di chuyển về trường

**III. Tiến hành hoạt động:**

**1. Trải nghiệm thực tế**

*1.1. Tập trung và di chuyển đến vườn thực nghiệm*

- Giáo viên cùng trẻ tập trung ở sân trường và thực hiện một số hoạt động sau: Kiểm tra công tác chuẩn bị của trẻ về trang phục, giáo viên dặn dò trẻ những điều cần thiết cho chuyến đi.

- Tổ chức cho trẻ di chuyển đến nhà bạn Khánh Linh

*1.2. Nội dung chính*

Gặp mặt tại vườn thực nghiệm:

- Tổ chức cho trẻ xếp hàng tập trung trước sân, gặp gỡ với các bà làm việc tại vườn thăm quan. Trẻ chào hỏi, biểu diễn một số tiết mục văn nghệ để tặng bà

- Quan sát khung cảnh khu vườn thực nghiệm và các công việc của bà:

+ Giáo viên tổ chức cho trẻ tham quan khung cảnh bên ngoài và bên trong khu vườn rau: khu vực vườn rau organic, khu vườn rau thông thường, khu vực làm phân hữu cơ, và bảo quản nông sản (giáo viên chia trẻ theo nhóm để dễ quan sát và quản lí ở từng khu vực).

+ Trong quá trình quan sát, trẻ được nghe các bà giới thiệu về đặc điểm các khu vực quan sát, công việc người lao động đang làm.

- Trò chuyện cùng bà:

- Giáo viên tổ chức cho trẻ quan sát công việc của bà gợi ý cho trẻ đặt các câu hỏi về quá trình tham quan.

- Thực hành tại vườn rau:

+ Giáo viên tổ chức cho trẻ thực hành chăm sóc : bắt sâu, nhặt lá vàng, làm phân bón, trồng cây con, thu hoạch, đóng gói sản phẩm…

+ Tổ chức cho trẻ làm việc từng nhóm nhỏ, trẻ làm việc dưới sự hướng dẫn của giáo viên và bà.

+ Giáo viên cùng bà nhận xét công việc của trẻ, khen ngợi những trẻ làm tốt và động viên khích lệ những trẻ.

*1.3. Kết thúc*

- Giáo viên và trẻ chụp hình lưu niệm tại vườn rau cùng cô và bà.

- Bà tặng cho trẻ các sản phẩm trẻ vừa làm được : nông sản đã đóng gói, cây giống gieo vào vỏ trứng…do trẻ tự làm để mang về trường mầm non.

- Trẻ tập trung và di chuyển về trường.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

Thứ ba, ngày 03 tháng 01 năm 2023

**Tên hoạt động học:** **Làm salat trộn từ rau củ quả organic**

**Lĩnh vực phát triển: Thể chất ( Dinh dưỡng và sức khỏe )**

**1. Mục đích – yêu cầu**

1.1. Kiến thức:

- Củng cố cho trẻ một số kiến thức về rau organic; một số món ăn từ rau củ quả và lợi ích của việc ăn rau củ quả đối với sức khỏe.

- Trẻ biết thực hiện thao tác chế biến món salat trộn rau củ quả

1.2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kĩ năng khéo léo trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay : cắt, bóc tách, trộn…

- Biết cách lựa chọn một số nguyên liệu để trang trí món ăn và sử dụng các đồ dùng cần thiết để bày bàn tiệc.

- Biết sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống và dụng cụ chế biến an toàn, hợp vệ sinh.

- Rèn kỹ năng làm việc nhóm và hoạt động tập thể, có ý thức lao động tự phục vụ.

1.3. Thái độ

- Rèn cho trẻ thói quen ăn uống tốt, mời cô mời bạn khi ăn.

- Trẻ tự hào và yêu thích món ăn do mình làm ra.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

**2.** **Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:**

- Chuông cho 3 nhóm trẻ

- Hệ thống câu hỏi trên vi tính

- Trang phục đầu bếp

- Bảng, bút dạ, giấy note

- Dụng cụ chế biến: Khay, cốc, đĩa, dao nhựa,khăn lau, găng tay, mayonnaise, sữa đặc, sốt mè rang.

- Dụng cụ ăn uống : Thìa, dĩa, khăn giấy

- Các loại rau củ quả organic

- Nhạc cho trẻ chơi : Dance monkey, quả, anh đầu bếp kì tài

**3. Tiến hành hoạt động:**

**\* Ổn định tổ chức**

- Cô giới thiệu hội thi : Đầu bếp nhí

- Giới thiệu chủ đề: Làm một số món ăn từ rau, củ, quả organic

- Giới thiệu các đội chơi: Củ cải trắng, dâu tây, súp lơ xanh

**1. Hoạt động 1: Nguyên liệu và các bước thực hiện**

**\* Phần chơi thứ 1: Nguyên liệu bí ẩn**

- Cách chơi: Ban tổ chức đưa ra câu hỏi, 3 đội chơi bấm chuông để giành quyền trả lời.

- Hệ thống câu hỏi:

+ Đây là đâu? (Hình ảnh vườn rau Organic)

+ Rau củ quả organic là gì?

+ Có những món ăn gì từ rau củ quả? Ăn rau củ quả có lợi ích gì?

- Sau mỗi câu trả lời của trẻ cô cho trẻ xem video về đáp án.

- Cô kiểm tra kết quả 3 đội, khen trẻ

**\* Phần chơi thứ 2: Nguyên liệu bé cần**

- Cô giáo dẫn dắt để đưa 3 đĩa salat trộn. Cô hỏi trẻ:

+ Đây là món gì?

+ Món ăn được làm từ nguyên liệu gì?

- Cho trẻ xem hình ảnh các bước trên vi tính và kể về các bước

- Cô chia trẻ thành 3 đội cùng thảo luận và vẽ nguyên liệu đội mình cần vào giấy note và dán vào bảng của đội mình. Sau đó đội trưởng các đội sẽ lên trình bày các nguyên liệu mà mình đã chọn. Thời gian là 1 bản nhạc đội nào vẽ nhanh và đúng sẽ giành chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét kết quả và khen trẻ. Cô tặng cho mỗi đội 1 chiếc xe đẩy siêu thị

**2. Hoạt động 2: Trẻ thực hiện**

**\* Phần chơi thứ 3: Đầu bếp tài ba**

- Cách chơi: 3 đội sẽ cùng đi siêu thị “Rau củ Organic” lựa chọn nguyên liệu và thực hiện chế biến món ăn của đội mình.

- Luật chơi: Thời gian là một bản nhạc đội nào mua được đúng các nguyên liệu và hoàn thành món ăn thì đội đó sẽ giành chiến thắng.

- Trẻ đeo găng tay và lấy dụng cụ, thực phẩm chế biến món ăn.

- Cùng nhau thực hiện món ăn của đội mình

- Cô bao quát, giúp đỡ, động viên trẻ. Nhắc nhở trẻ giữ gìn vệ sinh và trang trí món ăn của mình.

**3. Hoạt động 3: Bữa tiệc của bé**

- Trẻ lựa chọn các đồ dùng cần thiết trang trí bàn tiệc và bày món ăn

- Cho trẻ giới thiệu món của mình

- Cô giáo dục dinh dưỡng cho trẻ: Rau Organic là một loại rau hữu cơ, được trồng hoàn toàn tự nhiên, đảm bảo sạch, an toàn, cung cấp nhiều vitamin.

- Cô gợi ý để trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn, nhắc trẻ thói quen ăn uống lịch sự .

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

Thứ tư, ngày 04 tháng 01 năm 2023

**Tên hoạt động học:** **Làm tranh từ khuôn in rau củ ( Làm theo ý thích)**

**Lĩnh vực phát triển: Thẩm mỹ**

**1. Mục đích – yêu cầu**

1.1. Kiến thức:

- Củng cố cho trẻ về tên gọi và đặc điểm của một số loại rau, củ, quả .

- Trẻ biết sử dụng các khuôn in khác nhau từ rau, củ ,quả, phối hợp các màu sắc hài hòa và các nguyên vật liệu tạo hình khác nhau để sáng tạo ra các bức tranh theo ý thích.

1.2. Kỹ năng

- Rèn các kĩ năng tạo hình: chấm, in, ấn màu từ khuôn in rau, củ, quả.

- Trẻ trình bày ý tưởng của mình và nhận xét sản phẩm của mình, của bạn

- Phát triển tư duy, tính sáng tạo cho trẻ.

1.3. Thái độ

- Trẻ yêu quý, trân trọng giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn, cất dọn đồ dùng sạch sẽ nơi mình vừa hoạt động

- Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các loại rau,củ, quả, biết ăn các loại rau tươi ngon.

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động

**2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:**

- Một số tranh gợi ý của cô: Tranh vườn rau, tranh hoa sen, tranh con vật, tranh các loại quả

- Các khuôn in từ rau cải thìa, quả khế, củ cà rốt, đậu bắp, mướp đắng, cam, hành tây, súp lơ...

- Các nguyên vật liệu khác: cỏ, cây, hoa, hạt ngọc…

- Giấy A4, màu nước, khăn lau tay cho trẻ, bút vẽ

- Nhạc bài hát: “Vũ điệu sôi động bigbabol”,

- Giá treo sản phẩm

**3. Tiến hành hoạt động:**

**\* Ổn định**

- Cô và trẻ cùng ngẫu hứng theo vũ điệu sôi động

+ Chúng mình cảm thấy thế nào?

- Cô tạo cho trẻ một món quà bất ngờ

- Cô dẫn trẻ đến khu triển lãm nghệ thuật (vừa đi vừa đọc vè rau củ quả)

**1. Hoạt động 1: Quan sát, đàm thoại**

- Xuất hiện các bức tranh làm từ khuôn in rau củ: Tranh vườn rau, tranh hoa sen, tranh con vật, tranh các loại quả.

- Cô hỏi trẻ:

+ Đây là tranh gì? Chúng mình có nhận xét gì về các bức tranh?

+ Các bức tranh được cô làm như thế nào?

+ Cô lựa chọn các khuôn in từ gì để tạo ra các hình cho bức tranh?

+ Cô sắp xếp những hình từ khuôn in đó ra sao? Và cô đã in, ấn như thế nào để tạo ra bức tranh đó?

+ Ngoài những hình ảnh được in từ khuôn in rau củ, để bức tranh thêm đẹp cô còn làm gì ?

- Cô kết luận: Các bức tranh chúng mình vừa quan sát đều được cô chấm, in, ấn từ các khuôn in từ rau, củ, quả để tạo thành các hình theo ý thích. Ngoài ra, cô đã sử dụng thêm các nguyên liệu tạo hình khác như hạt ngọc, màu nước, cỏ để bức tranh thêm sinh động

- Cô cho trẻ xem thêm video các mẫu tranh in từ rau củ quả trên máy

\* Hỏi ý tưởng của trẻ

+ Con có ý tưởng làm tranh gì?

+ Các con sử dụng những loại rau củ quả gì để làm?

+ Con sẽ làm như thế nào?.

- Khi in xong con sẽ làm gì tiếp theo? ( Cô hỏi 2-3 trẻ)

- Cô gợi ý kỹ năng in: Chọn rau, củ, quả có dạng hình mình thích sau đó ấn vào đĩa màu và in vào tranh, nếu muốn chọn màu khác ta chỉ cần dùng giấy lau nhẹ mặt in hình của rau, củ, quả và chấm tạo màu mới.

- Các con đã sẵn sàng làm cho mình các bức tranh in từ rau củ quả chưa?

**2. Hoạt động 2: Trẻ thực hiện**

- Cô cho trẻ về nhóm và lấy đồ dùng

- Cô quan sát, động viên trẻ thực hiện ý tưởng

- Cô bật nhạc nhẹ nhàng cho trẻ làm

- Cô gợi ý giúp đỡ trẻ yếu, khuyến khích trẻ sáng tạo.

- Trẻ thảo luận và phối hợp cùng nhau để hoàn thành sản phẩm.

**3. Hoạt động 3: Nhận xét sản phẩm**

- Mời trẻ lên giới thiệu sản phẩm của mình, nhận xét bài của bạn (3 – 4 trẻ)

- Bạn nào có thể lên giới thiệu sản phẩm của mình?

- Con thích bài của bạn nào? Vì sao?

- Bạn đã làm được những tranh gì?

- Bạn đã dùng nguyên vật liệu gì? Sử dụng những kỹ năng gì để làm ra sản phẩm?

- Con muốn đặt tên cho sản phẩm của mình là gì?

- Cô nhận xét sản phẩm của trẻ.

\* GD: Rau củ quả ăn sẽ cung cấp cho các con nhiều chất vi ta min. Vì vậy các con phải luôn ăn nhiều rau củ quả .

- Sau khi tạo ra các sản phẩm các bạn cảm thấynhư thế nào?

- Với những sản phẩm đẹp do mình tạo ra các bạn sẽ dùng để làm gì?

- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ và khép lại giờ học

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

Thứ năm, ngày 05 tháng 01 năm 2023

**Tên hoạt động học:** **Dạy trẻ kỹ năng hợp tác, chia sẻ**

**Lĩnh vực phát triển: TCKNXH**

**1. Mục đích – yêu cầu**

1.1. Kiến thức:

- Trẻ biết hợp tác, chia sẻ là cùng nhau làm 1 nhiệm vụ chung

- Trẻ biết khi hợp tác, chia sẻ thì công việc sẽ được làm nhanh hơn.

1.2. Kỹ năng:

- Trẻ thực hiện các kỹ năng hợp tác, chia sẻ thông qua các trò chơi

- Trẻ biết phối hợp, lắng nghe, bày tỏ thái độ muốn hợp tác, chia sẻ trong nhóm bạn chơi.

- Rèn khả năng chú ý và ghi nhớ cho trẻ

1.3. Thái độ

- Trẻ tích cực phối hợp cùng bạn khi tham gia các hoạt động.

- Trẻ vui vẻ, đoàn kết thực hiện công việc chung.

**2.** **Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:**

- Mũ chó, mèo chuột, củ cải trắng

- Video hình ảnh các trò chơi, video đoạn phim sự hợp tác

- Các hình ảnh hợp tác khi làm vườn

- Cân, kéo, khay xốp, màng bọc thực phẩm

- Hai bảng gài, bàn, các loại rau củ, bao, rổ, rá

**3. Tiến hành hoạt động:**

**\* Ổn định tổ chức:**

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi “Làm theo yêu cầu”

+ Chúng mình vừa được chơi trò chơi gì?

+ Khi chơi cùng cô và các bạn chúng mình cảm thấy thế nào?

**1. Hoạt động 1: Dạy trẻ thế nào là hợp tác, chia sẻ**

**\* Cô cho trẻ xem nhạc kịch “Nhổ củ cải” :**

- Cô dẫn dắt câu chuyện

- Cho trẻ nói một số lời thoại trong câu chuyện.

- Cô hỏi trẻ:

+ Vừa rồi ông lão và mọi người trong gia đình đã làm thế nào để nhổ được cây củ cải lên?

**\* Cô cho trẻ xem video “Sự hợp tác vui nhộn”**

- Cô hỏi trẻ:

+ Trong video có những con vật nào?

+ Trong câu chuyện, điều kì lạ gì đã xảy ra?

+ Vì sao những con vật nhỏ bé đó lại chiến thắng được những con vật to lớn hơn mình?

- **Cô khái quát:** Nhờ có sự hợp tác, đoàn kết phối hợp với nhau cho nên những con vật nhỏ bé đã chiến thắng những con vật to lớn hơn mình.

- Cô cho trẻ làm động tác con cua di chuyển đội hình

- Cô hỏi trẻ:

+ Hợp tác là gì?

**- Cô khái quát:** Hợp tác có nghĩa là khi chúng ta cùng nhau vui chơi, làm việc. Khi chúng ta hợp tác với nhau thì những công việc, trò chơi sẽ diễn ra một cách nhanh hơn và sẽ đạt kết quả tốt hơn

- Cô hỏi trẻ:

+ Khi nào các con phải cùng nhau phối hợp và hợp tác?

+ Khi ở lớp các con chơi các trò chơi gì cần phối hợp và hợp tác?

- Cô cho trẻ xem một số hình ảnh có sự hợp tác, phối hợp (Trồng rau, bón phân, tưới cây…)

- Cô hỏi trẻ:

+ Các con vừa xem các hình ảnh, con thấy khi làm việc một mình sẽ như thế nào?

+ Khi mọi người kết hợp sẽ như thế nào?

- Cô khái quát lại: Cùng là một việc nhưng khi làm việc một mình thời gian và hiệu quả công việc đó sẽ không đạt hiệu quả cao như khi chúng ta biết đoàn kết và kết hợp lại với nhau.

**2. Hoạt động 2: Trẻ thực hiện kỹ năng hợp tác và chia sẻ**

**\* Trò chơi: “Đóng gói rau, củ sạch”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi

- Cô nói cách chơi, luật chơi:

+ Cách chơi: Cô cho trẻ về 3 nhóm chơi. Cho các nhóm lên lấy rổ rau củ về nhóm của mình, sau đó các bạn trong nhóm sẽ đứng thành hàng đóng gói rau củ theo các quy trình: sơ chế rau củ -> cân rau củ -> cho rau củ vào khay -> dùng màng bọc thực phẩm bọc khay -.> kiểm tra lại rau củ sau đó cho vào giỏ đội mình. Thời gian trong vòng một bản nhạc, đội nào xong trước, đóng được nhiều rau củ nhất thì đội đó sẽ dành chiến thắng.

+ Luật chơi: Rau củ phải sạch, và phải bọc cẩn thận không bị hở. Nếu không khay rau củ đó sẽ không được tính

- Sau khi trẻ chơi xong cô hỏi trẻ:

+ Vì sao đội con lại đóng gói được ít khay rau củ ?

+ Vì sao đội con làm được nhiều rau củ thế? Các con có thể chia sẻ bí quyết chiến thắng cho đội bạn cùng biết được không?

- Cô hỏi trẻ: Buổi học ngày hôm nay chúng mình đã được học kĩ năng gì?

**\* Trò chơi: “ Chuyển rau củ sạch về kho”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi:

+ Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội, khi nghe hiệu lệnh của cô 2 bạn trong 1 đội sẽ phối hợp với nhau lấy 1 loại rau hoặc củ bỏ vào rổ, sau đó 2 bạn dùng bụng giữ rổ rau củ di chuyển. Khi đến đích các con cho rau củ vào bao và sau đó 2 bạn sẽ chạy lên cùng nhau phối hợp chọn cho mình 1 hình ảnh thể hiện sự đoàn kết, hợp tác trong khi chơi rồi gắn lên bảng.

+ Luật chơi: Trong thơì gian một bản nhạc đội nào không để rau củ rơi và gắn đúng được nhiều tranh nhất thì đội đó sẽ chiến thắng. Và trong khi chơi chúng mình không được lấy tay giữ rổ rau.

- Sau khi chơi xong cô cho tất cả trẻ cùng nhau cất đồ chơi và kiểm tra kết quả

- Cô cho trẻ nhận xét đội mình và đội bạn

+ Chúng mình có bí quyết gì mà có thể chuyển được nhiều rau củ như vậy?

+ Nếu không biết hợp tác, đoàn kết trong khi chơi thì điều gì sẽ xảy ra?

- Cô khái quát: Trong khi chơi chúng mình phải phối hợp, hợp tác với nhau thì trò chơi của chúng mình sẽ đạt được hiệu quả tốt hơn. Và ngược lại nếu chúng mình không biết hợp tác trong khi chơi thì nhiệm vụ trong khi chơi sẽ không thành công.

- Cô khái quát: Kĩ năng phối hợp, hợp tác rất quan trọng. Khi chúng ta biết đoàn kết phối hợp với nhau thì mọi công việc, trò chơi sẽ đạt kết quả tốt hơn. Khi chúng mình phối hợp hợp tác với nhau thì tình cảm giữa chúng ta sẽ gắn bó và thân thiết hơn.

- Cô giáo dục trẻ: Qua buổi học , thì dù trong lớp hay ở ngoài lớp, trong tiết học hay giờ chơi thì các con hãy nhớ phải luôn đoàn kết, hợp tác với nhau.

**\* Kết thúc:**

- Cô khen ngợi trẻ, trẻ cùng cô thu dọn đồ dùng

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

Thứ sáu, ngày 06 tháng 01 năm 2023

**Tên hoạt động học:** **Hoạt động STEAM “Làm vườn rau thẳng đứng tự tưới”**

**Lĩnh vực phát triển: Nhận thức (KPKH)**

**1. Mục đích – yêu cầu**

1.1. Kiến thức

- Trẻ biết về sự phát triển của cây: sự ra đời của cây, sự nảy mầm của hạt, điều kiện cho cây phát triển, thức ăn của cây, ích lợi

- Trẻ biết về công nghệ “thẳng đứng”: mô hình, lí do trồng cây theo công nghệ thẳng đứng.

- Trẻ biết cách thực hiện dự án “ Làm vườn rau thẳng đứng tự tưới”: về xây dựng ý tưởng, lựa chọn nguyên học liệu, các bước tiến hành, thử nghiệm dự án.

- Đếm, đo kích thước thành thạo số nguyên vật liệu cần thực hiện

1.2. Kỹ năng

- Phát triển khả năng quan sát, nhận xét, khả năng phán đoán

- Rèn cho trẻ sự linh hoạt của đôi tay: biết vẽ, cắt lỗ, đục lỗ, buộc thắt gắn đính các vật liệu khác nhau để tạo ra sản phẩm

- Có kĩ năng làm việc theo nhóm

1.3. Thái độ

- Trẻ tích cực hứng thú tham gia hoạt động

**\* Các thành tố đạt được:**

- S: Khoa học: Tại sao cây sống được và lớn lên? Cây cần gì để sống? Tại sao cây cần ánh sáng, không khí, đất, nước…? Khám phá vai trò của nước đối với cây

- T: Công nghệ: Dùng thiết bị công nghệ để tìm hiểu cây lớn lên và phát triển trong môi trường đất và nước như thế nào? Làm thế nào để tiết kiệm đất và nước mà vẫn đảm bảo điều kiện sống lí tưởng cho cây? Cách trồng rau để tạo thành vườn thẳng đứng và làm thế nào để co hệ thống tưới tự động cho rau?

- E: Chế tạo: Nghiên cứu đưa ra cách thức, phương án trồng cây từ nguyên vật liệu tái chế, cách đổ đất và trồng rau thẳng đứng.

- A: Nghệ thuật: Chế tạo được vườn rau thẳng đứng đứng đẹp mắt, cân đối. Vẽ, tô màu, gắn đính trang trí cho các chậu cây thêm nổi bật

- M: Toán: Đếm số lượng nguyên vật liệu bằng các kĩ năng khác nhau để tạo được sản phẩm cân đối

**2.** **Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:**

- Các nguyên liệu trẻ cùng bố mẹ chuẩn bị từ buổi trước: Cành cây khô, thanh gỗ nhỏ, ống nước, chai lọ nhựa ( Chai nước to, chai đựng nước giặt, nước lau nhà…), dây thừng

- Đất trồng cây, rau xanh các loại

- Nhạc bài hát: Anh nông dân và cây rau

**3. Tiến hành hoạt động:**

**\* Ổn định tổ chức**

- Cô cho trẻ chơi gieo hạt

**1. Hoạt động 1: Tìm hiểu vấn đề**

**\* Tìm hiểu về sự phát triển của cây**

- Cô hỏi trẻ:

+ Cây được sinh ra như thế nào? Vì sao cây có thể lớn lên và phát triển?

+ Thức ăn của cây là gì?

+ Tại sao cây cần nước? Điều gì sảy ra nếu cây không có đất và nước?

- Cô cho trẻ xem video ( <http://www.youtube.com/watch?v=blrSOn3CiQg>) về sự nảy mầm và phát triển của cây.

- Cô hỏi trẻ:

+ Vậy cây lấy nước như thế nào?

+ Có những khu vực cây trồng cao, người ta có thể tưới được không?

- Cô giới thiệu câu chuyện “Những vườn cây thẳng đứng”

**\* Tìm hiểu về công nghệ trồng cây “thẳng đứng”**

- Cô đọc cho trẻ nghe câu chuyện: “Những vườn cây thẳng đứng”

- Cô hỏi trẻ:

+ Câu chuyện nói về điều gì? Ai đã đến trường của bạn Bi?

+ Cây có trên Trái đất từ bao giờ?

+ Từ xưa đến nay cây có ích lợi gì? ( vừa là nhà, vừa là thức ăn, vừa cung cấp oxi, giúp con người thư giãn…)

+ Cây sống được là nhờ gì? Điều gì giúp cây phát triển tốt?

+ Các bạn Bi, Tôm, Bông đã hỏi nhà khoa học điều gì?

+ Vì sao bây giờ chúng ta lại có ít đất để trồng cây hơn ngày xưa?

+ Nhà khoa học đã hỏi các bạn nhỏ điều gì?

+ Vậy các con đã biết đến công nghệ “ thẳng đứng” chưa? Vườn cây thẳng đứng giúp chúng ta điều gì?

+ Các con thử nghĩ xem làm sao cây có thể sống được ở vườn thẳng đứng?

- Cô cho trẻ xem video vườn cây thẳng đứng (<http://www.youtube.com/watch?v=3Ww2TP_tU7o>)

- Cô hỏi trẻ: + Sau khi xem video này con liên tưởng mô hình nào các con đã được tham quan

+ Chúng mình có muốn thử nghiệm công nghệ này ngay ko?

**2. Hoạt động 2: Thảo luận và lên kế hoạch hoạt động**

\* Cô và trẻ thống nhất giải pháp

+ Cô cháu mình làm vườn cây bằng gì?

+ Các con muốn làm vườn treo dọc hay ngang?

+ Để tạo “vườn rau thẳng đứng tự tưới” cần sử dụng những nguyên liệu gì ?

+ Mỗi vườn con định trồng có bao nhiêu cây và cần sử dụng bao nhiêu chai nhựa?

+ Con lựa chọn chai nhựa có kích cỡ như thế nào ?

+ Làm thế nào để tạo được hệ thống tự tưới? Cần có gì để nước di chuyển?

- Cô khái quát lại: Để tận dụng chai nhựa làm hệ thống trồng cây cần phải cắt, đục lỗ trước khi đổ đất. Đảm bảo mỗi cây trồng được 1-2 cây mỗi chai

**3. Hoạt động 3: Chế tạo**

- Cô cho trẻ các nhóm lấy đồ dùng

- Cô cho trẻ về chỗ đo, đánh dấu chai, cô giáo giúp trẻ đục lỗ , cắt và luồn hệ thống dây tự tưới.

- Cô có thể là người vẽ mô phỏng lại ý tưởng của trẻ tại các nhóm, giúp trẻ thực hiện khi trẻ gặp khó khăn.

- Lưu ý: Trong quá trình trẻ thực hiện giáo viên lắng nghe ý kiến và cùng thiết kế theo ý tưởng của trẻ, khuyến khích trẻ sáng tạo ra nhiều hình thức khác nhau.

- Cô gợi ý để trẻ tô màu, dán, vẽ viết tên, kí hiệu cho chai cây trồng của trẻ

**4. Hoạt động 4: Đánh giá và trình bày**

- Cho trẻ thu dọn đồ dùng và trưng bày sản phẩm của mình

- Cô hỏi trẻ:

+ Vườn cây của con được thiết kế như thế nào?

+ Vườn cây trang trí ra sao?

+ Theo con hệ thống tưới có khả năng hoạt động không? Vì sao?

+ Nhóm nào đã hoàn thiện được dự án “ Vườn cây thẳng đứng tự tưới”?

+ Cô cho trẻ thử nghiệm đổ nước xem đất có trôi không?

+ Vườn cây của con đã đáp ứng yêu cầu kĩ thuật chưa?

- Cho trẻ trình bày, sửa chữa để đáp ứng yêu cầu vườn rau thẳng đứng tự tưới

\* Kết thúc dự án: Cô hỗ trợ trẻ mang vườn rau ra góc thiên nhiên.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

**DUYỆT KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ : “ RAU CỦ ORGANIC ”**

**Thời gian thực hiện : 02/01/2023 đến 06/01/2023**

**Người thực hiện: Nguyễn Thị Hà**

**1 *.* Nhận xét đánh giá**

**1.1: Ưu điểm**

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

**1.2. Tồn tại**

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

**13. Kiến nghị**

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

**XÁC NHẬN CỦA PHỤ TRÁCH CHUYÊN MÔN** *Cát Hải, ngày tháng năm 2022*

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH**

**TTCM TỔ 5 TUỔI**

**Vũ Thị Thanh Tâm**

XII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “ QUẢ DƯA HẤU”

Thứ hai, ngày 09 tháng 01 năm 2023

**Tên hoạt động học:** **Khám phá quả dưa hấu**

**Lĩnh vực phát triển: PT nhận thức**

**1. Mục đích – yêu cầu**

1.1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi của quả dưa hấu

- Trẻ biết màu sắc, hình dạng, đặc điểm, mùi thơm và hương vị của quả dưa hấu

- Biết có nhiều loại dưa hấu khác nhau có một số đặc điểm khác nhau ( về màu sắc, vị ngọt, hình dáng )

- Trẻ biết quả dưa hấu là quả ăn bổ dưỡng rất tôt cho sức khỏe và có thể chế biến làm thức ăn

- Trẻ hiểu được ích lợi, cách chăm sóc và bảo quản quả dưa hấu.

1.2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng làm món nước ép dưa hấu

- Trẻ có kỹ năng trao đổi, thảo luận làm việc nhóm

1.3. Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động.

- Biết thu dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng cất đúng nơi quy định.

**2. Chuẩn bị:**

- Mô hình vườn cây ăn quả có một số loại quả

- 6 quả dưa hấu các loại, một số loại cây ăn quả ( cam, táo, lê, lựu,...)

- Dao gọt, khăn lau tay, đĩa đựng dưa hấu.

- 3 máy ép hoa quả

- Mỗi trẻ một cốc nhựa, khay đựng, khăn lau tay

**3. Tiến hành:**

**\* Ổn định tổ chức gây hứng thú**

- Cô và trẻ cùng đi tham quan vườn dưa hấu vừa đi vừa hát và vận động với bài hát “ Quả”

- Cô trò chuyện cùng trẻ về những loại quả trong vườn cây:

+ Vườn cây có những loại quả gì?

- Cho trẻ hái dưa hấu

**1. Hoạt động 1: Tìm hiểu quả dưa hấu**

- Cho trẻ về nhóm quan sát quả dưa hấu của mình của bạn vừa gặt được

- Cho trẻ nêu ý kiến nhận xét về quả dưa hấu:

+ Những quả dưa hấu như thế nào? (màu sắc, hình dạng, kích thước, đặc điểm...)

+ Tên gọi của quả ( quả dưa hấu)

- Chúng mình cùng kể về quả dưa hấu

- Cháu thấy quả dưa hấu như thế nào? có đặc điểm gì?

**2. Hoạt động 2: Món ăn từ dưa hấu**

- Muốn ăn được quả dưa hấu chúng mình phải làm gì?

- Chúng mình cùng đoán xem quả dưa hấu ruột nó như thế nào?

- Cho trẻ cùng quan sát cô bổ quả dưa hấu, cho trẻ quan sát, nếm và nêu ý kiến nhận xét về ruột quả dưa hấu.

- Khi ăn quả dưa hấu chúng mình thấy như thế nào? có vị gì?

- Cho trẻ đứng dậy làm quả dưa hấu tròn to

- Quả dưa hấu chế biến thành những món ăn gì?

- Ăn dưa hấu có tác dụng gì?

- Giáo dục trẻ ăn nhiều quả để cung cấp vitamin cho cơ thể

+ Nhà bạn nào có trồng cây ăn quả? Chăm sóc cây dưa hấu như thế nào?

+ Muốn cây dưa hấu cho nhiều quả chúng mình phải làm gì?

- Giáo dục trẻ yêu thích và có ý thức chăm sóc, bảo vệ cây dưa hấu và những cây xung quanh.

**3. HĐ 3: Bé khéo tay nhất**

- Cho trẻ chia làm 3 nhóm, trẻ các nhóm trao đổi, thảo luận các bước làm món nước ép dưa hấu

- Trẻ về 3 nhóm đeo găng tay thực hiện món nước ép dưa hấu

- Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả của các đội, cho trẻ thưởng thức món nước ép mà trẻ vừa thực hiện

- Cho trẻ nhận xét mùi vị.

\* Kết thúc: Cô cùng trẻ hát bài “ Quả”

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

Thứ ba, ngày 10 tháng 01 năm 2023

**Tên hoạt động học:** Đo dộ dài các vật so sánh và diễn đạt kết quả đo

**Lĩnh vực phát triển: PT nhận thức**

**1. Mục đích, yêu cầu:**

1.1. Kiến thức:

- Trẻ biết được thao tác đo các đồ vật, biết được độ dài của 1 đối tượng qua đo bằng 1 thước đo cho trước.

- Trẻ biết so sánh độ dài của các đối tượng đo và diễn đạt kết quả đo

- Biết biểu diễn độ dài kích thước các vật bằng một đơn vị đo

- Biết các vật khác nhau cho kết quả đo khác nhau

1.2. Kỹ năng

- Trẻ đo đúng thao tác.

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, chú ý, so sánh.

1.3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết nghe lời cô giáo, chú ý tham gia vào các hoạt động.

- Biết cất dọn đồ dùng, dụng cụ học tập gọn gàng, ngăn nắp

**2. Chuẩn bị:**

- Mỗi trẻ 3 mảnh vải ( dạ dày ) vải tím, xanh, vàng có độ dài khác nhau. 1 hình chữ nhật màu đỏ.

- Các thẻ số ( đủ thẻ số cho trẻ )

- Đồ dùng của cô giống của trẻ.

**3. Tiến hành:**

**\* Ổn định tổ chức, gây hứng thú.**

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “ Bắt bóng” chơi 2 lần

- Cô hỏi trẻ:

+ Các con vừa chơi trò chơi gì?

+ Các con bắt được quả bóng màu gì?

+ Chúng mình có bắt được quả bóng màu đỏ không? Tại sao?

- Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều món quà cho các con đấy . Cô cùng các con khám phá xem đó là món quà gì nhé.

**1. Hoạt động 1: Dạy trẻ đo độ dài các vật bằng 1 đơn vị đo**

- Chúng mình cùng mở nhé…3…2…1 mở.

- Đố là gì các con ?

- Đó là những mảnh vải sắc màu rất đẹp, các mảnh vải có màu gì? Và có gì nữa đây?

- Hình chữ nhật màu gì?

- Các con có nhận xét gì về các mảnh vải này?

- Mảnh vải nào dài nhất? Mảnh vải nào ngắn nhất? Vì sao con biết?

- Các con có biết nó dài hơn là bao nhiêu không?

- Để biết các mảnh vải này dài hơn nhau là bao nhiêu chúng mình phải làm gì?

Hôm nay cô sẽ hướng dẫn chúng mình thao tác đo độ dài của các mảnh vải này này bằng 1 đơn vị đo để biết kết quả nhé.

***\* Đo độ dài các vật bằng 1 đơn vị đo***

- Đơn vị dùng để đo các băng giấy cô chọn là hình chữ nhật màu đỏ.

- Cô hướng dẫn cách đo: Để đo được chiều dài của mảnh vải chúng mình hãy đo từ phía trái sang phía phải của mảnh vải tay trái cô cầm hình chữ nhật, tay phải cô cầm viên phấn.

+ Cô sẽ đo mảnh vải màu vàng trước ( *ngắn nhất*). Cô đặt một đầu của hình chữ nhật trùng khít với một đầu của mảnh vải màu vàng, tay phải cô dùng phấn vạch sát vào đầu kia của hình chữ nhật để đánh dấu. Sau khi đã vạch xong cô nhấc hình chữ nhật lên và đặt 1 đầu của hình chữ nhật trùng khít với vạch đánh dấu, dùng phấn vạch tiếp vào sát đầu kia của hình chữ nhật…cứ tiếp tục đo như vậy cho đến hết độ dài của mảnh vải. Vậy là cô đã đo hết mảnh vải rồi. Mỗi 1 đoạn cô vạch trên mảnh vải là bằng chiều dài của hình chữ nhật, chúng mình cùng đếm với cô xem mảnh vải màu vàng được bao nhiêu đoạn nhé.

- Mảnh vải màu vàng được mấy đoạn? tương ứng với số mấy?

*=> Như vậy mảnh vải màu vàng có độ dài bằng 3 lần độ dài của hình chữ nhật.*

+ Cô thực hiện thao tác đo mảnh vải màu tím, xanh tương tự như mảnh vải màu vàng.

=> Sau khi đã có kết quả đo của các mảnh vải, hỏi lại trẻ số đo được của từng mảnh vải là bao nhiêu?

- Hỏi trẻ mảnh vải nào dài nhất? ngắn nhất? vì sao con biết?

+ Cô khẳng định: Khi sử dụng cùng 1 thước đo thì vật nào có số lần thước đo nhiều hơn thì vật đó dài hơn, vật nào có số lần thước đo ít hơn thì vật đó ngắn hơn.

**2. Hoạt động 2: Trẻ thực hiện thao tác đo.**

- Hỏi lại trẻ thao tác đo.

- Trẻ thực hành – cô quan sát, hướng dẫn, sửa sai cho trẻ.

- Hỏi 1 số trẻ: Con thực hiện đo như thế nào? Được kết quả bao nhiêu?

- Cô chính xác lại kết quả đo của trẻ.

**3. Hoạt động 3: Ôn luyện**

**\* TC 1: Ai nhanh nhất**

- Cách chơi: Cô sẽ nói mảnh vải và trẻ sẽ giơ và nói độ dài của mảnh vải đó dài bằng mấy que tính

- Luật chơi: trẻ phải chọn và giơ đúng theo yêu cầu của cô.

- Cho trẻ chơi: Cô cho trẻ chơi 4 – 5 lần.

- Cô nhận xét

**\* TC 2: Ai đo giỏi**

- Cách chơi: Cho trẻ đo các đồ vật như : bàn học, tủ, giả đồ chơi, tủ quần áo bằng bao nhiêu viên gạch.

- Luật chơi: Phải nói được chính xác kết quả đo.

- Cho trẻ chơi : chia ra 3 tổ và cho mỗi tổ đo 1 đồ vật.

- Cô nhận xét

***\* Kết thúc***

- Cô cho trẻ hát, cất đồ dùng và chuyển hoạt động.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

Thứ tư, ngày 11 tháng 01 năm 2023

**Tên hoạt động học:** Nặn quả dưa hấu ( mẫu )

**Lĩnh vực phát triển: PT thẩm mỹ**

**1. Mục đích, yêu cầu:**

1.1. Kiến thức:

- Củng cố cho trẻ về tên gọi và đặc điểm của quả dưa hấu.

- Trẻ biết đặc điểm rõ nét của quả dưa hấu ( có dạng hình tròn, có cuống, da nhẵn...)

1.2. Kỹ năng:

- Trẻ biết dùng các kĩ năng đã học ( Xoay tròn, làm lõm, ấn bẹt....) để nặn quả dưa hấu

- Biết giới thiệu về sản phẩm của mình.

- Có kỹ năng làm việc nhóm

1.3. Thái độ

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn

- Biết cất dọn đồ dùng gọn gàng

**2. Chuẩn bị:**

- Quả mẫu của cô

- Đất nặn cho trẻ, khăn lau tay, đĩa đựng quả

- Một số bài hát về hoa, quả

**3. Tiến hành:**

**\* Ổn định tổ chức gây hứng thú**

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “ Cây nào quả ấy”

- Cách chơi: Mỗi trẻ có một loại quả hoặc lá. Cô bật nhạc cho trẻ vừa vận động thao nhạc vừa hát. Khi bản nhạc kết thúc, trẻ có quả ( hoặc lá ) phải tìm nhanh bạn có tranh vẽ cây tương ứng.

- Cho trẻ chơi 2 lần

- Trẻ quan sát và nhận xét các loại cây ăn quả trẻ vừa chơi:

+ Con vừa tìm được cây cho quả gì?

**1. Hoạt động 1: Quan sát mẫu**

- Cô tặng cho trẻ hộp quà và về nhóm quan sát, trao đổi, thảo luận về mẫu nặn của cô để trong hộp quà

- Cô cho trẻ các nhóm nêu ý kiến nhận xét về mẫu nặn của cô:

+ Cô nặn quả gì?

+ Cô nặn như thế nào? Quả có màu gì? Có đặc điểm gì?

+ Muốn nặn được quả dưa hấu chúng mình phải làm như thế nào?

- Cô nặn mẫu cho trẻ qun sát, vừa nặn cô vừa hướng dẫn cách nặn, cách chia đất, nặn cuống, ...

**2. Hoạt động 2: Trẻ thực hiện**

- Cô cho trẻ cầm mẫu về theo nhóm và cùng nhau nặn theo mẫu của cô

- Trong khi trẻ nặn cô bao quát và giúp đỡ những cháu chưa thực hiện được ý định của mình, gợi ý cho trẻ để trẻ nặn.

- Động viên khuyến khích những trẻ nặn sáng tạo.

**3. Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm**

- Cô cùng trẻ trưng bày sản phẩm

- Trẻ nhận xét bài nào đẹp, vì sao? Trẻ thích bài của bạn nào? Bài nào bạn nặn giống cô?

- Cho trẻ lên giới thiệu bài mà trẻ nặn được

- Cô nhận xét chung, nhận xét tuyên dương trẻ.

\* Kết thúc: Cô và trẻ mang bài trưng bày vào góc nghệ thuật

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

Thứ năm, ngày 12 tháng 01 năm 2023

**Tên hoạt động học:** Làm quen chữ cái l, m, n

**Lĩnh vực phát triển: PT ngôn ngữ**

**1. Mục đích, yêu cầu:**

1.1. Kiến thức:

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng các chữ cái l,  m, n trong các từ.

- Biết so sánh những đặc điểm giống và khác nhau giữa các chữ l, m, n. Nhận biết các chữ a; o; ô qua các cụm từ trong tranh.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng phát âm đúng các chữ cái l, m, n.

- Phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định, khả năng khéo léo.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào hoạt động.

- Trẻ biết cách chăm sóc và bảo vệ cây, hoa.

**2. Chuẩn bị:**

- Giáo án, powerpoint, que chỉ.

- Nhạc bài hát: Old Macdonal’d, Màu hoa

- Hình ảnh:  **“hoa lan”; “hoa mai”; “nụ hoa”**

- Bộ thẻ chữ cho cô và trẻ.

- Bóng bay có dán các chữ cái: l, m, n.

- Xúc sắc.

 - Rổ nhựa to.

**3. Tiến hành:**

**\* Gây hứng thú trò chuyện về chủ đề.**

- Cô giới thiệu các bạn lớp 5 tuổi A3 đến với nông trại hoa quả của Old Macdonald.

- Cho trẻ đứng dậy và hát cùng cô

**1. Hoạt động 1. Làm quen với chữ cái m, n, l.**

**\* Làm quen chữ l.**

- Cô có hình ảnh “Hoa lan” dưới hình ảnh có từ: “Hoa lan”. Cô mời các con đọc cùng cô: “Hoa lan” (2 lần).

- Từ những thẻ chữ cái cô ghép được từ: “Hoa lan”. Cho trẻ tìm những chữ cái đã học đã học?

- Cô mời một trẻ lên tìm và phát âm chữ đã học.

- Cô giới thiệu chữ cái mới “ l”.

+ Cô phát âm mẫu l ( 3 lần )

- Cô phân tích cách phát âm chữ l: Khi phát âm chữ cái l lưỡi các con hơi cong rồi bật ra ngoài.

+ Cho trẻ đọc nhiều lần, sửa sai cho trẻ về cách phát âm ( trẻ hay ngọng chữ l và n)

+ Cô mời tổ bên tay trái cô phát âm

+ Cô mời tổ phía trước mặt cô phát âm.

+ Cô mời tổ bên tay phải cô phát âm.

+ Nhóm bạn trai, nhóm bạn gái.

+ Mời cá nhân phát âm.

- Hỏi trẻ chữ “l” có đặc điểm gì? chữ l gồm một nét xổ thẳng.

+ Cô nhắc lại đặc điểm chữ l.

- Giới thiệu các kiểu chữ l: Đây là chữ l in thường, chữ l viết hoa, chữ l viết thường, 3 chữ cái này có cách viết và cấu tạo khác nhau nhưng đều được phát âm là l. Cô mời các con phát âm cùng cô: “l” 2 lần.

**\* Làm quen chữ m.**

Giải đố: Hoa gì ngủ hết đông tàn

Xuân về hớn hở nhuộm vàng trời Nam.

(Là hoa gì?)

- Hoa mai nở báo hiệu điều gì?

- Cô có hình ảnh hoa mai, dưới hình ảnh có cụm từ “hoa mai”. Mời các con đọc từ “hoa mai” 2 lần.

- Từ “hoa mai” được cô sếp từ những thẻ chữ cái rời và được xếp bằng bao nhiêu chữ cái nhỉ? (trẻ trả lời)

- Cho trẻ đếm kiểm tra lại. Chữ cái thứ tư từ trái sang phải trong từ: “hoa mai” có tên gọi là chữ “m” mà cô muốn giới thiệu với các con.

+ Cô phát âm mẫu chữ cái m ( 3 lần ).

+ Cho trẻ phát âm chữ cái m ( 3 lần ).

+ Cô mời từng tổ phát âm. Nhóm bạn trai,nhóm bạn gái phát âm, cá nhân trẻ phát âm.

+ Hỏi trẻ đặc điểm của chữ “m”?

=> Chữ m có cấu tạo gồm 1 nét thẳng kết hợp với 2 nét móc trên bên phải.

+ Cho trẻ nhắc lại đặc điểm chữ m.

- Giới thiệu chữ “m”: Đây là chữ m in thường, chữ m viết hoa, chữ m viết thường. 3 chữ cái này có cách viết và cấu tạo khác nhau nhưng đều được phát âm là m.

- Cô mời các con phát âm cùng cô: “m” (2 lần).

**\* Làm quen chữ n.**

- Cô và trẻ chơi trò chơi: Gieo hạt

- Để có được những bông hoa đẹp thì các bác nông dân phải làm gì?

- Giáo dục trẻ: Để có được những bông hoa đẹp thì các bác nông dân phải làm việc rất vất vả như: làm đất, gieo hạt, chăm sóc; hạt nảy mầm thành cây; cây ra nụ rồi nụ nở thành hoa đấy. Vì thế các con cần phải bảo vệ các loài hoa không được bẻ cành, ngắt lá hay hái hoa khi chưa được sự đồng ý nhé!

- Cô có hình ảnh nụ hoa, dưới hình ảnh có từ: “nụ hoa” có từ ‘nụ hoa”. Cô mời các con đọc từ “**nụ hoa**” 2 lần.

- Cô giới thiệu chữ cái mới trong từ “**nụ hoa”**là chữ “n”. Cô phát âm 2 lần.

- Cô phân tích cách phát âm chữ l: Khi phát âm chữ cái ”n” lưỡi thẳng, đầu lưỡi chạm hàm trên.

+ Cho trẻ phát âm cùng cô n ( 3 lần ). Cô mời từng tổ phát âm.

+ Nhóm bạn trai,nhóm bạn gái phát âm.

+ Cá nhân phát âm.

+ Cho trẻ nhận xét gì về cấu tạo chữ cái “n”.

=> Chữ n có cấu tạo gồm 1 nét thẳng kết hợp với 1 nét móc trên bên phải.

+ Cho trẻ nhắc lại cấu tạo chữ n.

- Giới thiệu chữ “n”: Đây là chữ “n” in thường, chữ “n” viết hoa, chữ “n” viết thường. 3 chữ cái này có cách viết và cấu tạo khác nhau nhưng đều được phát âm là “n”. Cô mời các con phát âm cùng cô: “n”2 lần.

( khi trẻ phát âm sai cô chú ý sửa sai cho trẻ )

**\* So sánh chữ l, n:**

- Cô cho trẻ nhận xét điểm giống và khác nhau giữa chữ l và chữ n.

+ Khác nhau: n có 1 nét móc, l không có nét móc.

+ Giống nhau: đều có nét thẳng

- Cho trẻ phát âm lại.

**\* So sánh chữ n, m:**

- Cô cho trẻ nhận xét điểm giống và khác nhau giữa chữ m và chữ n

- Khác nhau là chữ n có 1 nét móc, m có 2 nét móc.

- Giống nhau là đều có nét thẳng và nét móc ở bên phải

- Cho trẻ phát âm lại

**2. Hoạt động 2: Ôn luyện**

**\* Trò chơi 1**: **Chơi cùng xúc sắc**

- Cách chơi : trên mỗi mặt xúc sắc có một chữ cái vừa học, khi tung xúc sắc lên và rơi xuống đất, các con nhìn xem mặt phía trên là chữ cái nào thì các con hãy tìm thẻ chữ cái tương ứng và đọc rõ ràng chữ cái đó.

- Luật chơi : bạn nào tìm sai phải tìm lại và nếu tìm lại vẫn sai thì sẽ phải nhảy lò cò.

- Tổ chức cho trẻ chơi.

**\* Trò chơi 2: “Tìm cho đúng”**

- Cách chơi: Cô có rất nhiều các loại rau, củ, quả có gắn chữ cái l, m, n. Chia lớp thành 3 đội, nhiệm vụ của mỗi đội là lần lượt các thành viên của mỗi đội chọn một loại quả có thẻ chữ cái l, m, n, bằng sự khéo léo của mình các bạn chuyển quả về đúng rổ có gắn chữ cái tương ứng của tổ mình.

- Luật chơi : Các con phải chọn đúng chữ cái theo yêu cầu và để quả vào đúng rổ thì mới được tính. Sau thời gian một bản nhạc đội nào đem được nhiều quả có gắn đúng chữ cái theo yêu cầu vào rổ là đội chiến thắng, đội thua sẽ phải nhảy lò cò, chú ý không để quả rơi.

- Cho trẻ chơi

- Sau mỗi lần chơi cô nhận xét từng đội.

- Cô bao quát trẻ chơi, cùng trẻ nhận xét kết quả của từng đội.

**3. Hoạt động 3. Kết thúc:**

- Các bé ơi đến với nông trại của Old Macdonan’l ngày hôm nay cô và các bé vừa cùng nhau tìm hiểu khám phá những điều thú vị của nông trại hoa

- Cô và trẻ hát bài “ quả” kết thúc tiết học.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

Thứ sáu, ngày 13 tháng 01 năm 2023

**Tên hoạt động học:** Truyện “ Sự tích quả dưa hấu”

**Lĩnh vực phát triển: PT ngôn ngữ**

**1. Mục đích, yêu cầu:**

1.1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện.

- Hiểu nội dung câu chuyện, nhớ một số tình tiết trong câu chuyện

1.2. Kỹ năng

- Trẻ có kĩ năng kể lại một số đoạn trong câu chuyện

1.3. Thái độ

- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động

- Có ý thức bảo vệ cây trồng, không bẻ cành, gặt lá và chăm sóc cây xung quanh

**2. Chuẩn bị:**

- Sân khấu, rối

- Bài hát " Vè loại quả"

- Mỗi trẻ một quả bằng nhựa ( quả dưa hấu, quả cam, quả na, quả chuối...)

- Một số loại cây ( cây dưa hấu, cây cam, cây chuối, cây na )

**3. Tiến hành:**

**\* Ổn định tổ chức, gây hứng thú**

- Cô tổ chức cho trẻ cùng chơi “ Cây nào quả ấy” với sân khấu rối

- Cho trẻ chơi 1- 2 lần

- Trò chuyện với trẻ về các loại quả trong sân khấu.

**1. Hoạt động 1: Kể chuyện cho trẻ nghe**

- Cô dẫn dắt giới thiệu nội dung câu chuyện

- Kể chuyện cho trẻ nghe lần 1 bằng sân khấu

- Trò chuyện với trẻ để giảng nội dung câu chuyện:

+ Cô kể câu chuyện gì?

+ Trong truyện có những ai?

- Kể cho trẻ nghe lần 2 trên máy tính

**2. Hoạt động 2: Câu hỏi đàm thoại:**

- Tại sao Mai An Tiêm lại bị đày ra hoang đảo?

- Chuyện gì xảy ra Mai An Tiêm khi đến hoang đảo?

- Khi đến đảo Mai An Tiêm đã làm gì?

- Khi trồng được giống dưa quý Mai An Tiêm đã làm gì? Tại sao?

- Khi biết dưa do Mai An Tiêm trồng nhà vua đã làm gì?

- Khi được đón về Mai An Tiêm đã làm những gì?

- Giáo dục trẻ phải luôn biết quan tâm đến cây trồng xung quanh, không bẻ cành, gặt hoa, chăm sóc cây trồng xung quanh để cây tươi tốt cho nhiều quả ngọt

**3. Hoạt động 3: Bé kể chuyện cùng cô**

- Cho trẻ lên kể chuyện với tranh và sân khấu rối

- Cô cho trẻ nhận xét bạn kể, động viên nhắc nhở khi trẻ kể chuyện.

\* Kết thúc: Cô cùng trẻ hát bài đồng dao “ Vè loại quả”

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

**DUYỆT KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ : “ QUẢ DƯA HẤU ”**

**Thời gian thực hiện : 09/01/2023 đến 13/01/2023**

**Người thực hiện: Trần Thị Ngọc Huyền**

**1 *.* Nhận xét đánh giá**

**1.1: Ưu điểm**

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

**1.2. Tồn tại**

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

**13. Kiến nghị**

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

**XÁC NHẬN CỦA PHỤ TRÁCH CHUYÊN MÔN** *Cát Hải, ngày tháng năm 2023*

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH**

**TTCM TỔ 5 TUỔI**

**Vũ Thị Thanh Tâm**

IX. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “ BÉ VUI ĐÓN TẾT”

Thứ hai, ngày 16 tháng 01 năm 2023

**Tên hoạt động học:** Dạy vận động theo tiết tấu chậm bài “ Bánh chưng xanh”

Nghe hát: Mùa xuân ơi

TC: Tiếng trống ngày hội

**Lĩnh vực phát triển: PT thẩm mỹ**

**1. Mục đích – yêu cầu**

1.1. Kiến thức:

- Trẻ thuộc lời bài hát, hát đúng lời bài hát, hát đúng giai điệu của bài hát

- Trẻ vận động đúng theo tiết tấu chậm của bài hát.

- Trẻ biết thêm một số phong tục, tập quán trong ngày tết.

- Trẻ chơi đúng luật chơi, cách chơi

1.2. Kỹ năng

- Trẻ chú ý lắng nghe cô hát và hưởng ứng theo lời bài hát.

- Trẻ có kỹ năng sử dụng một số dụng cụ âm nhạc ( mõ, trống, thanh la, xắc xô, song loan…) để vận động theo tiết tấu của bài hát

1.3. Thái độ

- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia chơi trò chơi và các hoạt động.

- Giáo dục trẻ biết yêu quê hương đất nước và cảnh vật xung quanh

**2. Chuẩn bị:**

- Hai hộp quà có chiếc bánh chưng và quả dưa, 2 cành đào, một số hoa đào bằng giấy.

- Một chiếc trống to

- Mỗi trẻ một chiếc trống nhỏ

**3. Tiến hành:**

**\* Ổn định tổ chức:**

- Cô tạo tình huống cho trẻ nghe một hồi trống

- Hỏi trẻ: vừa nghe thấy tiếng gì? Mọi người thường được nghe tiếng trống vào lúc nào?

**1. Hoạt động 1: TC “ Tiếng trống ngày hội”**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi

- Cách chơi: Cô gõ trống theo các tiết tấu, trẻ chú ý lắng nghe và gõ lại theo đúng tiết tấu cô vừa gõ. Trẻ nào không gõ đúng phải nhảy lò cò theo tiếng nhạc.

- Tổ chức cho trẻ chơi 4 - 5 lần.

- Thưởng cho mỗi đội một hộp quà.

**2. Hoạt động 2: Dạy vận động theo tiết tấu chậm bài hát “ Bánh chưng xanh”**

- Cho trẻ về nhóm mở món quà, thảo luận về món quà của trẻ

- Cho trẻ kể về món quà của nhóm mình

- Cô hỏi trẻ bài hát có bánh chưng xanh và dưa hấu đỏ là bài hát gì?.

- Cô cùng trẻ hát bài hát 1- 2 lần

- Cô hỏi trẻ cách vận động theo tiết tấu chậm

- Cho trẻ vận động theo tiết tấu chậm với bài hát 1 lần

- Cô giới thiệu và vận động mẫu cho trẻ.

- Cho trẻ vận động cùng cô 3 - 4 lần, cô sửa sai cho trẻ

- Cho trẻ vận động theo tổ, nhóm, cá nhân, cô sửa sai cho trẻ.

- Cho trẻ thi đua nhau vận động với các dụng cụ âm nhạc

- Cho trẻ vận động sáng tạo bằng các bộ phận trên cơ thể 1- 2 lần

- Hỏi trẻ vận động vừa học

**3. Hoạt động 3: Hát nghe “ Mùa xuân ơi”**

- Cô giới thiệu bài hát, hát cho trẻ nghe 1- 2 lần

- Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát, về những phong tục tập quán trong ngày tết

- Giáo dục trẻ yêu quê hương đất nước và cách đẹp của quê hương.

- Mở băng cho trẻ hát và vận động 1- 2 lần

\* Kết thúc: Cô cùng trẻ hát và đi ra sân

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

..............................................................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

Thứ ba, ngày 17 tháng 01 năm 2023

**Tên hoạt động học:** **Bật nhảy từ trên cao xuống 40- 45cm**

**TCVĐ: Chuyển bánh**

**Lĩnh vực phát triển: Thể chất**

**1. Mục đích – yêu cầu**

1.1. Kiến thức:

- Trẻ biết tạo đà nhún bật từ trên cao 40-45 cm xuống chạm đất bằng hai mũi bàn chân

- Trẻ biết xếp và chuyển đội hình theo đứng hiệu lệnh của cô một cách nhanh nhẹn.

- Trẻ chuyển bánh đúng cách, để bánh đúng vào rổ theo đúng yêu cầu.

- Tập bài thể dục sáng kết thúc và bắt đầu đúng nhịp

2. Kỹ năng

- Trẻ thể hiện được kỹ năng bật sâu, chạm đất đúng kỹ năng

- Có kỹ năng chuyền bánh một cách nhanh nhẹn, khéo léo

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, biết cất dọn đồ dùng cùng cô và các bạn

**2. Chuẩn bị:**

- Nhạc bài hát “ Mùa xuân, tết đến rồi”

- 4 Bục thể dục cao 40cm, 4 bục thể dục cao 45 cm

- Mỗi trẻ một sợi dây dài 40cm, bánh chưng, rổ đựng.

- Sân tập phẳng, sạch.

**3. Tiến hành hoạt động:**

\* Ổn định tổ chức, gây hứng thú

- Cô giới thiệu chương trình " Vui hội mùa xuân"

- Giới thiệu các phần trong chương trình:

+ Phần 1: Bé mừng ngày hội

+ Phần 2: Bé nào khỏe nhất

+ Phần 3: Bé nào giỏi nhất

+ Phần 3: Bé cùng chung sức

**1. Hoạt động 1: Bé mừng ngày hội**

- Cô giới thiệu mời trẻ đến chương trình “ Vui hội mùa xuân”

- Cùng trẻ đến chương trình với các kiểu đi khác nhau ( đi chậm, đi kiễng gót, đi bằng mũi bàn chân, đi lom khom, đi nhanh, đi chậm...)

**2. Hoạt động 2: Bé nào khỏe nhất**

\* Phần 2: Bé nào khỏe nhất

- Cô cho trẻ tập bài phát triển chung với bài hát " Mùa xuân"

+ Tay: Các ngón tay đan vào nhau co duỗi cẳng tay ra trước lòng bàn tay hướng ra ngoài.  
+ Bụng: Ngồi duỗi chân 2 tay chống sau, quay người sang bên 90 độ  
+ Chân: Ngồi xổm đứng lên tay giang ngang, tay ra trước  
+ Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau

- Tập động tác nhấn mạnh: tay, chân

\* Phần 3: Bé nào giỏi nhất

- Cô giới thiệu vận động

- Cho trẻ bật nhảy từ trên cao theo ý thích của trẻ

- Cô tập mẫu 2 lần:

+ Lần 1 cô tập không phân tích động tấc

+ Lần 2: làm mẫu kết hợp phân tích động tác

 Tư thế chuẩn bị: Đứng trên ghế có độ cao từ 40 cm, đứng tự nhiên, tay đưa từ sau ra trước, đồng thời hơi khụy gối.  
 Khi có hiệu lệnh là tiếng xắc xô trẻ nhún chân và bật lên cao, khi rơi chạm đất bằng hai đầu mũi bàn chân, gối hơi khụy, tay đưa ra trước để giữ thăng bằng, sau đó đứng dậy đi về đứng vào cuối hàng.

- Mời lần lượt 2 trẻ lên tập, chú ý sửa sai cho trẻ ( cho trẻ tập 3 lần).

- Cho 2 đội thi đua nhau 1 - 2 lần.

- Cô nâng độ khó thay bục nhảy cao 45cm, cho trẻ vận động 1- 2 lần

- Hỏi trẻ tên vận động.

\* Phần thi 3: Bé cùng chung sức ( TC đội nào nhanh nhất )

- Cô giới thiệu trò chơi

- Cách chơi: Trẻ hai ba thi đua nhau dùng dây chuyển bánh về đúng rổ của đội mình. Trong vòng một bản nhạc đội nào chuyển được nhiều bánh đội đó chiến thắng

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1- 2 lần, cùng trẻ kiểm tra kết quả của ba đội.

**3. HĐ 3: Hồi tĩnh**

- Cô và trẻ đi lại nhẹ nhàng, ngồi theo đội hình vòng tròn xoa bóp cho bạn

- Cô nhận xét trẻ tham gia chương trình, tuyên dương tặng quà cho trẻ

- Cô và trẻ đi lại nhẹ nhàngtạm biệt chương trình ra về.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

Thứ tư, ngày 18 tháng 01 năm 2023

**Tên hoạt động học:** **Trò chơi chữ cái l, m, n**

**Lĩnh vực phát triển: PT ngôn ngữ**

**1. Mục đích – yêu cầu**

1.1. Kiến thức:

- Trẻ nhận biết và phát âm thành thạo các chữ cái m, n, l qua các trò chơi; Trẻ biết ghép chữ cái m, n, l bằng các nét rời

- Biết cách tô màu, tìm chữ cái trong từ và nối, biết trang trí chữ l, m, n theo chữ rỗng

1.2. Kĩ năng

- Trẻ nhận biết, phát âm chính xác chữ m, n, l trong các từ.

- Trẻ có kỹ năng phối hợp với các bạn trong nhóm chơi

- Phát triển khả năng ghi nhớ có chủ định, óc quan sát, phản ứng nhanh.

1.3. Thái độ

 - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và trò chơi.

 - Biết biết chờ đến lượt để chơi, đoàn kết trong khi chơi.

 - Qua hoạt động trẻ biết chăm sóc, bảo vệ cây, hoa. Biết tác dụng của cây xanh, hoa, quả với cuộc sống con người

**2. Chuẩn bị:**

- Máy tính; nhạc các bài hát : Mùa xuân ơi, xúc xắc xúc xẻ, tết đến rồi…

- Slide chữ cái m, n, l. Tranh rỗng chữ cái m, n, l…

- 3 cây có chứa chữ m, n, l; Tranh các loại rau, củ, quả có gắn tên chứa chữ cái m, n, l và chữ cái khác

- Mỗi trẻ 1 rổ gồm chữ cái m, n, l; Các nét chữ cái m, n, l

- Mỗi trẻ một bông hoa có chứa chữ m, n, l

- Mỗi nhóm trẻ một rổ đồ dùng có các nguyên vật liệu, keo dán, bông tăm, khăn lau.

**3. Tiến hành**

**\* Ổn định, gây hứng thú:**

- Giới thiệu chương trình: Những chữ cái vui nhộn.

- Tham gia sân chơi gồm có các bé lớp 5 tuổi A3

- Đến với chương trình này, các bé sẽ được tham gia rất nhiều trò chơi hấp dẫn (Cô cho trẻ lấy rổ đồ dùng và về tổ)

**1. Hoạt động 1: Trò chơi chữ cái l, m, n**

***\* Trò chơi 1: Nét chữ xinh xinh***

- Cách chơi:Trên màn hình của cô sẽ xuất hiện lần lượt các nét chữ chúng mình quan sát và đoán thật nhanh đó là nét gì? Từ những nét đó chúng mình đoán xem ghép thành những chữ cái gì nhé. Chữ cái chúng mình ghép được chính là chủ đề của sân chơi ngày hôm nay. Ai đoán nhanh người đó là người thông minh nhất. Các con sẵn sàng chưa?

- Cô hỏi: Đây là nét gì? (Lần lượt nét móc, nét sổ thẳng, nét móc xuất hiện)

- Vậy từ những nét này chúng mình suy nghĩ và đoán xem hôm nay chúng mình sẽ ghép với chữ cái nào?

(Cô cũng đã chuẩn bị cho các con các nét, các con sẽ ghép những chữ cái từ các nét này nhé?)

- Cô kiểm tra trẻ, cho trẻ phát âm.

- Cô củng cố lại trên máy, trẻ phát âm nhiều lần.

***\* Trò chơi 2: Hoa tìm cây***

- Cách chơi: Cô giành tặng mỗi bạn một bông hoa, chúng mình lựa chọn bông hoa mà mình thích nhé? Trên mỗi bông hoa cô dán chữ cái m, n, n. Các con vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh “Sắc xô” rung lên, các con tìm về cái cây có chứa chữ cái trùng với chữ cái có trên bông hoa. Bạn nào chọn không đúng phải nhảy lò cò.

- Trẻ chơi 2 - 3 lần, sau mỗi lần chơi cô cho trẻ đổi bông hoa cho nhau

***\* Trò chơi 3: Bé khéo tay***

- Cách chơi: Chia trẻ làm 3 đội chơi các đội dùng các nguyên vật liệu trang trí chữ cai l, m, n rỗng. Trong vòng một bản nhạc đội nào trang trí được nhiều chữ cái l, m, n trang trí đẹp đội đó giành chiến thắng.

- Trẻ thực hiện (Cô bao quát trẻ, bật nhạc nhẹ nhàng)

- Cô và trẻ nhận xét và cho trẻ đọc to chữ cái mà trẻ trang trí được.

***\* Trò chơi 4: Thi xem đội nào nhanh***

- Cách chơi: Trẻ chia làm 3 đội lên tham gia trò chơi. Nhiệm vụ các đội bật qua 5 vòng lên tìm các loại rau củ quả, bánh kẹo trong ngày tết có tên gọi chứa chữ cái m, n, l gắn trên bảng

- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được lấy 1 loại, bạn trước về bạn sau mới được lên. Khi bật không được chạm vào vòng. Thời gian chơi là một bản nhạc. Đội nào lấy được nhiều và đúng đội đó sẽ giành chiến thắng

- Trẻ chơi xong cô và trẻ kiểm tra kết quả

**3. Hoạt động 3: Kết thúc:**

- Cô nhận xét chương trình “Những chữ cái vui nhộn”

- Trẻ hát “ Xúc xắc xúc xẻ” và ra ngoài

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

Thứ năm, ngày 19 tháng 01 năm 2023

**Tên hoạt động học:** **Đồng dao «  Xúc xắc xúc xẻ »**

**Lĩnh vực phát triển: PT ngôn ngữ**

**1. Mục đích – yêu cầu**

1.1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao, đọc thuộc bài đồng dao

- Trẻ biết đọc ngắt nghỉ đúng nhịp 2/2, biết đọc kết hợp với nhạc cụ và một số hình thức vận động.

1.2. Kỹ năng

- Rèn kĩ năng đọc đồng dao đúng nhịp, đọc vui tươi, diễn đạt rõ ràng mạch lạc.

- Rèn khả năng vận động, sử dụng nhạc cụ kết hợp động tác lời đồng dao

1.3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết truyền thồng tết cổ truyền mọi người quan tâm quý mến nhau, dành những tình cảm tốt đẹp qua lời chúc: Ông bà, bố mẹ

- Biết thu dọn đồ dùng đồ chơi cùng cô và các bạn

**2.** **Chuẩn bị**

- Cây đào, những bao lì xì bên trong có yêu cầu của cô

- Mõ, xắc xô, phách tre, Clip bé chúc tết

- Nhạc bài hát “Bé chúc tết; Chúc tết; xúc xắc xúc xẻ”

**3. Tiến hành:**

**\* Ổn định tổ chức gây hứng thú**

- Cho trẻ trốn cô, cô cho xuất hiện món quà: Cành lộc hoa đào có treo bao lì xì.

- Cô cho trẻ hái lì xì

- Hỏi trẻ hái được lì xì màu gì?

- Cho trẻ tìm nhóm có màu lì xì giống nhau.

- Cô cùng trẻ xem trong lì xì có gì? Cô đọc yêu cầu trong lì xì?

- Cho trẻ cùng nhau suy nghĩ chuẩn bị lời chúc, nhóm chuẩn bị lời chúc ông bà, nhóm chuẩn bị lời chúc bố mẹ.

- Cô cho từng nhóm lên nói lời chúc của mình.

- Cô giới thiệu lời chúc của cô trong ngày tết gửi đến ông bà bố mẹ cô đó là bài đồng dao “Xúc xắc xúc xẻ”

**1.Hoạt động 1:Dạy trẻ đọc đồng dao**

- Cô đọc lần 1 bằng lời diễn cảm, ngắt nghỉ đúng nhịp.

- Cô đọc lần 2 kết hợp dụng cụ đệm nhịp

- Hỏi trẻ: Cô vừa đọc bài đồng dao gì?

- Cô đọc lần 3 kết hợp phách đàn

- Cho trẻ đọc cùng cô 2-3 lần

**2.Hoạt động 2:** Đàm thoại:

- Bài xúc xắc xúc xẻ nói về điêu gì?

- Các bạn nhỏ chúc ông bà điều gì? Chúc cha mẹ điều gì?

- Cô khái quát lại: Bài đồng dao là một lời chúc đến ông bà, cha mẹ trong dịp tết, mong ông bà cha mẹ luôn mạnh khỏe, vui vẻ và an lành đấy.

+ Cho trẻ đọc đồng dao: Cô chú ý nhắc trẻ đọc ngắt nghỉ đúng nhịp, đọc thể hiện lời chúc tươi vui…

- Cho trẻ đọc cả lớp 2 - 3 lần, ( Chú ý sửa sai cho trẻ đọc chưa đúng)

- Cho trẻ chọn nhạc cụ đọc kết hợp nhạc cụ .

- Trẻ đọc thi đua theo nhóm: Nhóm áo xanh – áo đỏ.

- Cô cho trẻ đọc đồng dao dưới các hình thức trò chơi dân gian:

- Đọc đồng dao kết hợp chơi đập tay. Đọc đồng dao đi theo vòng tròn chúc tết.

- Đọc nối tiếp theo yêu cầu của cô( cô giơ tay về phía đội nào thì đội đó sẽ đọc câu tiếp theo)

- Đọc theo đôi bạn trẻ chọn

+ Giáo dục trẻ: Trong ngày tết trẻ có những lời chúc hay đến những người thân trong gia đình và phải chơi ngoan lễ phép nghe lời ông bà bố mẹ…

**3.Hoạt động 3: Bé chơi với bài đồng dao**

- Cách chơi: Trẻ chia 2 đội, 1 đội sẽ hỏi và 1 đội trả lời, đội trả lời sẽ đọc lời chúc trong bài đồng dao “xúc xắc xúc xẻ”

- Luật chơi: Đội nào đọc không đúng sẽ nhảy lò cò. Sau mỗi lần chơi, 2 đội sẽ đổi lượt chơi cho nhau.

\* Kết thúc: Cô nhận xét, khen trẻ, cùng trẻ chơi rồng rắn ra ngoài sân

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

..............................................................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

Thứ sáu, ngày 20 tháng 01 năm 2023

**Tên hoạt động học:** **Lớp 5 tuổi A3 vui đón tết**

**Lĩnh vực phát triển: PTTC- KNXH**

**1. Mục đích – yêu cầu**

1.1. Kiến thức:

- Trẻ biết Tết Nguyên Đán là ngày tết cổ truyền của dân tộc, biết ngày tết vào mùa xuân.

- Trẻ biết một số hoạt động trong ngày tết ( đi chúc tết, đi lễ chùa đầu năm, đi dự hội mùa xuân, chơi các trò chơi dân gian trong ngày tết...).

- Trẻ biết các hoạt động chuẩn bị cho ngày tết ( dọn dẹp nhà cửa, mua sắm tết, trang hoàng nhà cửa, treo câu đối, gói bánh trưng...)

1.2. Kỹ năng:

- Trẻ có kỹ năng trang trí cành đào ngày tết

- Trẻ có kĩ năng trang trí lớp học để chuẩn bị đón tết

- Biết một số kĩ năng thao tác gói bánh chưng

- Trẻ nói những lời chúc đến người thân và mọi người trong ngày tết.

1.3. Thái độ

- Trẻ yêu quý con người, cảnh vật trong ngày tết. Trẻ thích thú và mong chờ tết đến.

- Trẻ thích thú khi được tham gia một số hoạt động trong ngày tết ( Trang trí cành đào, gói bánh trưng...)

- Giáo dục trẻ yêu quê hương đất nước và những người thân yêu,

**2.** **Chuẩn bị**

- 3 cành đào, một số hoa đào, một đoạn dây, gạo nếp, đỗ xanh, thịt lợn, lá chuối

- Một số bài hát về tết và mùa xuân ( mùa xuân ơi, tết đến rồi, xúc xắc xúc xẻ, ...)

- 2 con kì lân loại nhỏ, trống.

- Câu đối, màu nước, bút lông

**3. Tiến hành:**

**\* Ổn định tổ chức, gây hứng thú**

- Cô cùng trẻ vừa đi vừa hát bài “ Tết đến rồi”

- Cô kể cho trẻ nghe câu chuyện “ Sự tích ngày tết”

- Trò chuyện với trẻ:

+ Tại sao khi hoa đào nở thì mọi người lại tính là bắt đầu một năm mới?

+ Khi hoa đào nở là mùa nào trong năm?

+ Mùa xuân có ngày hội gì?

**1. Hoạt động 1: Bé vui đón tết**

- Cho trẻ xem clips về ngày tết

- Cho trẻ ngồi trò chuyện, thảo luận về gia đình trẻ chuẩn bị đón tết

- Trẻ nói ý kiến của trẻ về ngày tết:

+ Ngày tết mọi người làm những gì? ngày tết có những gì?

+ Không khí gia đình của chúng mình trong ngày tết?

+ Ngày tết mọi người được đi đâu?

+ Tại sao mọi người lại đi chúc tết ông bà, bố mẹ?

+ Khi đi chúc tết con chúc như thế nào?

- Cho trẻ nói lên những câu chúc trong ngày tết

- Giáo dục trẻ yêu quê hương đất nước và những người thân yêu xung quanh.

**2. Hoạt động 2 : Khéo tay ngày tết**

- Cô dẫn dắt giới thiệu cho trẻ lớp 5 tuổi A3 chuẩn bị các hoạt động đón tết

**\* TC: Khéo tay ngày tết:**

- Cho trẻ chia làm 5 đội thi đua nhau trang trí lớp học để chuẩn bị đón tết

+ Nhóm 1: Gói bánh chứng

+ Nhóm 2 trang trí cành đào

+ Nhóm 3: Trang trí làm câu đối

+ Nhóm 4: Trang trí mâm ngũ quả

+ Nhóm 5: Trang trí sân khấu

- Khi các nhom slamf xong sẽ bày vào sân khấu để làm sân khấu ngày tết của lớp 5 tuổi A3

- Cô và trẻ nhận xét kết quả của các đội

**3. Hoạt động 3: Lớp 5 tuổi A3 vui đón tết**

- Cô tổ chức cho trẻ hát múa đón tết

- Cho trẻ nói những câu chúc đến cô giáo và mọi người trong ngày tết

- Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi trong ngày tết

**\* TC : Kéo co**

- Cho trẻ chia làm 2 đội thi đua nhau kéo co

- Cô cho trẻ nhận xét xem đội nào chiến thắng

**\* TC: Múa lân**

- Cho trẻ múa hát về ngày tết và múa kì lân chúc mừng ngày tết.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

**DUYỆT KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ : “ LỚP 5 TUỔI A3 VUI ĐÓN TẾT ”**

**Thời gian thực hiện : 16/01/2023 đến 20/01/2023**

**Người thực hiện: Nguyễn Thị Hà**

**1 *.* Nhận xét đánh giá**

**1.1: Ưu điểm**

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

**1.2. Tồn tại**

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

**13. Kiến nghị**

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

**XÁC NHẬN CỦA PHỤ TRÁCH CHUYÊN MÔN** *Cát Hải, ngày tháng năm 2023*

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH**

**TTCM TỔ 5 TUỔI**

**Vũ Thị Thanh Tâm**

IX. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4: “ CÂY ĐÀO”

Thứ hai, ngày 06 tháng 02 năm 2023

**Tên hoạt động học:** VĐCB “ Đi thăng bằng trên ghế thể dục đầu đội túi cát”

TCVĐ ( Chèo thuyền)

**Lĩnh vực phát triển: PT thể chất**

**1. Mục đích – yêu cầu**

1.1. Kiến thức:

- Trẻ thực hiện được bài tập “Đi thăng bằng trên ghế thể dục đầu đội túi cát”

- Thực hiện đúng, đều các động tác trong bài tập phát triển chung kết hợp với nhạc bài hát “ Mùa xuân ơi”.

- Biết chơi trò chơi “ Chèo thuyền”

1.2. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ kỹ năng phối hợp khéo léo mắt, tay và chân khi thực hiện vận động cơ bản.

- Rèn trẻ khả năng giữ thăng bằng cơ thể.

- Phát triển ở trẻ các tố chất thể lực nhanh nhẹn, mạnh mẽ và khéo léo thông qua trò chơi.

1.3 Thái độ:

- Trẻ có ý thức tổ chức kỷ luật trong giờ học.

- Biết phối hợp với các bạn trong nhóm chơi

**2. Chuẩn bị:**

- 3 ghế thể dục, túi cát, cây đào

- Nhạc bài hát “ Mùa xuân ơi; nhạc khởi động”.

- Mỗi trẻ một vòng thể dục, 3 hộp quà cho trẻ.

**3. Tiến hành:**

**\* Ổn định tổ chức, gây hứng thú**

- Cô giới thiệu chương trình " Vui xuân"

- Giới thiệu các phần trong chương trình:

+ Phần 1: Bé đến hội xuân

+ Phần 2: Bé vui xuân

+ Phần 3: Bé cùng chung sức

**1. Hoạt động 1: Bé đến hội xuân**

- Cô giới thiệu mời trẻ đến chương trình “ Vui xuân”

- Cùng trẻ đến chương trình với các kiểu đi khác nhau ( đi chậm, đi kiễng gót, đi bằng mũi bàn chân, đi lom khom, đi nhanh, đi chậm...)

**2. Hoạt động 2: Bé vui xuân**

\* Trò chơi 1:

- Cô cho trẻ tập bài phát triển chung với bài hát " Mùa xuân ơi"

+ Tay: Các ngón tay đan vào nhau co duỗi cẳng tay ra trước lòng bàn tay hướng ra ngoài.  
+ Bụng: Ngồi duỗi chân 2 tay chống sau, quay người sang bên 90 độ  
+ Chân: Ngồi xổm đứng lên tay giang ngang, tay ra trước  
+ Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau

- Tập động tác nhấn mạnh: tay, chân

\* Trò chơi 2: Bé khéo nhất

- Cô giới thiệu vận động

- Hỏi trẻ đi thăng bằng trên ghế thể dục đầu đội túi cát là đi như thế nào?

- Cho trẻ đi thăng bằng trên ghế thể dục đầu đội túi cát theo ý thích của trẻ 1 lần

- Cô tập mẫu 2 lần:

+ Lần 1 cô tập không phân tích động tác

+ Lần 2: làm mẫu kết hợp phân tích động tác

 Tư thế chuẩn bị: Cô đứng trước vạch xuất phát ở đầu mép ghế, mắt nhìn thẳng, đầu không cúi, trên tay cô cầm túi cát, khi có hiệu lệnh là một tiếng xắc xô cô bước từng chân một lên ghế, đứng cho vững rồi đặt túi cát lên đầu, cô chống 2 tay vào hông để giữ thăng bằng cho cơ thể, mắt nhìn thẳng đầu không cúi, cô nhẹ nhàng đi trên ghế thể dục cho đến cuối ghế cô dừng lại bỏ túi cát xuống, sau đó cô nhẹ nhàng bước xuống ghế, đặt túi cát vào giỏ và đi về cuối hàng đứng.

- Mời lần lượt 2 trẻ lên tập, chú ý sửa sai cho trẻ ( cho trẻ tập 3 lần).

- Cho 2 đội thi đua nhau 1 - 2 lần.

- Cô nâng độ khó thay ghế thể dục cao hơn, cho trẻ vận động 1- 2 lần

- Hỏi trẻ tên vận động.

\* Phần thi 3: Bé cùng chung sức ( TCVĐ Chèo thuyền)

- Cô giới thiệu trò chơi

- Cách chơi: Trẻ ba đội thi đua nhau chèo thuyền chở cây đào về đích. Trong vòng một bản nhạc đội nào chèo về đích nhanh, chuyển được nhiều cây đào đội đó chiến thắng

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1- 2 lần, cùng trẻ kiểm tra kết quả của ba đội.

**3. HĐ 3: Hồi tĩnh**

- Cô và trẻ đi lại nhẹ nhàng, ngồi theo đội hình vòng tròn xoa bóp cho bạn

- Cô nhận xét trẻ tham gia chương trình, tuyên dương tặng quà cho trẻ

- Cô và trẻ đi lại nhẹ nhàngtạm biệt chương trình ra về.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

.....................................................................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

.....................................................................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Thứ ba, ngày 07 tháng 02 năm 2023

**Tên hoạt động học:** Khám phá Cây đào

**Lĩnh vực phát triển: PT nhận thức**

**1. Mục đích – yêu cầu**

1.1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi của cây đào

- Trẻ biết đặc điểm của cây đào (có rễ, thân, cành, lá, hoa đào, quả đào, mùi hương, ...)

- Trẻ biết có nhiều loại hoa đào khác nhau và tên gọi của một số loại đào ( Đào nhật Tân, đào đá, bích đào…)

- Trẻ biết lợi ích, cách chăm sóc bảo vệ hoa đào và các loại cây xanh.

1.2. Kỹ năng

- Trẻ biết cách chăm sóc cây đào ( bắt sâu, tưới cây, xới đất, không bẻ cành, hái hoa...)

- Trẻ có kỹ năng trang trí cho cành đào ( cắt dán lá, hoa,...)

1.3. Thái độ

- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động, biết phối hợp với các bạn trong nhóm chơi

- Biết cất dọn đồ dùng, đồ chơi gọn gàng ngăn nắp

**2. Chuẩn bị:**

- Cây đào, clips về một số loại hoa đào

- 3 tranh các hành vi đúng sai với cây đào, dây ruy băng, hoa đào, keo dán, băng dính...

**3. Tiến hành hoạt động:**

**\* Ổn định tổ chức:**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: “ Xi bô khoai”2 lần, lần 2 cho trẻ sờ vào cây đào

- Cô tặng trẻ 2 chậu cây đào

**1. Hoạt động 1**: **Quan sát, tìm hiểu về hoa đào**

- Cho trẻ về 2 nhóm quan sát cây hoa đào, cho trẻ thảo luận trao đổi về cây hoa đào.

- Cho trẻ các nhóm nêu ý kiến nhận xét về cây hoa đào mà nhóm mình quan sát được

- Cô thảo luận cùng trẻ về cây hoa đào

+ Đây là cây gì? Chúng mình cùng kể về cây đào?

+ Cây Đào có đặc điểm gì?

+ Cây Đào thường nở hoa vào mùa nào trong năm? Khi hoa Đào nở thì bóa hiệu ngày gì?

+ Hoa đào có những ích lợi gì?

- Cho trẻ chơi “ Gieo hạt” 1- 2 lần

**2. Hoạt động 2: Bé chăm sóc cây hoa đào**

- Chúng mình phải làm gì để cây đào luôn đẹp?

- Cách chăm sóc hoa đào như thế nào?

\* Cho trẻ chơi trò chơi: Bé nào nhanh nhất

- Cách chơi: Chia trẻ làm 3 đội cho trẻ lên chọn những hành vi đúng, sai với cây đào rồi gắn vào mặt mếu mặt cười trên bảng

- Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả của 3 đội.

**3. Hoạt động 3: Những loại đào bé biết**

- Hỏi trẻ có những loại hoa đào gì?

- Cho trẻ xem clip về một số loại hoa đào và cho trẻ nhận xét, so sánh.

- Cô giới thiệu cho trẻ một số loại hoa đào ở các vùng miền khác nhau.

- Cho trẻ chia làm hai nhóm trang trí cây Đào

\* Kết thúc: Cô cùng trẻ hát bài “ Cây Đào”

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

.....................................................................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

.....................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................

Thứ tư, ngày 08 tháng 02 năm 2023

**Tên hoạt động học:** Thơ “ Cây đào”

**Lĩnh vực phát triển: PT ngôn ngữ**

**1. Mục đích – yêu cầu**

1.1. Kiến thức:

- Trẻ thuộc bài thơ, hiểu được nội dung bài thơ

- Trẻ biết được hoa đào nở vào mùa nào trong năm ( mùa xuân)

1.2. Kỹ năng:

- Trẻ đọc thơ rõ ràng, mạch lạc, đọc không ngọng, đọc đúng nhịp điệu của bài thơ

Luyện kĩ năng chú ý quan sát và lắng nghe, trả lời câu hỏi rõ ràng mạch lạc

1.3. Thái độ

- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia chơi trò chơi và các hoạt động.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ cây xanh

**2. Chuẩn bị:**

- 1 cây đào nở hoa.

- Mũ hoa đào, hoa mai cho trẻ, 2 bông hoa đào ( 1 bông to, 1 bông nhỏ)

- Bài thơ trên máy tính.

- Nhạc bài hát : Ngày tết quê em, sắp đến tết rồi....

- 2 bồn hoa tươi, giỏ đựng hoa.

- Hình ảnh có nội dung bài thơ trình chiếu trên vi tính

**3. Tiến hành:**

**\* Ổn định tổ chức: Trò chơi “ Hái hoa đầu xuân”**

+ Cách chơi: Xung quanh lớp có nhiều bồn hoa trồng rất nhiều loại hoa khác nhau, chúng mình vừa đi vừa nhún nhảy trên nền nhạc khi nhạc dừng phải hái nhanh cho mình một bông hoa trong bồn hoa, cả lớp hái được nhiều hoa thì sẽ nhận được quà của chương trình.

- Tổ chức cho trẻ chơi.

- Cô mời trẻ đoán tên hoa mình hái được ?

- Cô dẫn dắt hướng trẻ cùng ngồi quanh cây hoa đào.

**1. HĐ 1:** **Dạy trẻ đọc thơ**

- Cô đọc lần 1: Diễn cảm bằng lời.

- Cô đọc lần 2: Kết hợp tranh minh họa trên máy tính.

+ Hỏi trẻ tên bài thơ?

+ Bài thơ nói về cây gì?

- Giảng nội dung bài thơ .

- Giảng từ mới ( Lốm đốm: Trên cây đào bắt đầu xuất hiện những nụ hoa màu hồng thì gọi là lốm đốm nụ hồng, hoa cười: Đó là những bông hoa nở rộ tươi đẹp như những nụ cười của chúng mình).

**\* Dạy trẻ đọc thơ “ Cây đào”**

- Cô mời cả lớp đọc cùng cô 2-3 lần ( Khuyến khích trẻ đọc to, rõ ràng)

- Cô sửa sai cho trẻ đọc rõ lời thơ, đọc thuộc bài thơ.

- Mời tổ, nhóm, cá nhân ( Cô sửa sai cho trẻ)

- Thay đổi hình thức khác nhau cho trẻ đọc thơ.

+ Trẻ đọc thơ to, nhỏ cùng bông hoa đào.

**\* Đàm thoại:**

- Cây đào đầu xóm như thế nào?

- Các bạn nhỏ mong muốn điều gì ?

- Bông đào như thế nào ?

- Cánh đào thì sao ?

- Hễ thấy hoa cười thì điều gì sẽ đến ?

- Các con phải làm gì để hoa đào luôn đẹp?

\* Giáo dục

- Cô giáo dục trẻ hàng ngày chăm sóc, tưới nước cho cây. Không bạn nào được hái hoa, bẻ cành khi đi chơi ở vườn hoa, công viên để cây ra nhiều bông hoa đẹp.

- Mời trẻ đọc thơ qua những bức tranh trên những tấm bưu thiếp mà trẻ vừa trả lời.

**2. HĐ 2**: **Trang trí cành đào**

- Cô cho trẻ chia làm hai đội trang trí cành đào

- Trẻ cùng cô múa hát về bài thơ “ Cây đào” tự biên.

quanh cành đào vừa trang trí được

\* Kết thúc: Cô cho trẻ mang cành đào vào góc nghệ thuật.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................

Thứ năm, ngày 09 tháng 02 năm 2023

**Tên hoạt động học:** Nhận biết gọi tên khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật

**Lĩnh vực phát triển:** PT nhận thức

**1. Mục đích – yêu cầu**

**1.1. Kiến thức:**

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật. Phân biệt đặc điểm giống và khác nhau của khối cầu với khối trụ, khối vuông với khối chữ nhật.

- Trẻ nhận dạng được khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật trong cuộc sống

**1.2. Kỹ năng:**

- Trẻ biết sử dụng các giác quan để nhận biết, phân biệt khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật.

- Phát triển khả năng nói mạch lạc, đủ câu cho trẻ.

- Củng cố kỹ năng nhận biết, phân biệt được các hình khối.

- Phát triển tố chất khéo léo, nhanh nhẹn, mạnh dạn cho trẻ thông qua trò chơi.

**1.3. Thái độ:**

- Trẻ biết đoàn kết để hoạt động theo nhóm, tích cực tham gia các hoạt động trong tiết học.

- Biết cất dọn đồ dùng cùng cô và các bạn.

**2.** **Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ một bộ khối vuông, khối chữ nhật, khối cầu, khối trụ.

- Một chiếc túi.

- Đất nặn, bảng con, các hình vuông, chữ nhật

- Đồ dùng của cô giống của trẻ nhưng kích thước to hơn.

- 3 chiếc hộp để đựng các đồ vật có dạng 4 khối: khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật.

- Đồ dùng, đồ chơi có dạng khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật để trẻ tìm và chơi.

**3. Tiến hành:**

**\* Ổn định tổ chức, gây hứng thú**

- Cô làm anh hề cầm khối cầu đi xung quanh trẻ theo tiếng nhạc

- Anh hề tặng cho trẻ 3 giỏ quà

**1. Hoạt động 1: Nhận biết gọi tên các khối**

- Cho trẻ chia làm 3 nhóm cùng nhau trải nghiệm với các khối ( quan sát, thảo luận, sờ, lăn khối, đếm số cạnh của khối)

**\* Nhận biết khối vuông.**

- Đây là khối vuông cho trẻ đọc! “Khối vuông”.*(* Cho cả đọc 2 – 3 lần, tổ, cá nhân đọc nhiều lần).

- Các con cùng quan sát xem khối vuông có đặc điểm gì?

+ Các mặt của khối vuông là hình gì?

+ Khối vuông có mấy mặt? (Cho trẻ đếm).

- Bây giờ, 2 bạn ngồi cạnh nhau xếp chồng 2 khối vuông lên nhau xem có xếp được không?

- Các con cùng đặt khối vuông xuống nền và lăn xem có lăn được không?

- Vì sao khối vuông lại không lăn được? (Vì khối vuông có các cạnh và các góc).

- Cho trẻ đếm các góc của khối vuông.

- Cô khái quát lại: Khối vuông là khối có 6 mặt phẳng và các mặt của khối vuông là hình vuông, khối vuông có 8 góc và không lăn được.

- Cô mời trẻ nhắc lại: Bạn nào nhắc lại cho cô xem khối vuông có đặc điểm gì? (Mời 1 – 2 trẻ).

- Các con nhìn xem xung quanh lớp mình có gì là khối vuông? (Mời 2-3 trẻ trả lời).

+ Vì sao con biết hộp bánh là khối vuông? (Vì các mặt của hộp bánh đều là hình vuông ...).

**\* Nhận biết khối chữ nhật.**

- Trong các khối của mình có một khối là khối chữ nhật đấy? Đây là khối chữ nhật này!

- Cho trẻ chọn khối chữ nhật và giơ lên cho trẻ đọc! “Khối chữ nhật”.*(* Cho cả đọc 2 – 3 lần, tổ, cá nhân đọc nhiều lần).

- Các con cùng quan sát xem khối chữ nhật có các mặt là hình gì?

+ Khối chữ nhật có mấy mặt? (Cho trẻ đếm).

- Bây giờ, 2 bạn ngồi cạnh nhau xếp chồng 2 khối chữ nhật lên nhau xem có xếp được không?

- Các con cùng đặt khối chữ nhật xuống nền và lăn xem có lăn được không?

- Vì sao khối chữ nhật lại không lăn được? (Vì khối chữ nhật có các cạnh và các góc).

- Cho trẻ đếm các góc của khối chữ nhật.

- Cô khái quát lại: Khối chữ nhật là khối có 6 mặt phẳng và các mặt của khối chữ nhật là hình chữ nhật, khối chữ nhật có 8 góc và không lăn được.

- Cô mời trẻ nhắc lại.

- Các con nhìn xem xung quanh lớp mình có gì là khối chữ nhật? (Mời 2-3 trẻ trả lời).

**\* So sánh khối vuông với khối chữ nhật:**

- Bây giờ các con cùng quan sát xem khối vuông và khối chữ nhật có gì giống nhau và khác nhau? (Mời 2 - 3 trẻ trả lời).

**- Giống nhau:**Đều có 6 mặt, 8 góc và không lăn được.

**- Khác nhau: + Khối vuông:**Các mặt đều là hình vuông.

**+ Khối chữ nhật:**Các mặt đều là hình chữ nhật.

**\* Nhận biết khối cầu.**

- Các con rất giỏi, bây gì cô đố bạn nào biết:

“Quả gì không phải để ăn

                      Mà dùng để đá, để lăn, để chuyền”(Quả bóng)

- Các con hãy lấy cho cô khối giống quả bóng ở trong rổ của mình nào.

- Cô giới thiệu khối cầu cho trẻ đọc! **“Khối cầu”.**( Cho cả đọc 2 – 3 lần, tổ, cá nhân đọc nhiều lần).

- Con hãy sờ xung quanh xem nó như thế nào?

- Chúng mình cùng lăn khối cầu nào. Có lăn được không?

- Các con hãy lấy khối cầu của mình chồng lên khối cầu của bạn xem có chồng được không? Vì sao?

- Cô khái quát lại: Khối cầu là khối có đường bao quanh cong tròn và nhẵn, lăn được về mọi phía.

- Cô mời trẻ nhắc lại.

- Các con nhìn xem xung quanh lớp mình có gì là khối cầu? (Mời 2-3 trẻ trả lời).

**\* Nhận biết khối trụ.**

- Cô giới thiệu khối trụ, cho trẻ đọc **“Khối trụ”.**( Cho cả đọc 2 – 3 lần, tổ, cá nhân đọc nhiều lần).

 - Chúng mình cùng chơi: **Hãy lăn nào.**

+ Nó lăn như thế nào?(Nó lăn được về 2 phía)

+ Con hãy chồng khối trụ của mình lên khối trụ của bạn xem nó như thế nào, có chồng được lên nhau không nhỉ?

   Vì sao lại chồng được lên nhau con có biết không?(Vì nó có hai mặt phẳng hình tròn).

- Cô chốt lại: khối trụ có hai mặt phẳng hình tròn, chồng lên nhau được và chỉ lăn được về 2 phía.

- Cô mời trẻ nhắc lại.

- Các con nhìn xem xung quanh lớp mình có gì là khối trụ? (Mời 2-3 trẻ trả lời).

**\* So sánh, phân biệt khối cầu và khối trụ.**

- Các con nhìn xem khối cầu và khối trụ có gì giống nhau và khác nhau? (Mời 2 - 3 trẻ trả lời).

**- Giống nhau:** Đều là khối có thể lăn được

**- Khác nhau: + Khối cầu:** có đường bao quanh cong tròn và nhẵn, lăn được về mọi phía.

**+ Khối trụ:** có hai mặt phẳng hình tròn, chồng lên nhau được và chỉ lăn được về 2 phía.

\* TC: Nhanh tay, nhanh mắt

- Cách chơi: Cô gọi tên khối trẻ tìm khối giơ lên và nhắc lại tên khối.

- Cho trẻ cho khối ra sau lưng sờ khối theo yêu cầu và giơ khối lên ( chơi 2- 3 lần ) sau mỗi lần cô cùng trẻ kiểm tra các bạn

**2. Hoạt động 2: Luyện tập**

\* Trò chơi 1: Đội nào nhanh nhất:

- Cho trẻ chia làm 2 đội khi có hiệu lệnh chạy lên nhặt khối giơ lên đọc to sau đó cầm khối chạy về bỏ vào rổ của đội mình. Trong vòng 3 phút đội nào nhặt đúng, nhặt được nhiều khối đội đó chiến thắng.

- Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả của hai đội.

\* Trò chơi 2 : Bàn tay khéo

- Trẻ chia làm 3 nhóm

- Dùng đất nặn để nặn các khối đã học gọi tên và dùng các khối đó xếp thành các hình theo trí tưởng tượng của trẻ

\* Trò chơi 3: Chuyển khối

- Trẻ vừa hát và chuyển khối, kết thúc bài hát trên tay bạn nào có khối gì đọc to tên khối đó.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

.....................................................................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................

Thứ sáu, ngày 10 tháng 02 năm 2023

**Tên hoạt động học:** **Vẽ cây đào ( ĐT)**

**Lĩnh vực phát triển: PT thẩm mỹ**

**1. Mục đích – yêu cầu**

1.1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi của cây đào. Biết đặc điểm của cây đào ( có thân cây, lá cây, cành, hoa đào…).

- Biết màu sắc của hoa đào, lá cây đào

- Trẻ biết phối hợp các kĩ năng vẽ ( vẽ nét cong, nét thẳng, nét xiên…) để vẽ bức tranh hoa đào.

- Biết vẽ các chi tiết phụ để tạo thành bức tranh đẹp

1.2. Kỹ năng:

- Trẻ ngồi đúng tư thế, biết cách cầm bút bằng 3 ngón tay để vẽ cây đào,

- Trẻ biết lựa chọn màu sắc để tô cây đào hợp lý, màu sắc hài hoà, bố cục cân đối…

1.3. Thái độ:

- Có thái độ kiên trì thực hiện để tạo ra sản phẩm của mình.

- Biết yêu quý, giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn. Bảo vệ các loại hoa.

- Biết thu dọn đồ dùng của mình và của bạn, cất đúng nơi quy định.

**2.** **Chuẩn bị**

- 3 cành đào, một số hoa đào

- Mẫu vẽ cây đào của cô, giá treo tranh

- Giấy A4, bút chì, bút màu đủ cho trẻ.

**3. Tiến hành:**

**\* Ổn định tổ chức, gây hứng thú**

- Cô giới thiệu cho trẻ đến tham quan phim trường “ Rose Garden”

- Cô cùng trẻ đến tham quan phim trường để cùng chiêm ngưỡng những bông hoa rực rỡ đầy màu sắc!

- Trò chuyện với trẻ về tên gọi của các loại hoa đào.

**1. Hoạt động 1: Quan sát và đàm thoại**

- Cô cho trẻ chia thành các nhóm để quan sát các cây đào trong phim trường

- Cho trẻ nêu ý kiến nhận xét về các bức tranh cây đào mà trẻ quan sát được

 -  Bạn nào có nhận xét về bức tranh hoa đào?

 + Con có nhận xét gì về cánh hoa?

 + Muốn vẽ được thân cây hoa thì vẽ như thế nào?

 + Vẽ lá cây thì vẽ như thế nào?

 + Ai có ý kiến gì về bố cục bức tranh hoa đào?

 + Bức tranh hoa đào được vẽ bằng loại màu gì đây?

+ Để vẽ được hoa đào chúng mình phải vẽ như nào?

+ Thân cây và lá cây có màu gì?

=> Tất cả những bức tranh trên tuy bố cục có khác nhau, nhưng tất cả đều thể hiện ý tưởng vẽ về hoa đào rất là đẹp.

Chúng mình hãy dùng những đôi bàn tay xinh đẹp và khéo léo của mình vẽ lên những cây hoa đào

- Cô hỏi ý tưởng của trẻ:

+ Con sẽ vẽ hoa đào như thế nào?

+ Con tô màu như thế nào? Tô màu gì?

+ Để bức tranh sinh động và đẹp sau khi vẽ cây đào con làm gì? Vẽ thêm những gì?

**2. Hoạt động 2: Trẻ thực hiện:**

- Cho trẻ về bàn ngồi vẽ, cô nhắc hở trẻ cách ngồi và cách cầm bút

- Trẻ thực hiện (Cô mở nhạc các bài hát về một số loại hoa cho trẻ nghe)

- Trong lúc trẻ vẽ, cô bao quát nhắc trẻ tập trung, vẽ nhiều cây đào khác nhau.

- Cô giúp đỡ những trẻ còn lúng túng trong khi vẽ

- Cô gợi ý cho những trẻ khá vẽ thêm những chi tiết khác để bức tranh đẹp hơn.

**3. Hoạt động 3: Trưng bày, nhận xét sản phẩm:**

- Cho cả lớp trưng bày sản phẩm chung.

- Cô mời trẻ nhận xét bài vẽ của bạn:

+ Con thích bức tranh nào? Vì sao con thích?

+ Con vẽ được những hoa gì đây?

+ Làm thế nào để con vẽ được những cây hoa này?

- Cô nhận xét sản phẩm chung của cả lớp: khen ngợi những bài vẽ đẹp, động viên, khích lệ các bài vẽ chưa hoàn thành.

=> Giáo dục trẻ muốn có những bông hoa đẹp chúng mình phải chăm sóc, bảo vệ không bẻ cành, bẻ hoa… Hoa còn có tác dụng trang trí và làm cho cuộc sống tươi đẹp hơn nữa đấy các con ạ.

**\* Kết thúc**

- Cho trẻ hát bài hát : “Hoa lá mùa xuân”.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

.....................................................................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................

**DUYỆT KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ : “ CÂY ĐÀO ”**

**Thời gian thực hiện : 06/02/2023 đến 10/02/2023**

**Người thực hiện: Trần Thị Ngọc Huyền**

**1 *.* Nhận xét đánh giá**

**1.1: Ưu điểm**

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

**1.2. Tồn tại**

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

**1.3. Kiến nghị**

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................

**XÁC NHẬN CỦA PHỤ TRÁCH CHUYÊN MÔN** *Cát Hải, ngày tháng năm 2023*

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH**

**TTCM TỔ 5 TUỔI**

**Vũ Thị Thanh Tâm**